

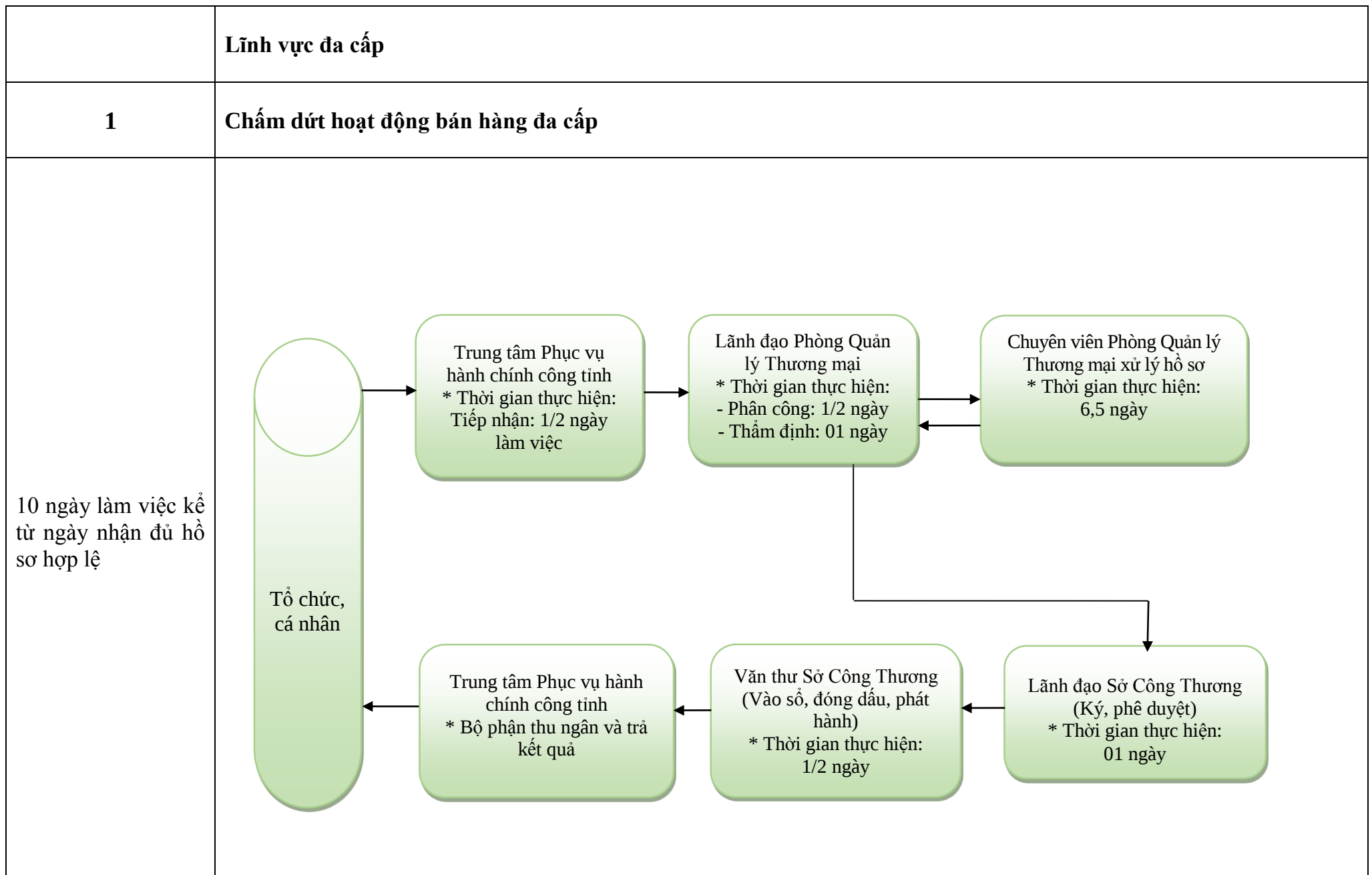
**PHỤ LỤC: PHÊ QUYẾT QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LAI CHÂU**

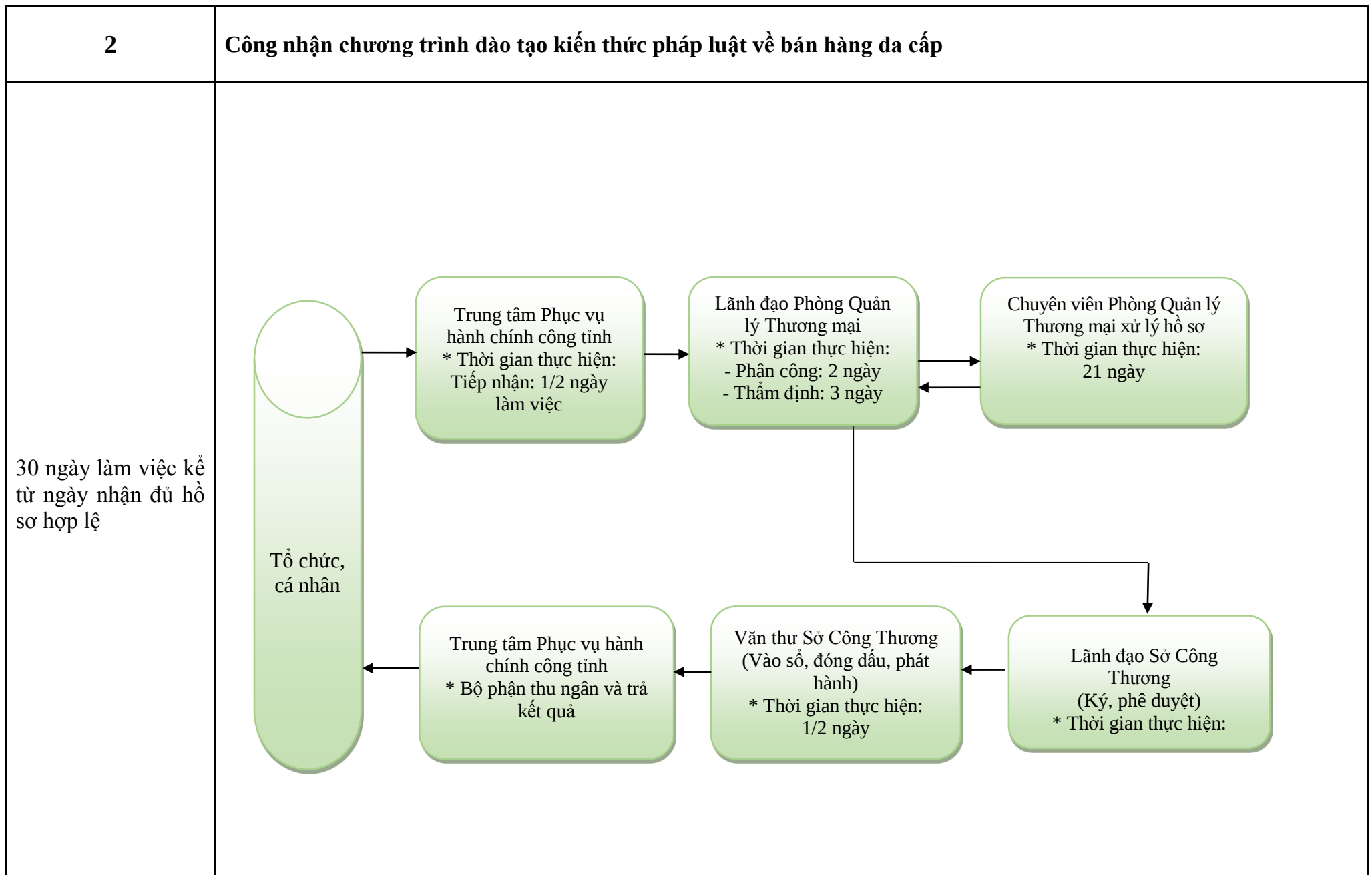
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính
A	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP TỈNH	
I	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP TỈNH BAN HÀNH MỚI	
	Lĩnh vực xuất nhập khẩu	
1	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	
		Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc Tổ chức, cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 01 ngày Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 03 ngày Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả

2	Thủ tục cấp Giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép
Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc	<pre> graph LR Start([Tổ chức, cá nhân]) --> A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày làm việc] A --> B[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 01 ngày] B <--> C[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 03 ngày] B --> D[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> Start </pre> The flowchart illustrates the process for issuing a license to trade agents. It begins with an applicant (Tổ chức, cá nhân) submitting an application to the Provincial Administrative Service Center (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh). The center then forwards the application to the Trade Management Department (Phòng Quản lý Thương mại). The department's leader (Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại) assigns tasks (Phân công) and conducts a review (Thẩm định). The Trade Management Specialist (Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại) then processes the dossier. The department leader then signs and approves (Ký, phê duyệt) the license. The Trade Management Department then issues the license (Vào sổ, đóng dấu, phát hành). Finally, the Provincial Administrative Service Center issues the license to the applicant (Bộ phận thu ngân và trả kết quả).
	Lĩnh vực an toàn thực phẩm

3	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá
Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	<pre> graph TD A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 03 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 08 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 02 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal decision-making process for tobacco-related equipment. It begins with an individual or organization submitting a request to the Provincial Administrative Service Center. The process then moves through the Provincial Trade Management Department, where a specialist handles the dossier. After approval by the Provincial Trade Department, a trade license is issued. Finally, the Provincial Administrative Service Center provides the final result to the applicant. The total time limit for the process is 15 days from the receipt of a complete dossier.
B	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG



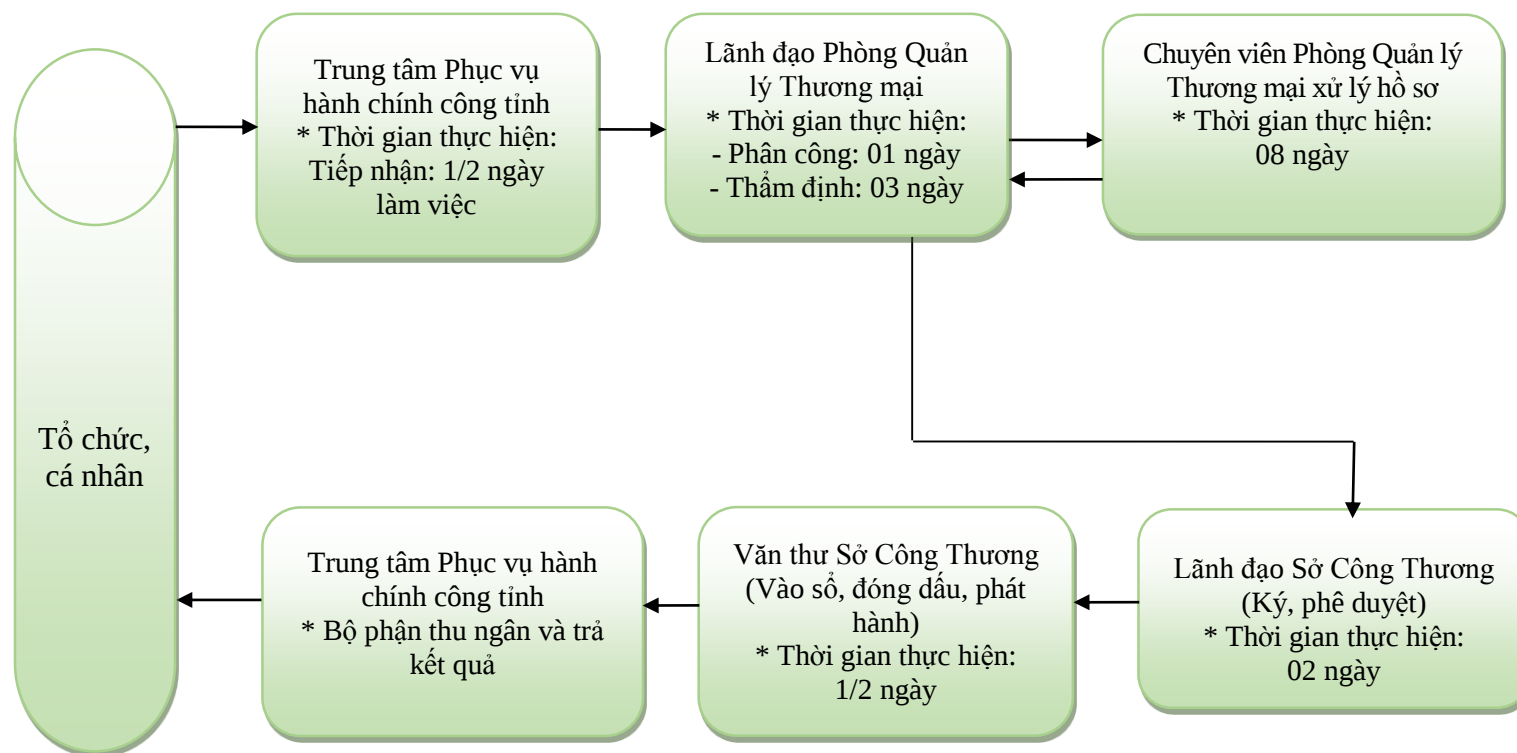


3	Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương
15 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 02 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 09 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 02 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước

4

Cấp Giấy phép phân phối rượu

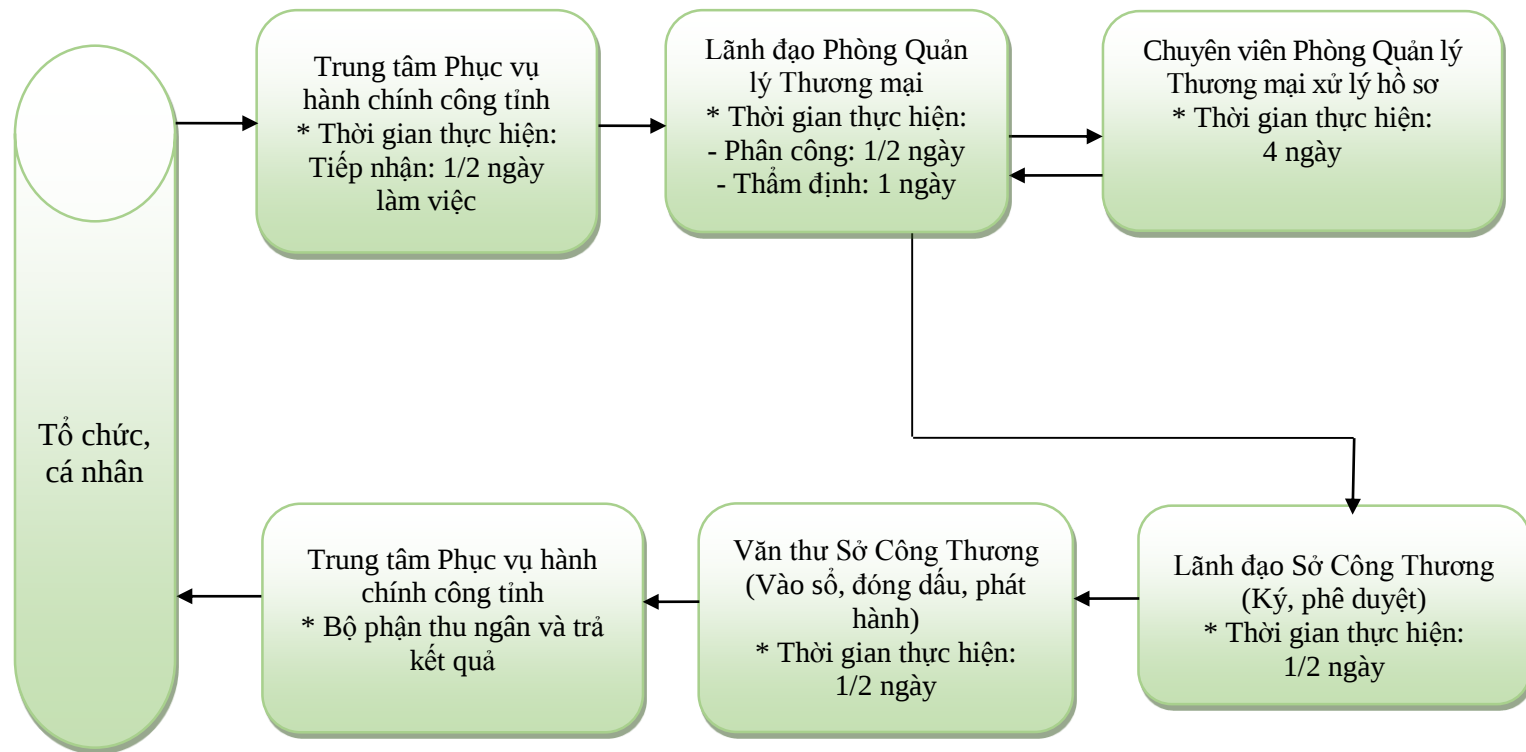
15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



5

Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối rượu

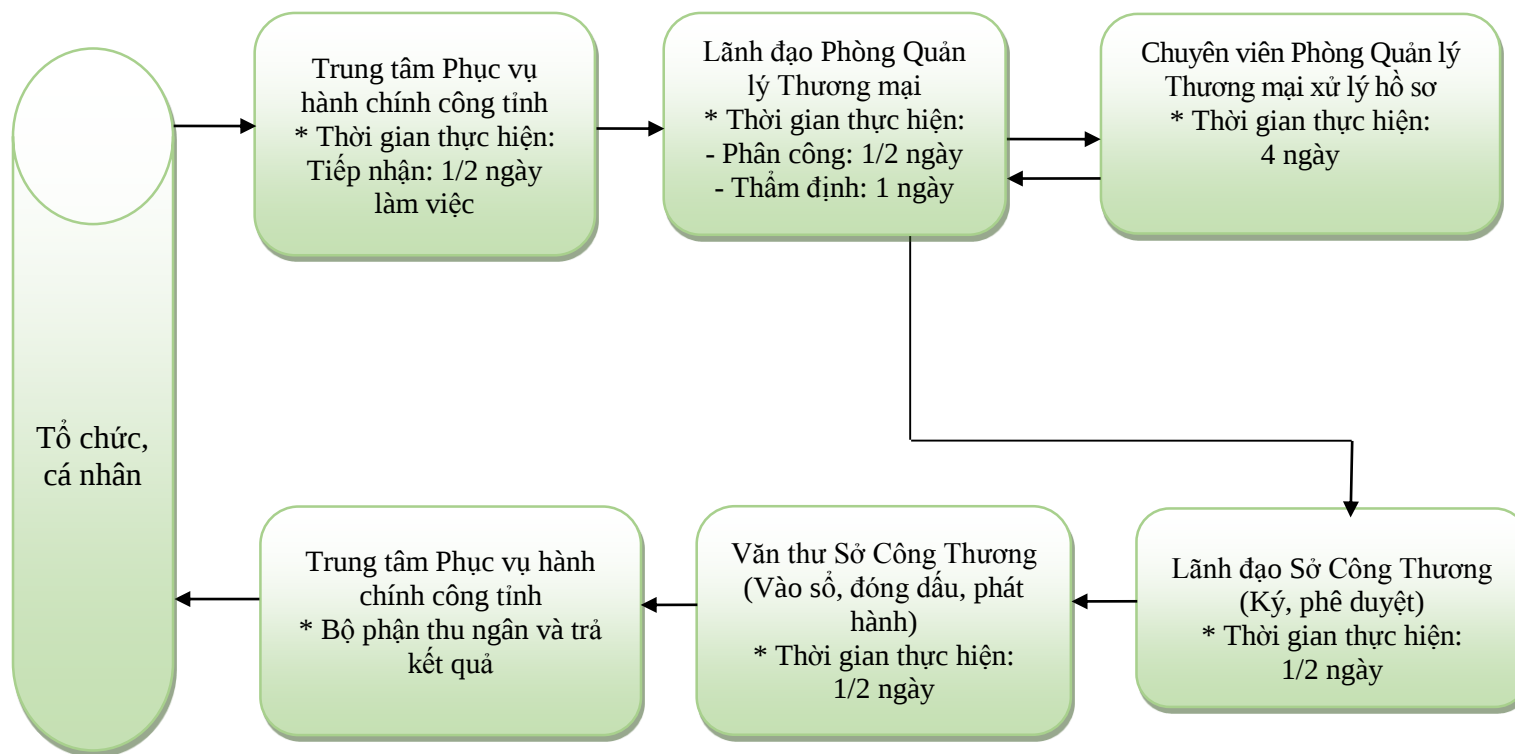
07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



6

Cấp lại Giấy phép phân phối rượu.

07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



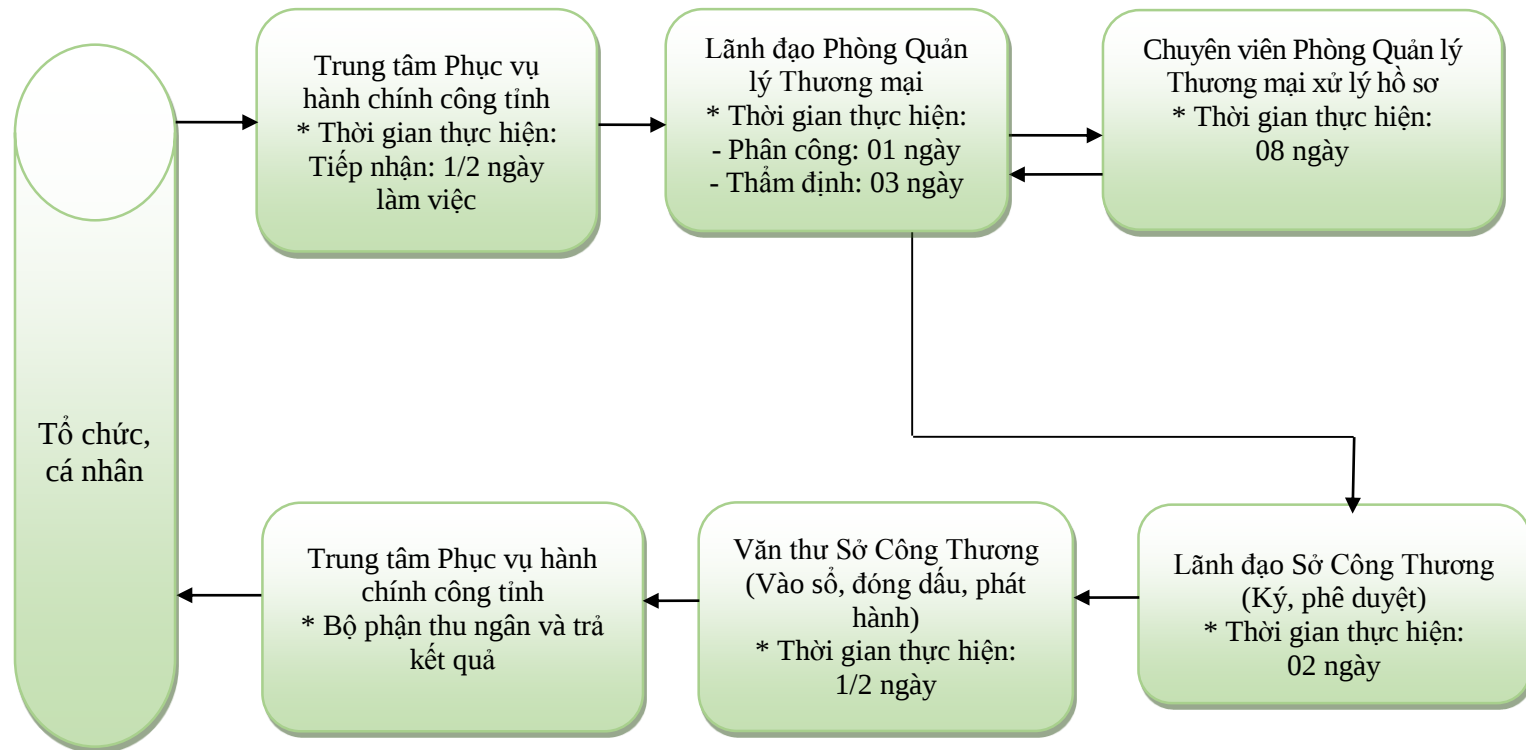
	Lĩnh vực xúc tiến thương mại
7	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài
5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/4 ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 3 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/4 ngày làm việc Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 3 ngày Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả Tổ chức, cá nhân

8	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài
5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/4 ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 3 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre> The flowchart illustrates the process for registering amendments to trade fair/ exhibition organization at overseas locations. It begins with the applicant (Tổ chức, cá nhân) submitting the application to the Provincial Administrative Service Center (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh). The center then forwards the application to the Trade Management Department (Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại). The department's staff (Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại) processes the application. The department leader (Lãnh đạo Sở Công Thương) then signs and approves the application. The Trade Management Department then issues the necessary documents (Văn thư Sở Công Thương) and returns them to the Provincial Administrative Service Center. Finally, the center issues the result to the applicant.
	LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ

9

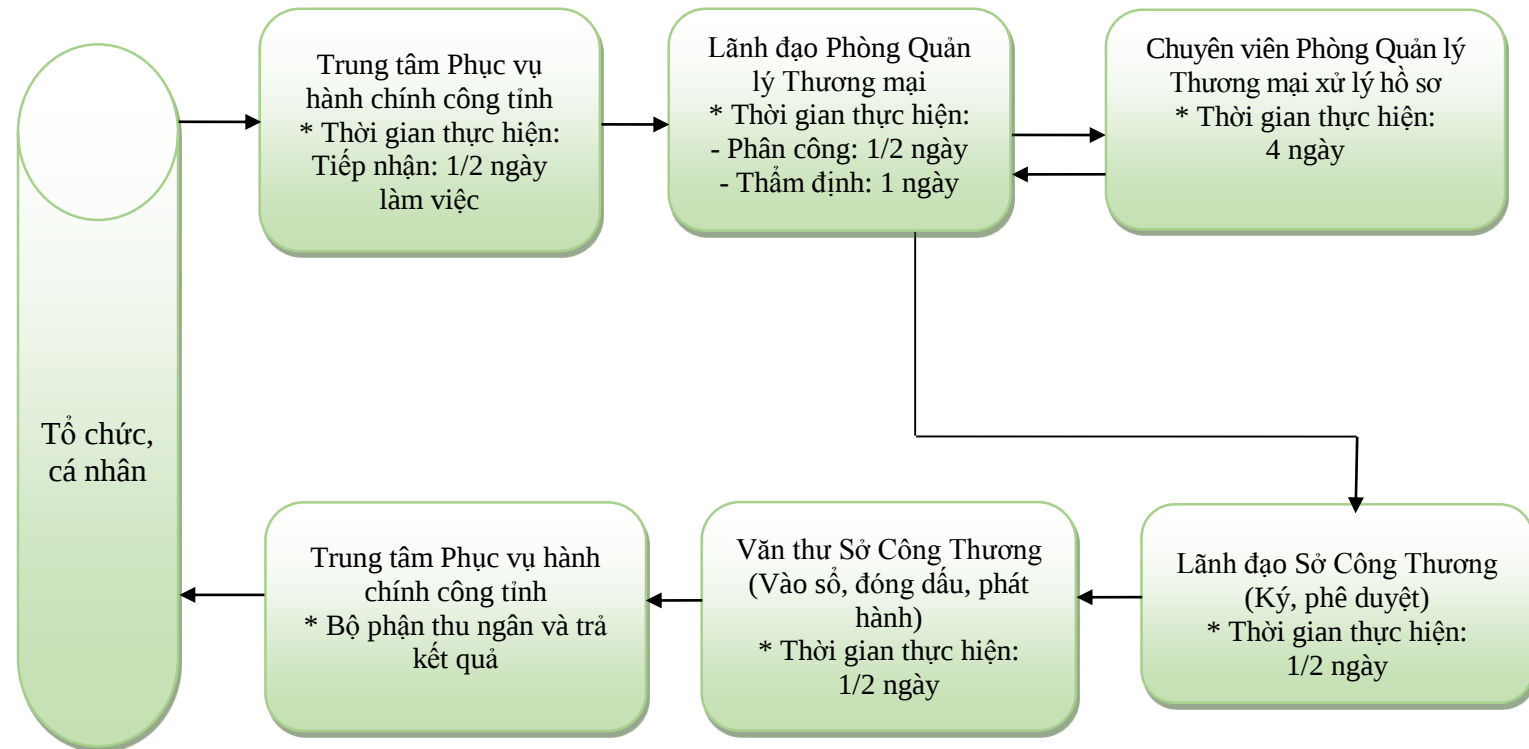
Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG.

15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



10	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG.
07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 4 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG

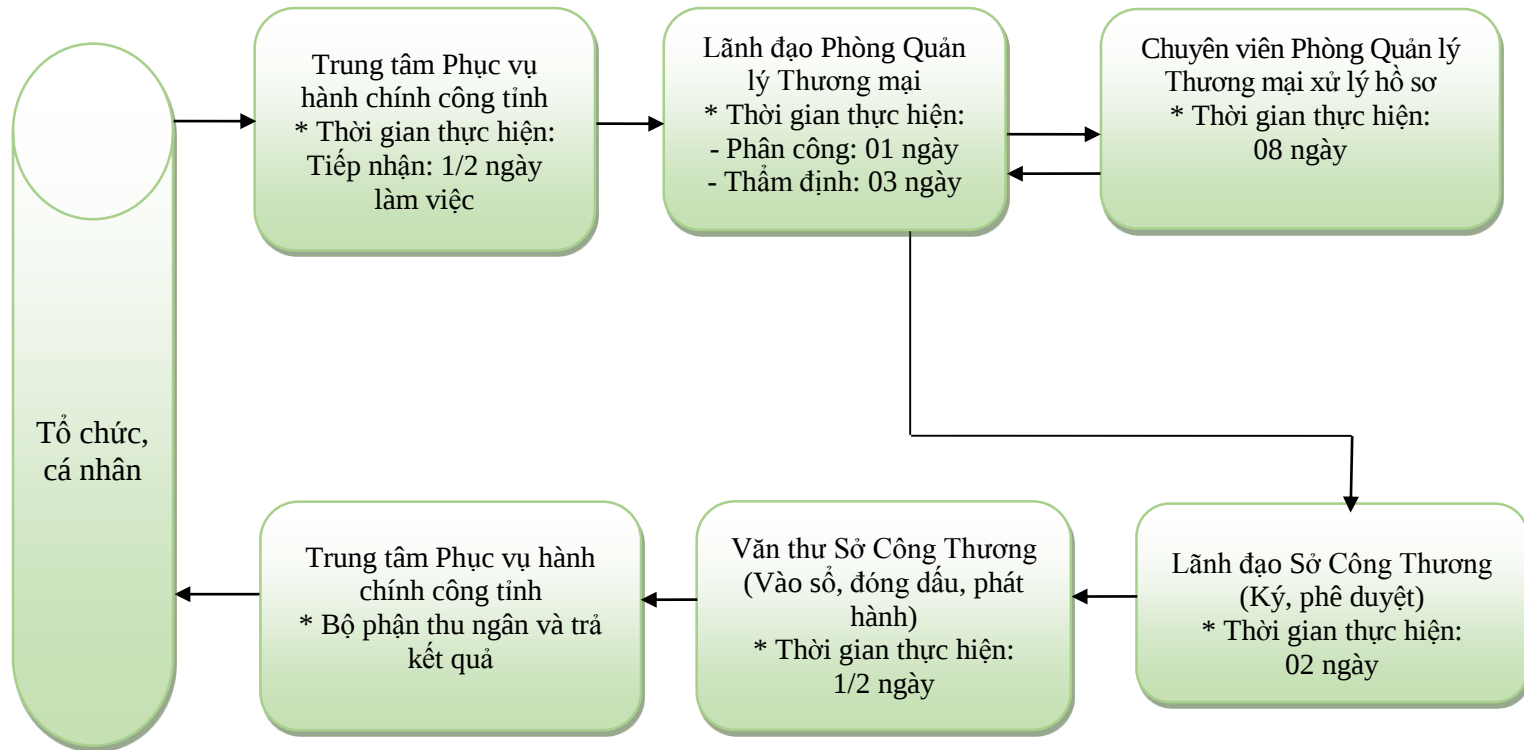
07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



12

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG

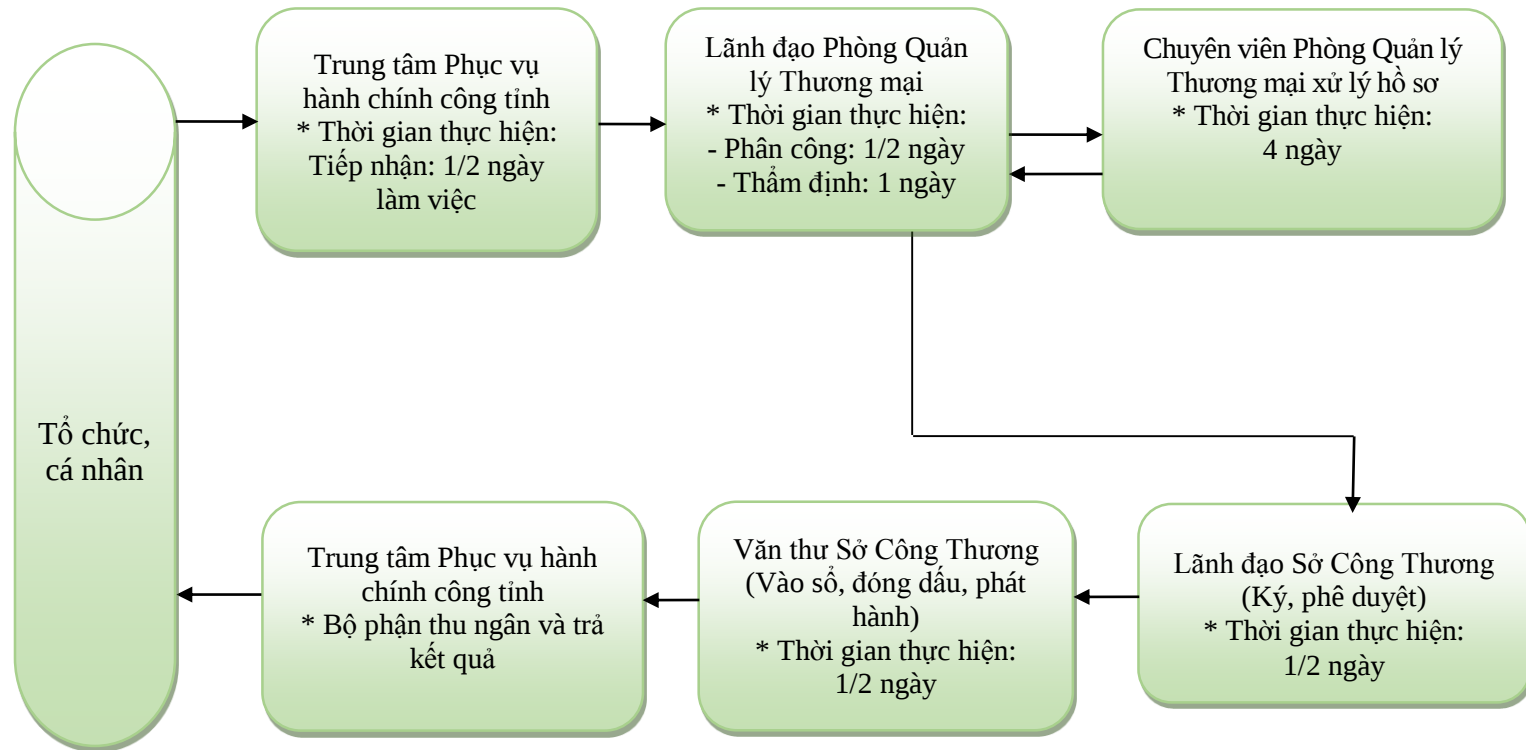
15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



13

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG

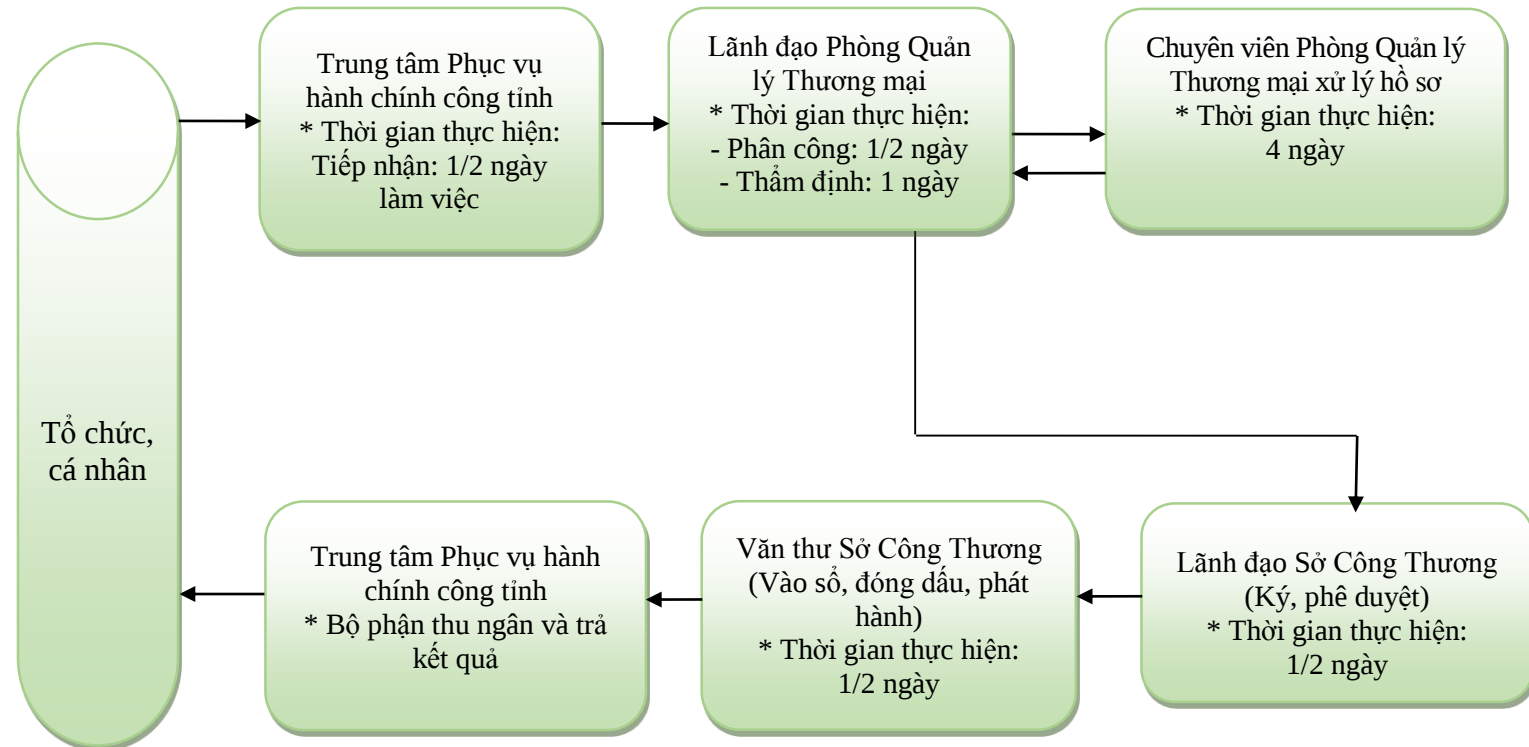
07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



14

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG

07 ngày làm việc kể
từ ngày nhận đủ hồ
sơ hợp lệ

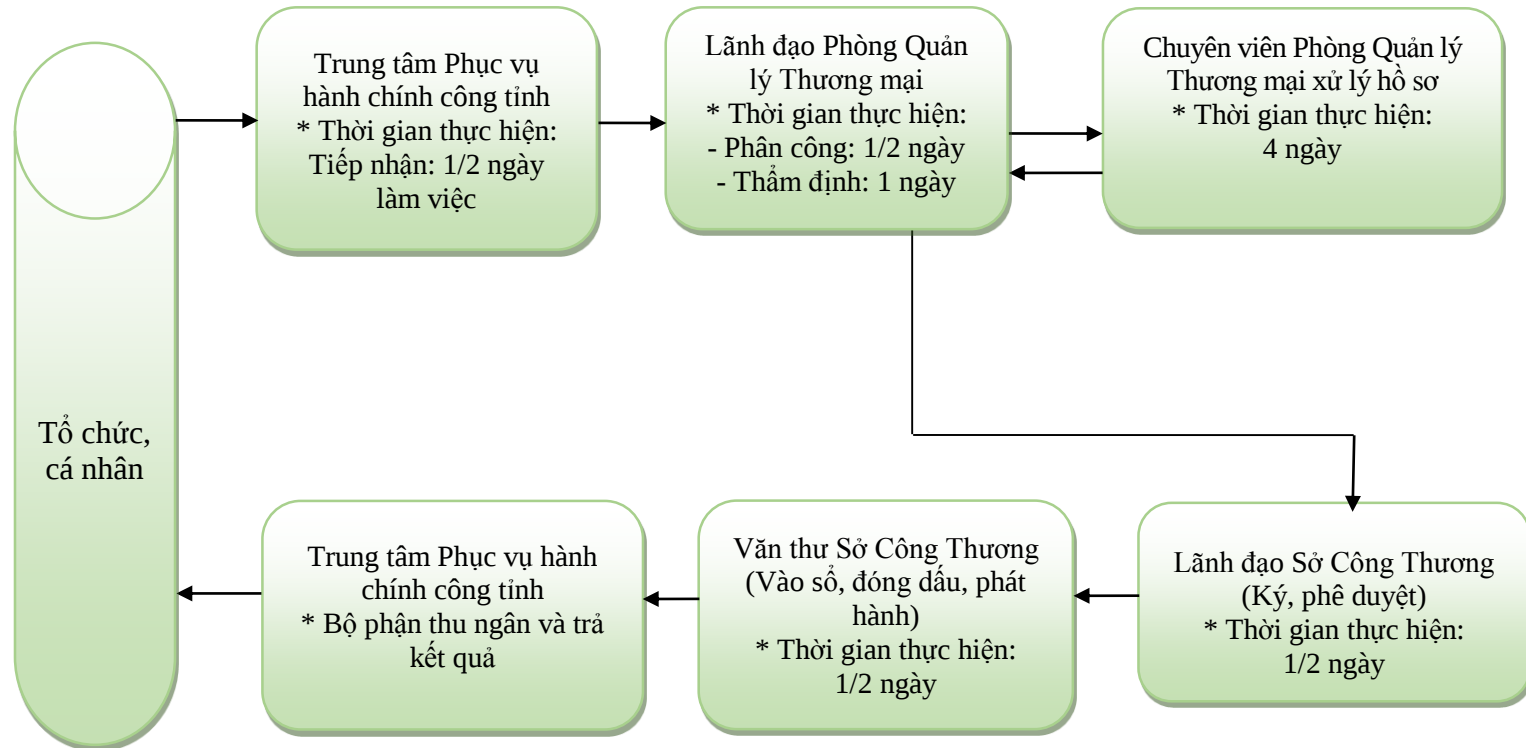


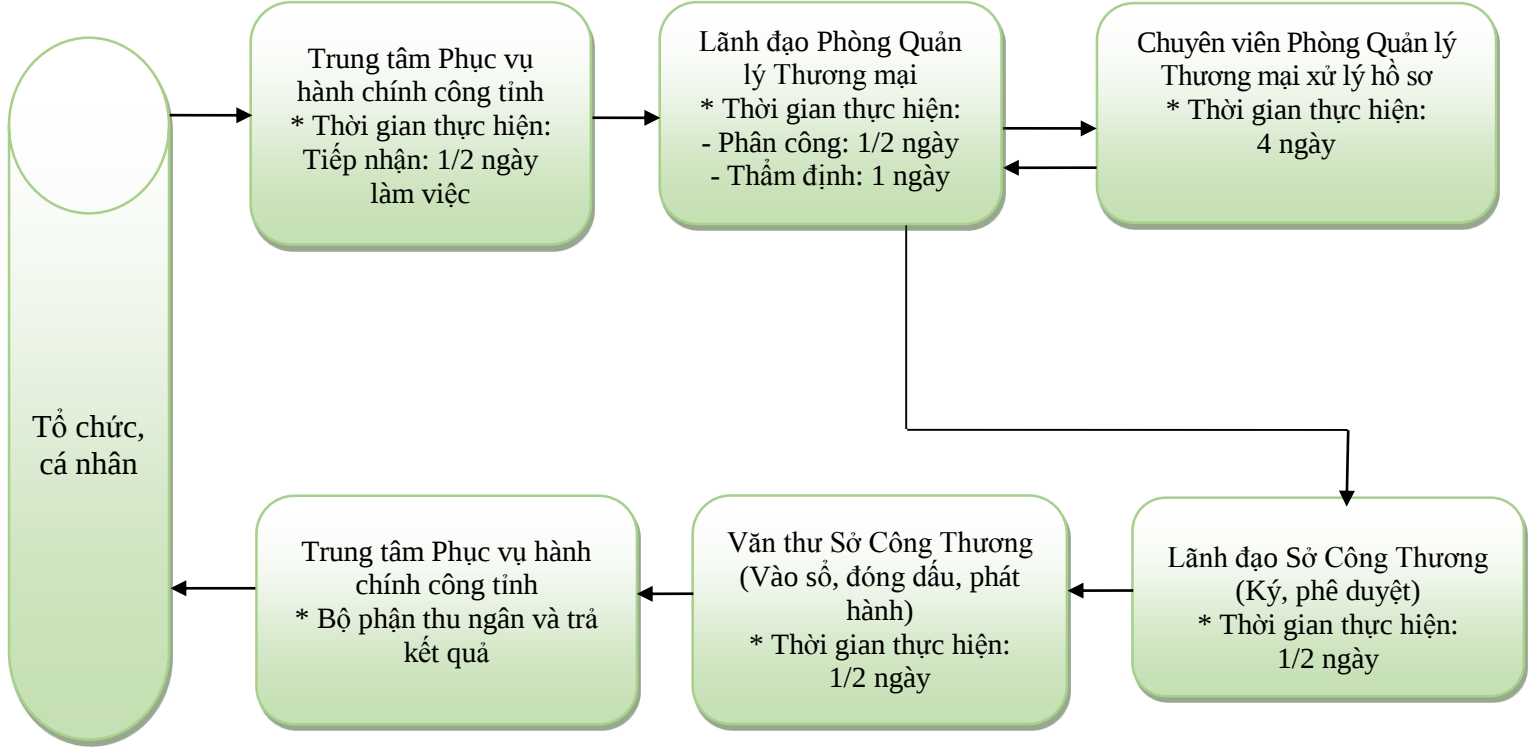
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG
15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 03 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 08 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 02 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre> The flowchart illustrates the process for issuing a Certificate of Eligibility for Import and Export of CNG. It begins with an organization or individual submitting documents to the Provincial Public Service Center. This center then forwards the documents to the Director of the Trade Management Department. The Director then consults with the Trade Management Department Specialist handling the dossier. After approval, the Director signs and stamps the documents, which are then sent to the Commerce Department Secretariat for stamping and issuance. Finally, the documents are sent back to the Provincial Public Service Center for collection and payment of fees.

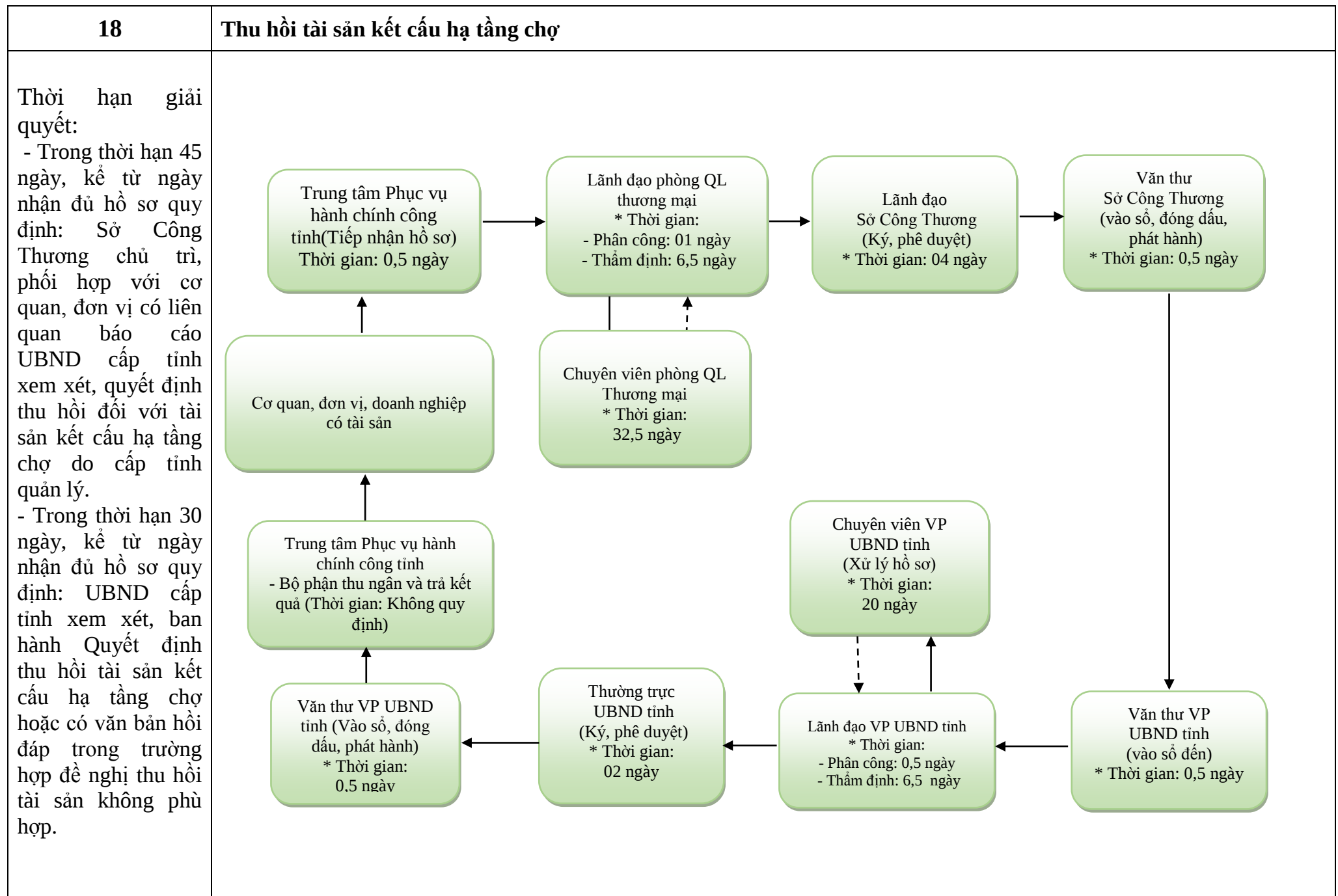
16

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG

07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG
07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	 <pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 4 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
	Lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý

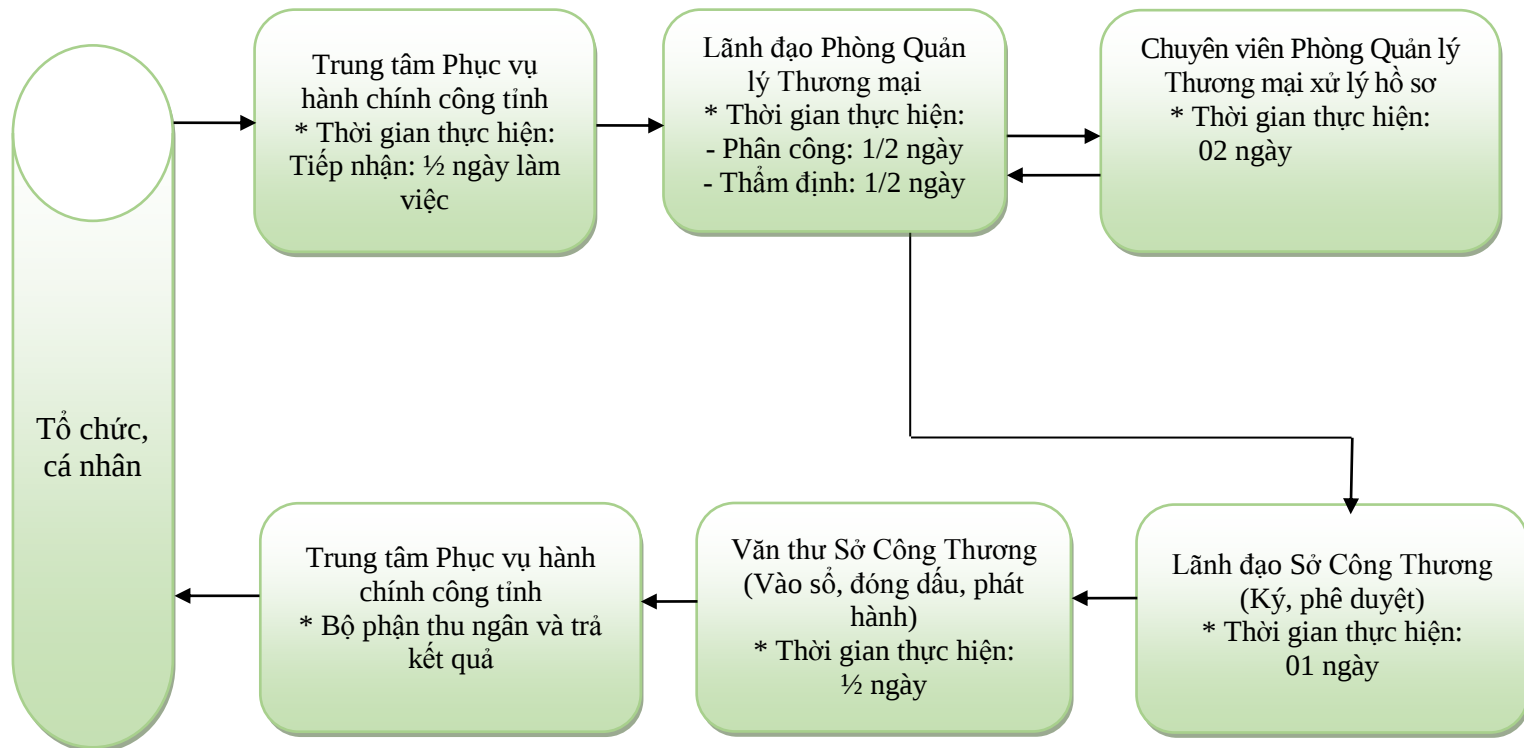


	Hoạt động của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
19	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: ½ ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 03 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

20

Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

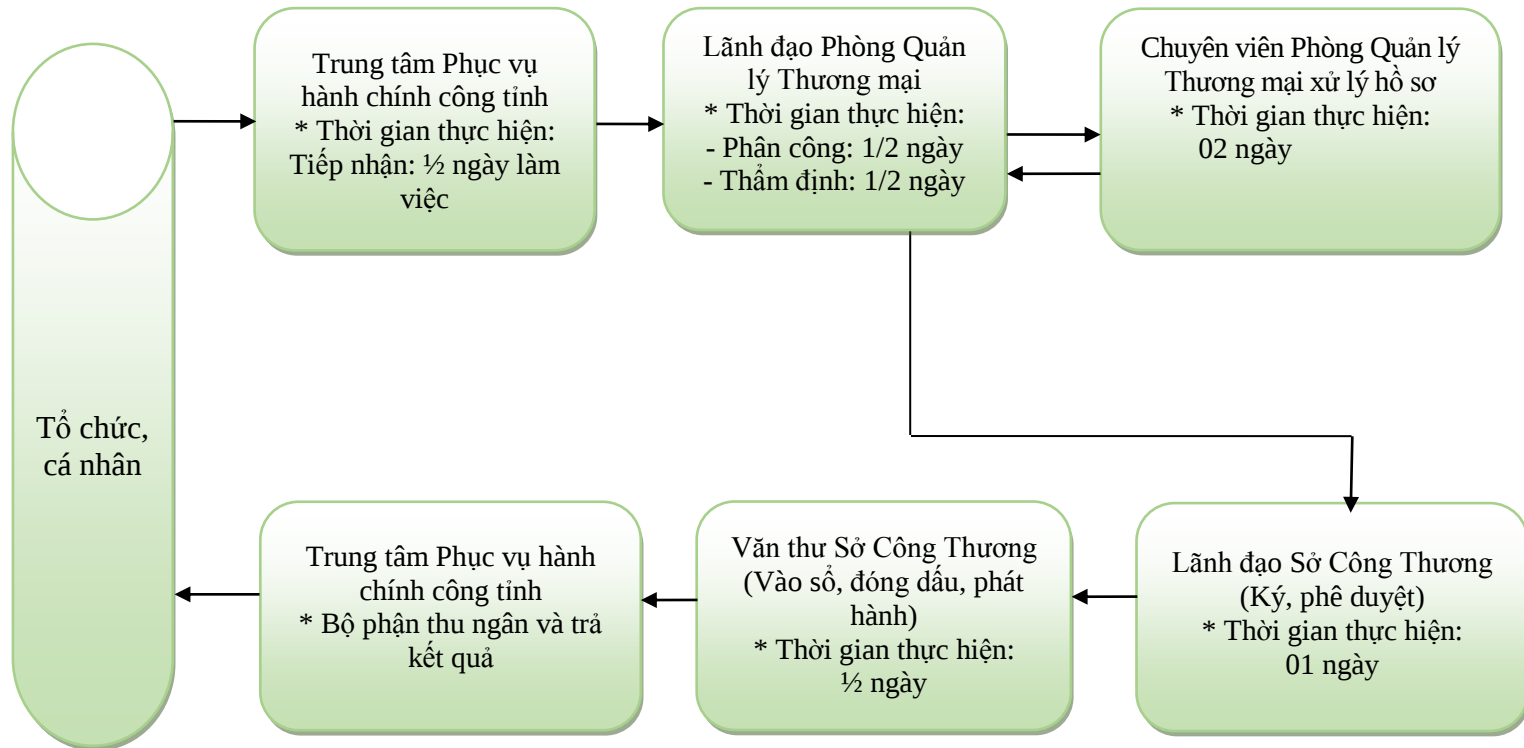
Thời hạn giải
quyết: 05 ngày làm
việc



21

Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

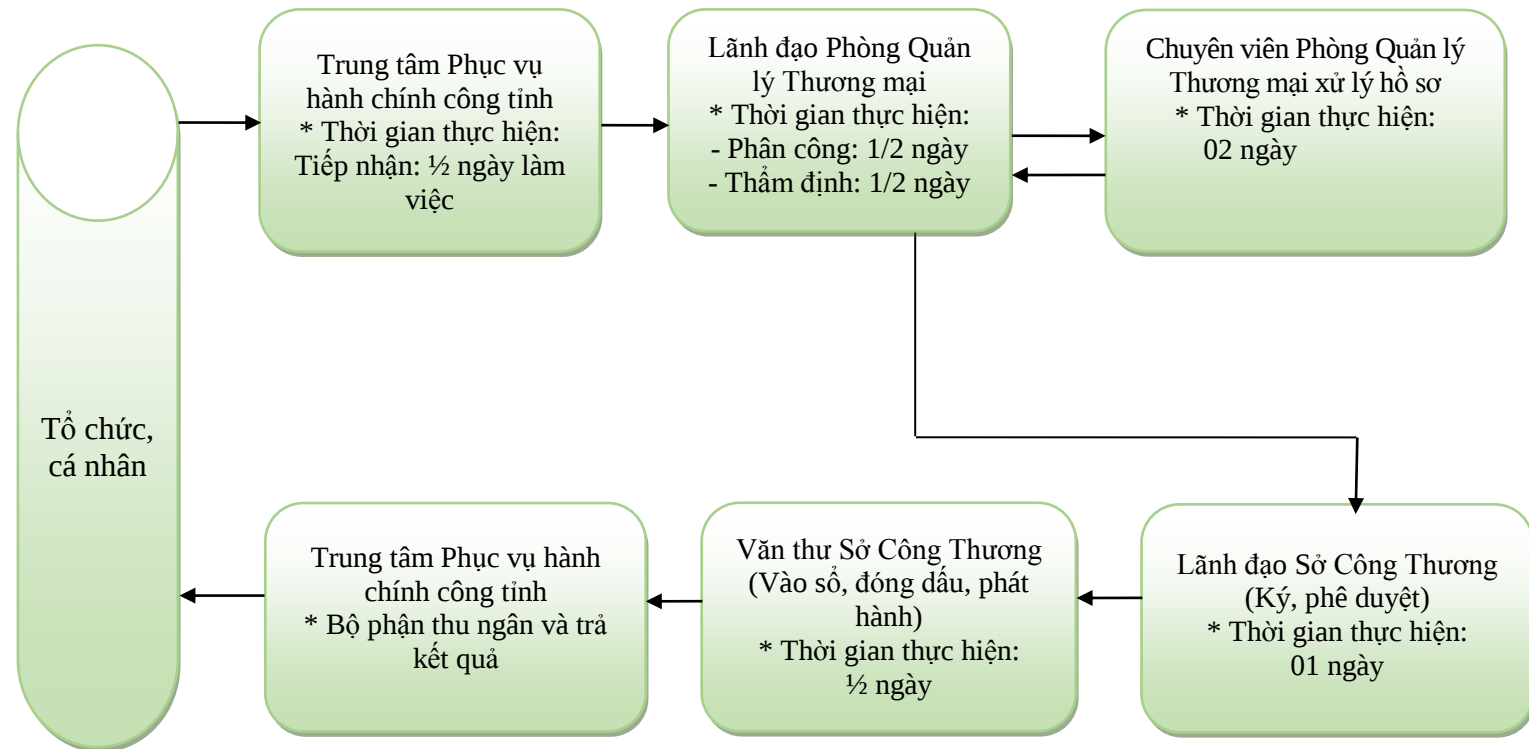
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc



22

Gia hạn giấy phép thành lập chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc

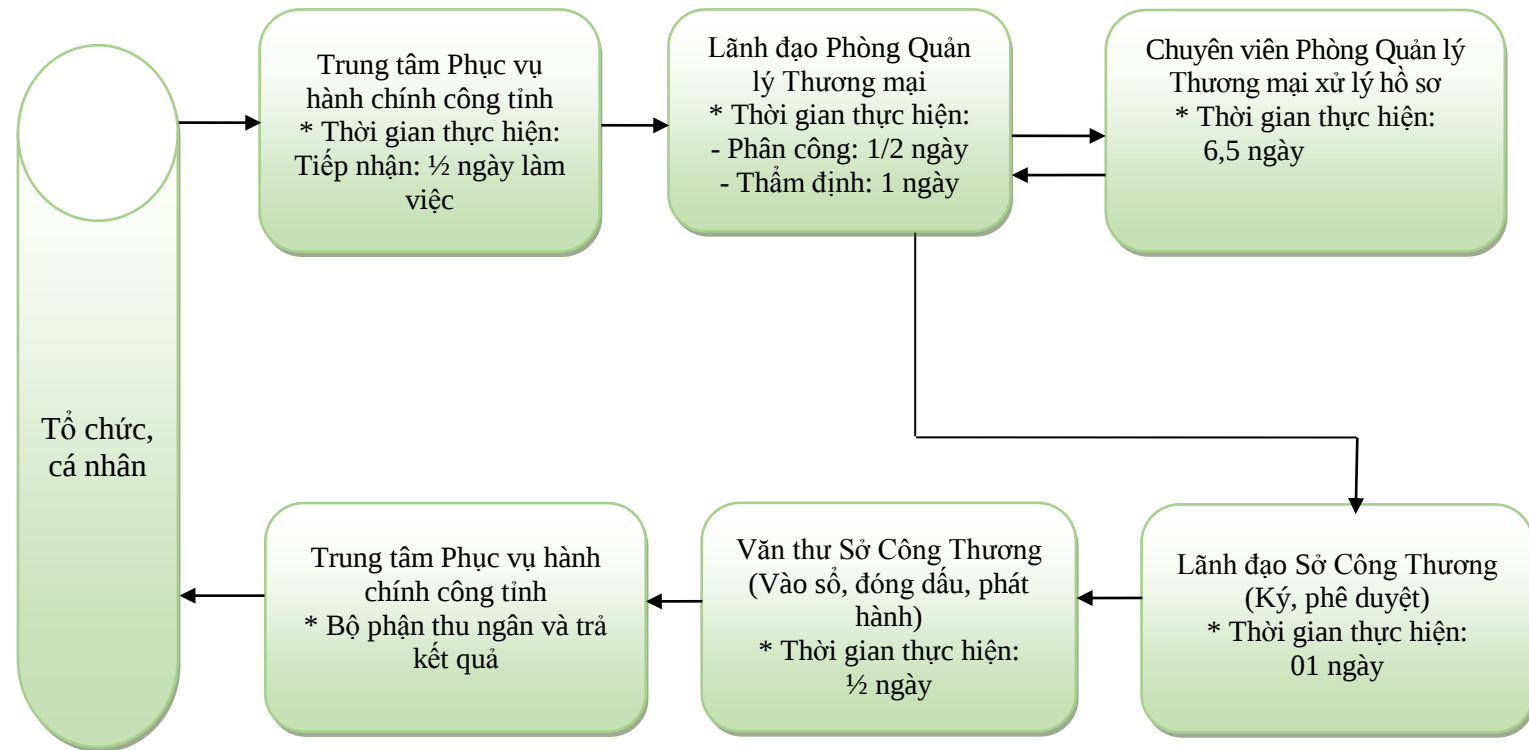


23	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: ½ ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre> Tổ chức, cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: ½ ngày làm việc Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả
	Lĩnh vực thương mại quốc tế

24

Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa

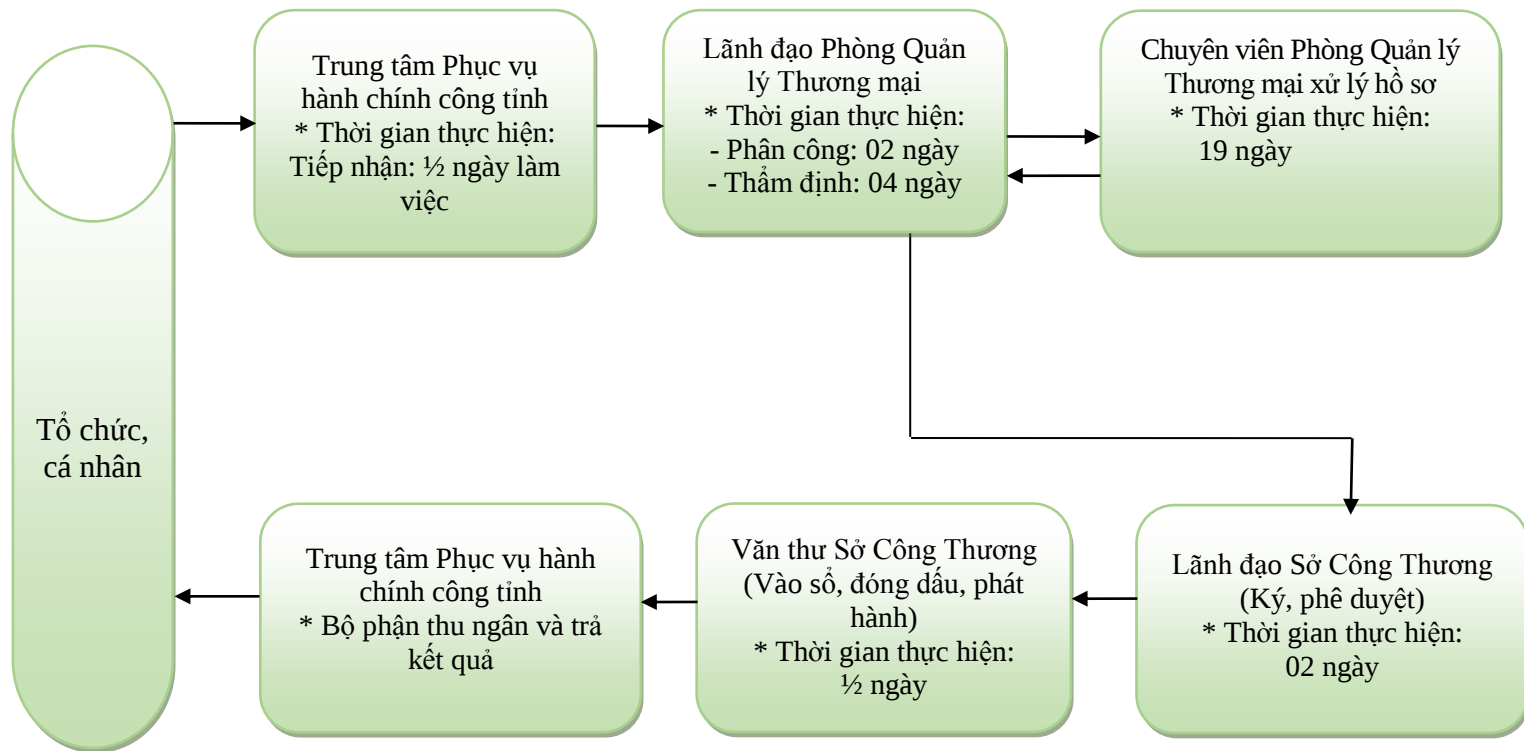
Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc



25

Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn

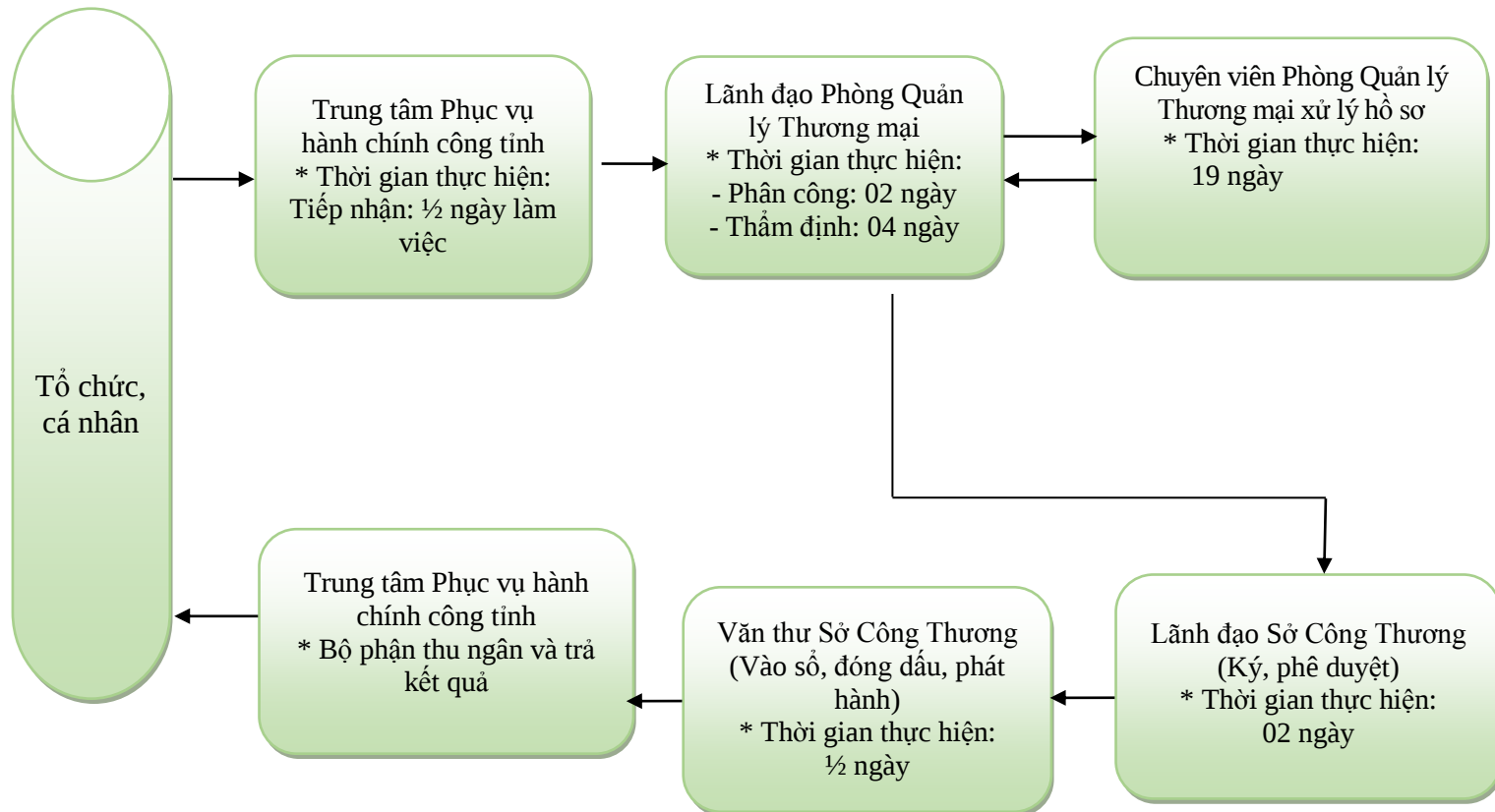
Thời hạn giải quyết:
28 ngày làm việc



26

Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí

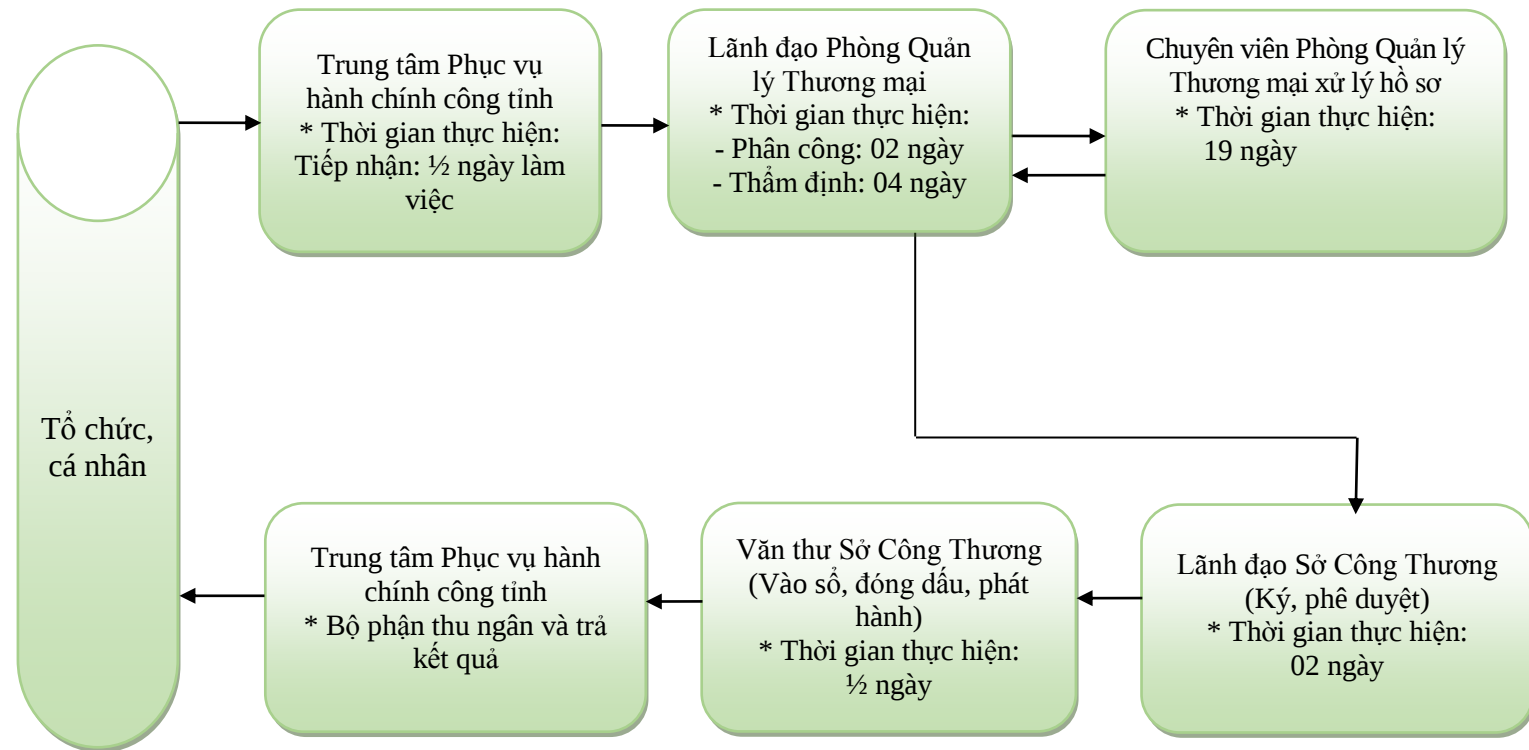
Thời hạn giải quyết:
28 ngày làm việc.



27

Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP

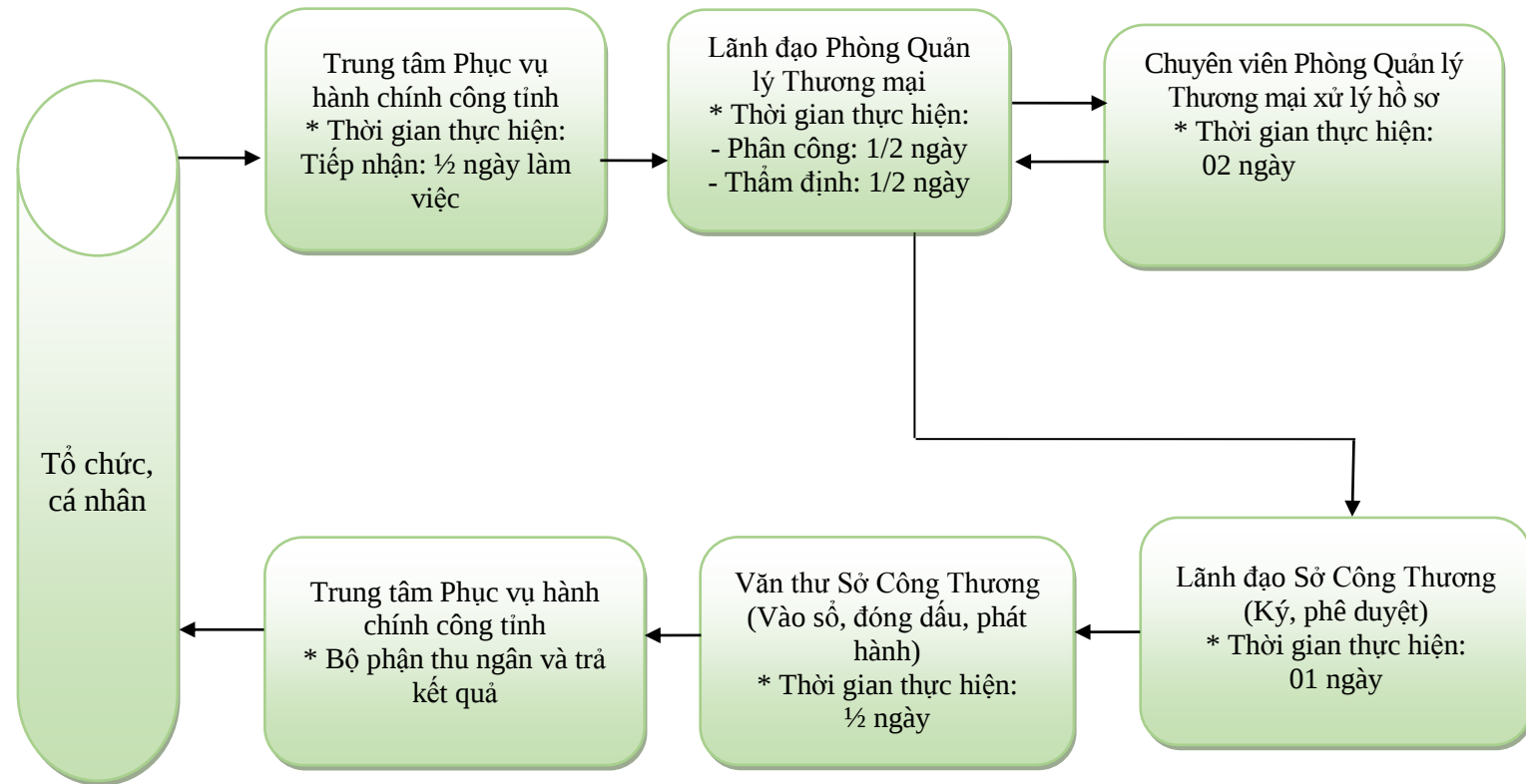
Thời hạn giải quyết:
28 ngày làm việc



28

Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

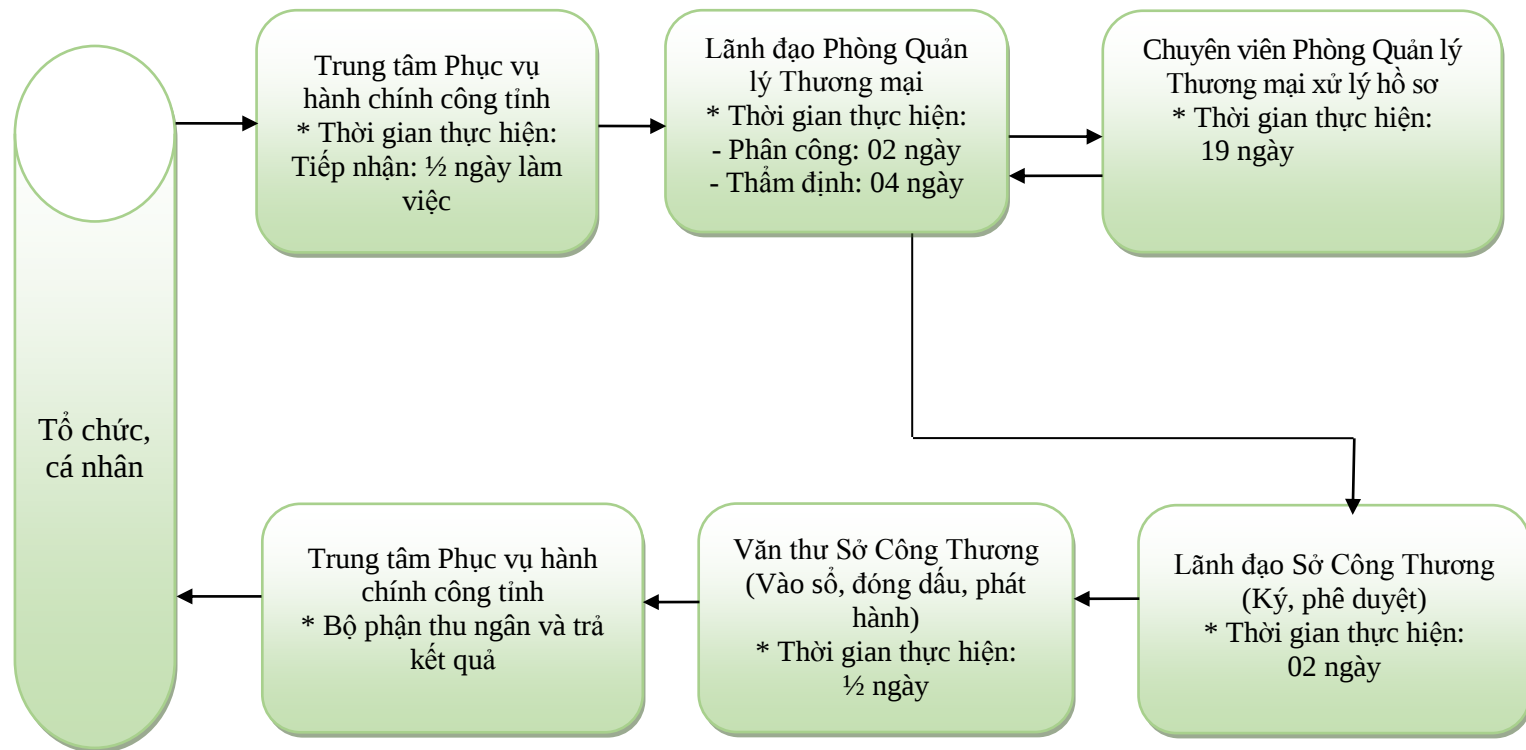
Thời hạn giải quyết:
05 ngày kể từ ngày
nhận đủ hồ sơ hợp
lệ của doanh
nghiệp.



29

Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

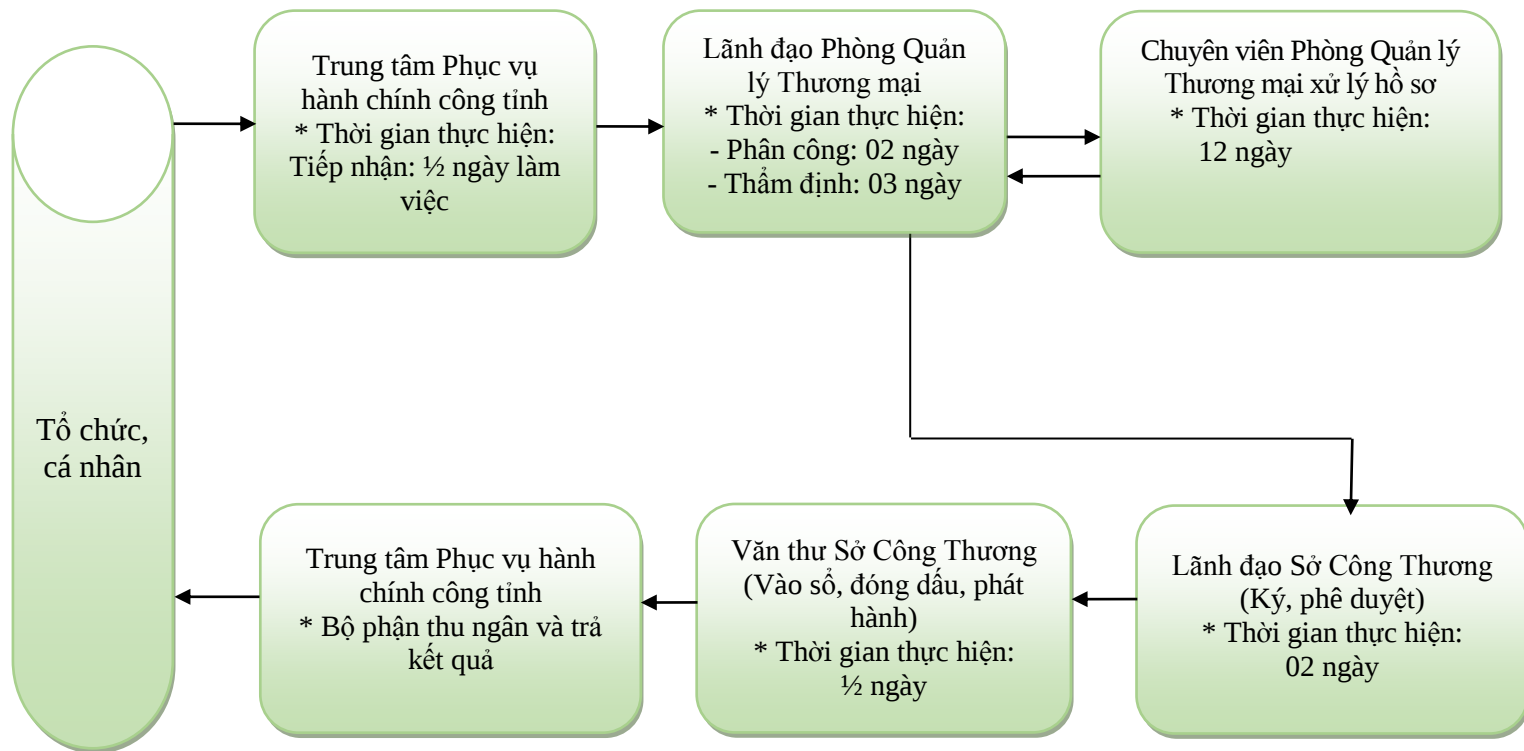
Thời hạn giải quyết:
28 ngày làm việc



30

Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.

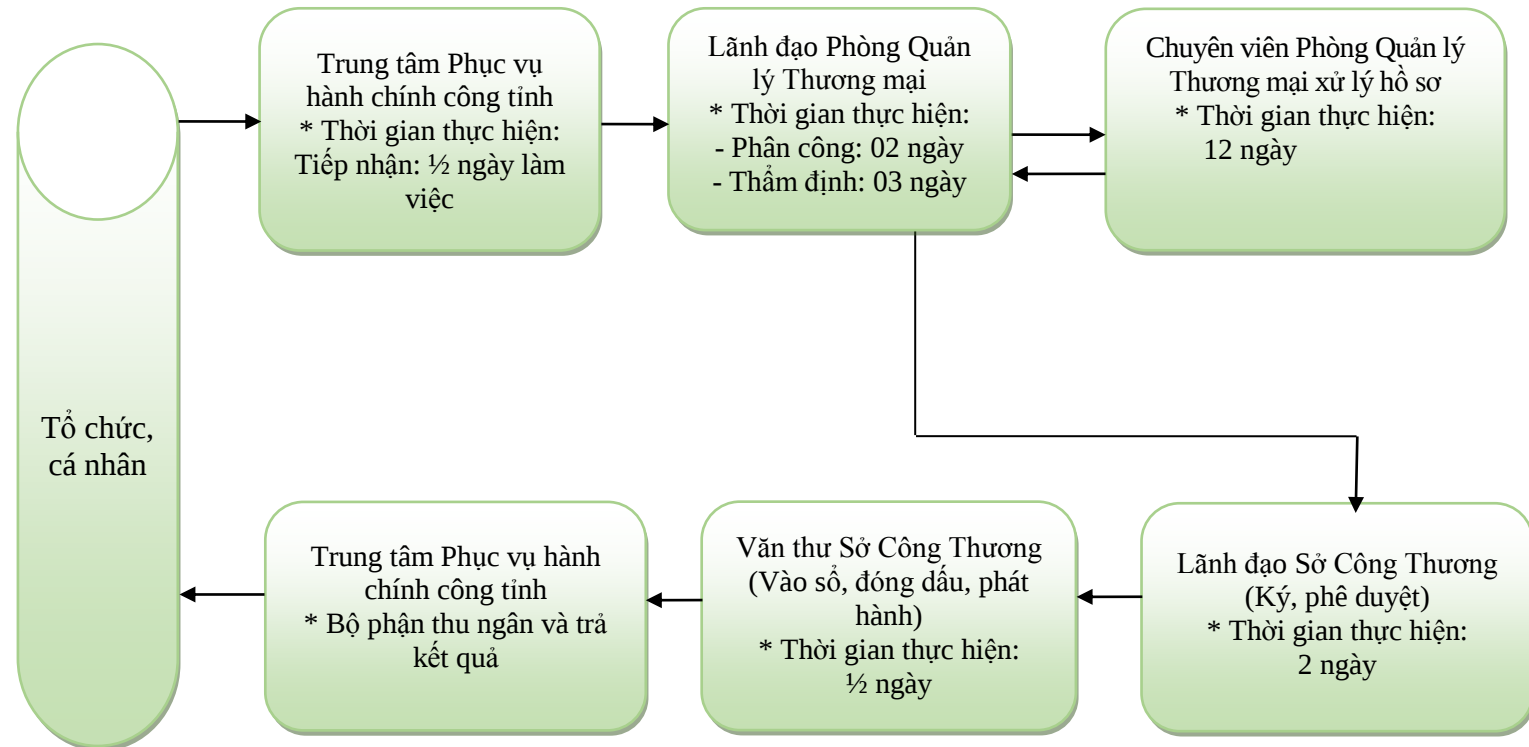
Thời hạn giải quyết:
20 ngày làm việc



31

Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

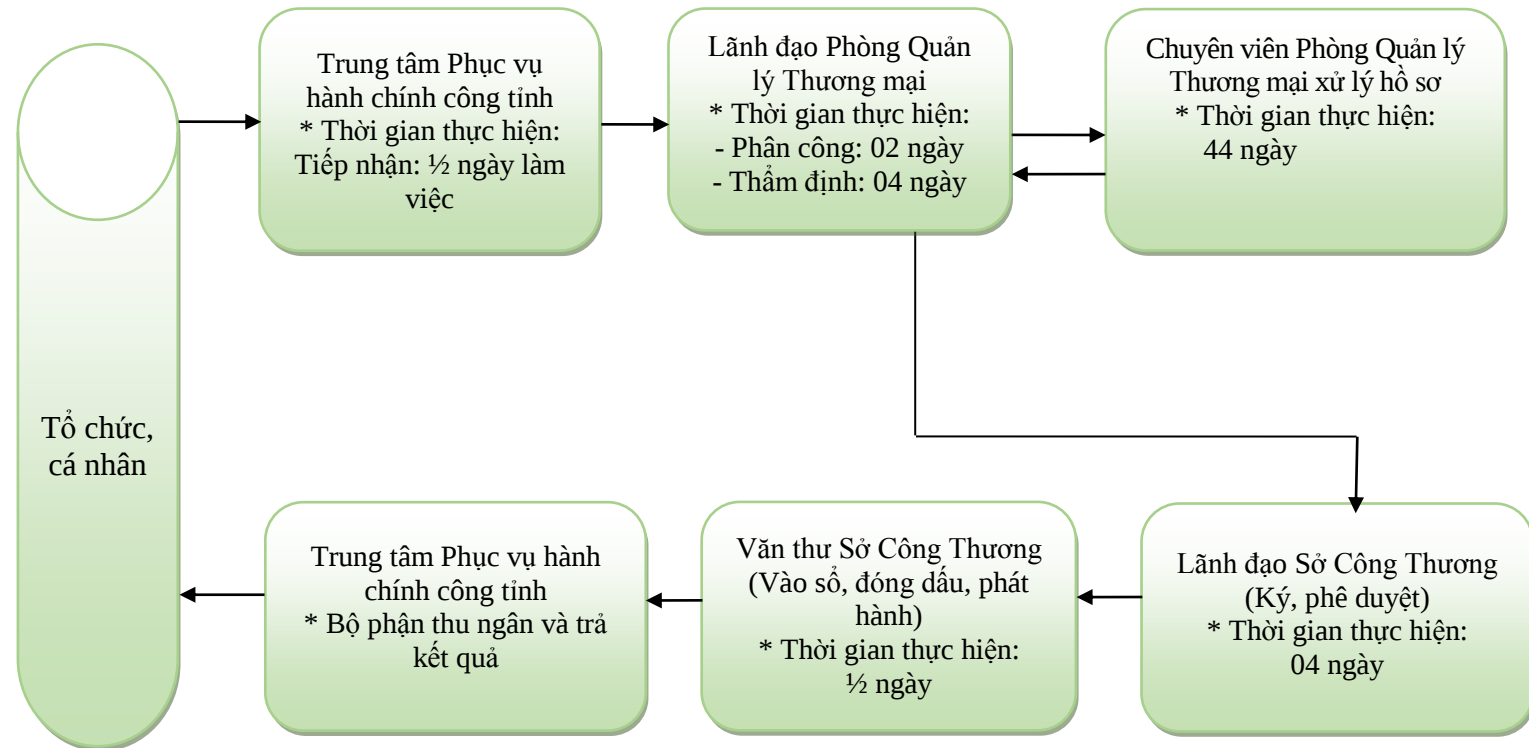
Thời hạn giải quyết:
20 ngày làm việc



32

Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)

Thời hạn giải quyết:
55 ngày làm việc



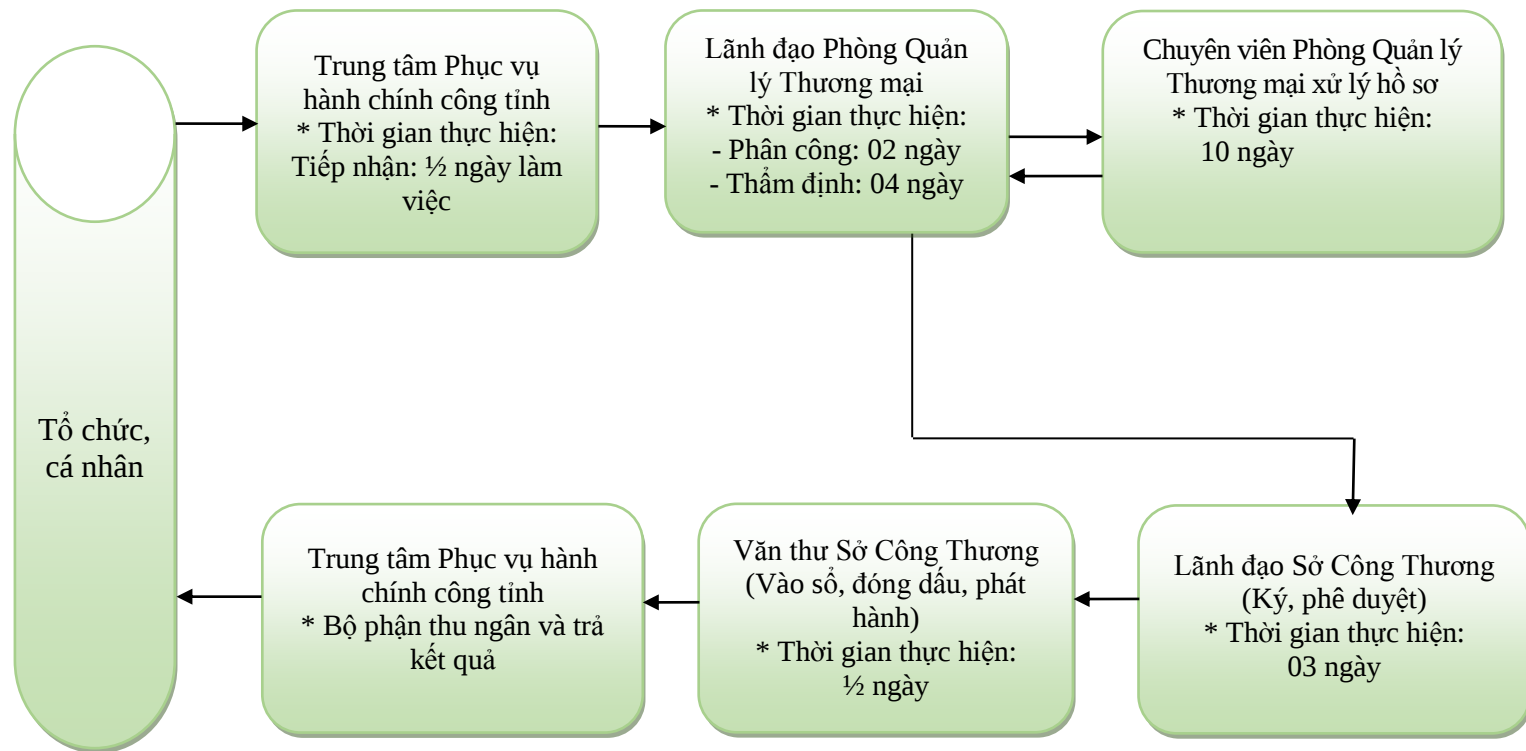
33	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc	<pre> graph LR Start([Tổ chức, cá nhân]) --> A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: ½ ngày làm việc] A --> B[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] B <--> C[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày] B --> D[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> Start </pre> The flowchart illustrates the process for adjusting business information. It begins with the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/Individual) submitting the request to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Public Service Center). The process then moves to the 'Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại' (Director of the Trade Management Department), who coordinates with the 'Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ' (Trade Management Department Specialist handling the dossier). The dossier is then reviewed and approved by the 'Lãnh đạo Sở Công Thương' (Director of the Department of Industry and Commerce). The final steps involve issuing the documents ('Văn thư Sở Công Thương') and returning the results to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' for the applicant to receive.

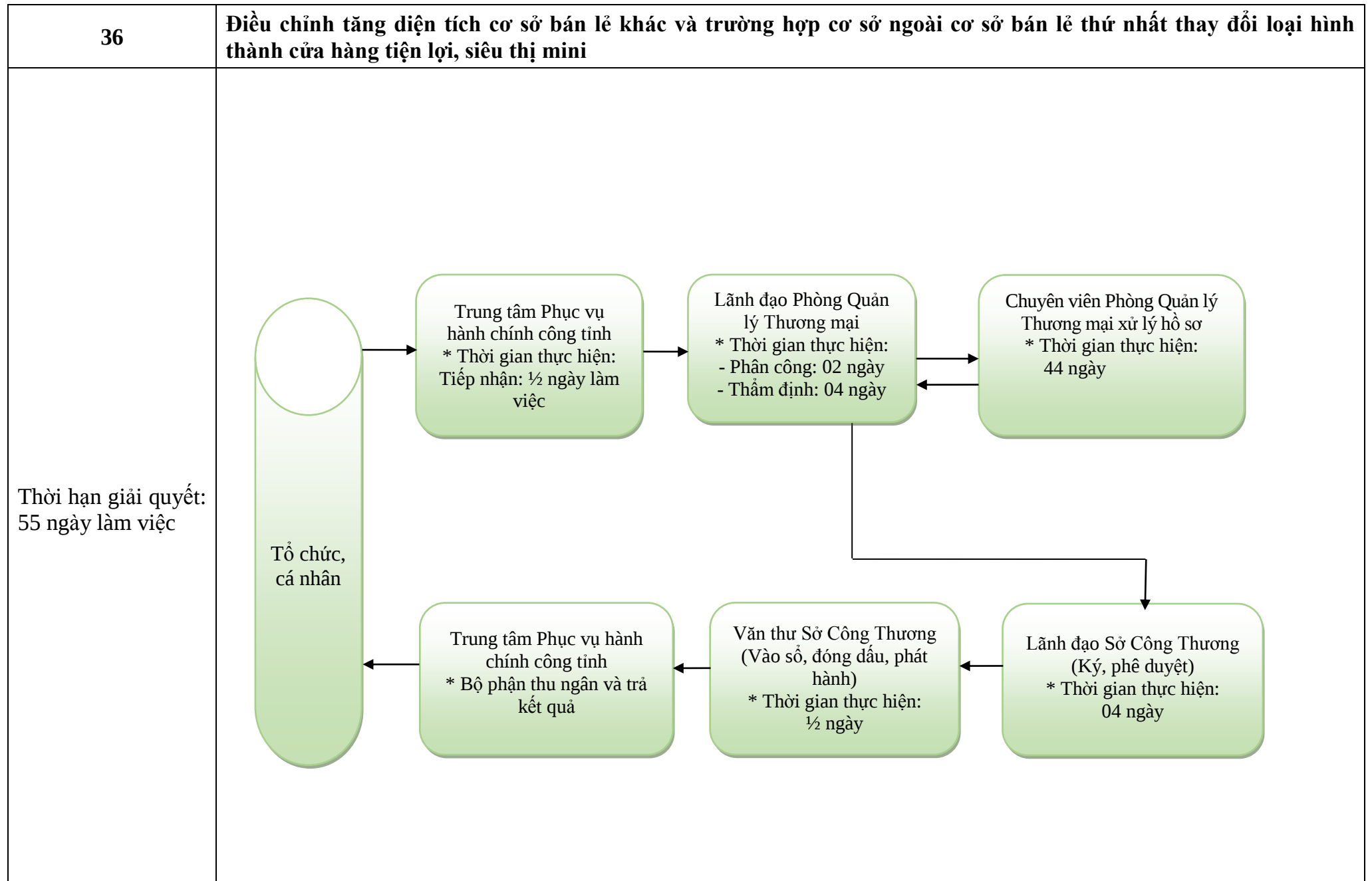
34	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m²
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc	<pre> graph TD Start([Tổ chức, cá nhân]) --> A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: ½ ngày làm việc] A --> B[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] B <--> C[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày] B --> D[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> Start </pre> The flowchart illustrates the process for adjusting retail area in a shopping center. It begins with the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/Individual) submitting the request to the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Public Service Center). The process then moves to the 'Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại' (Trade Management Department Leader) for assignment and review. This is followed by a consultation with the 'Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại' (Trade Management Department Specialist) for document processing. The request then goes to the 'Lãnh đạo Sở Công Thương' (Commerce Department Leader) for signing and approval. After approval, the 'Văn thư Sở Công Thương' (Commerce Department Secretariat) handles the registration, stamping, and issuance of documents. Finally, the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Public Service Center) provides the final result to the applicant.

35

Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại

Thời hạn giải quyết:
20 ngày làm việc

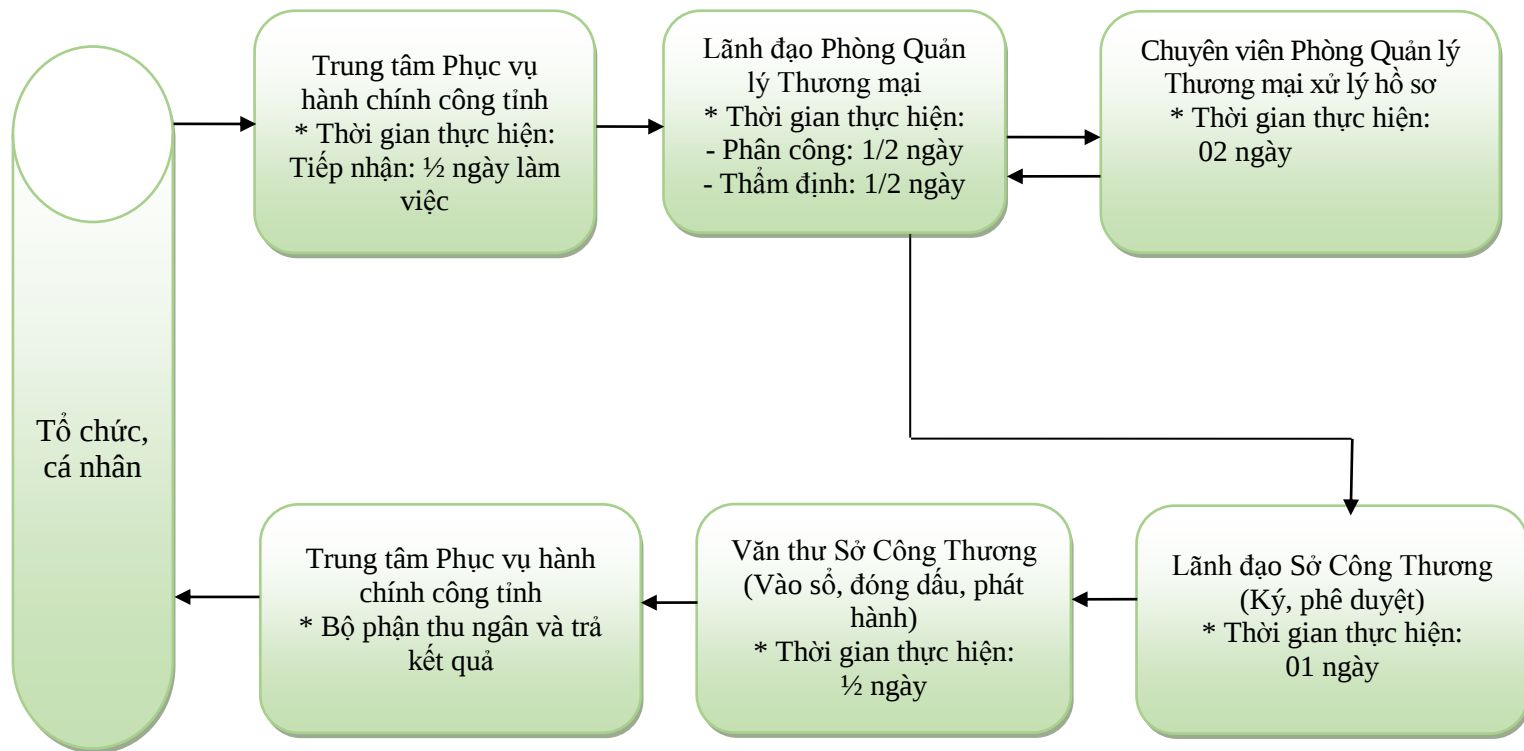




37

Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

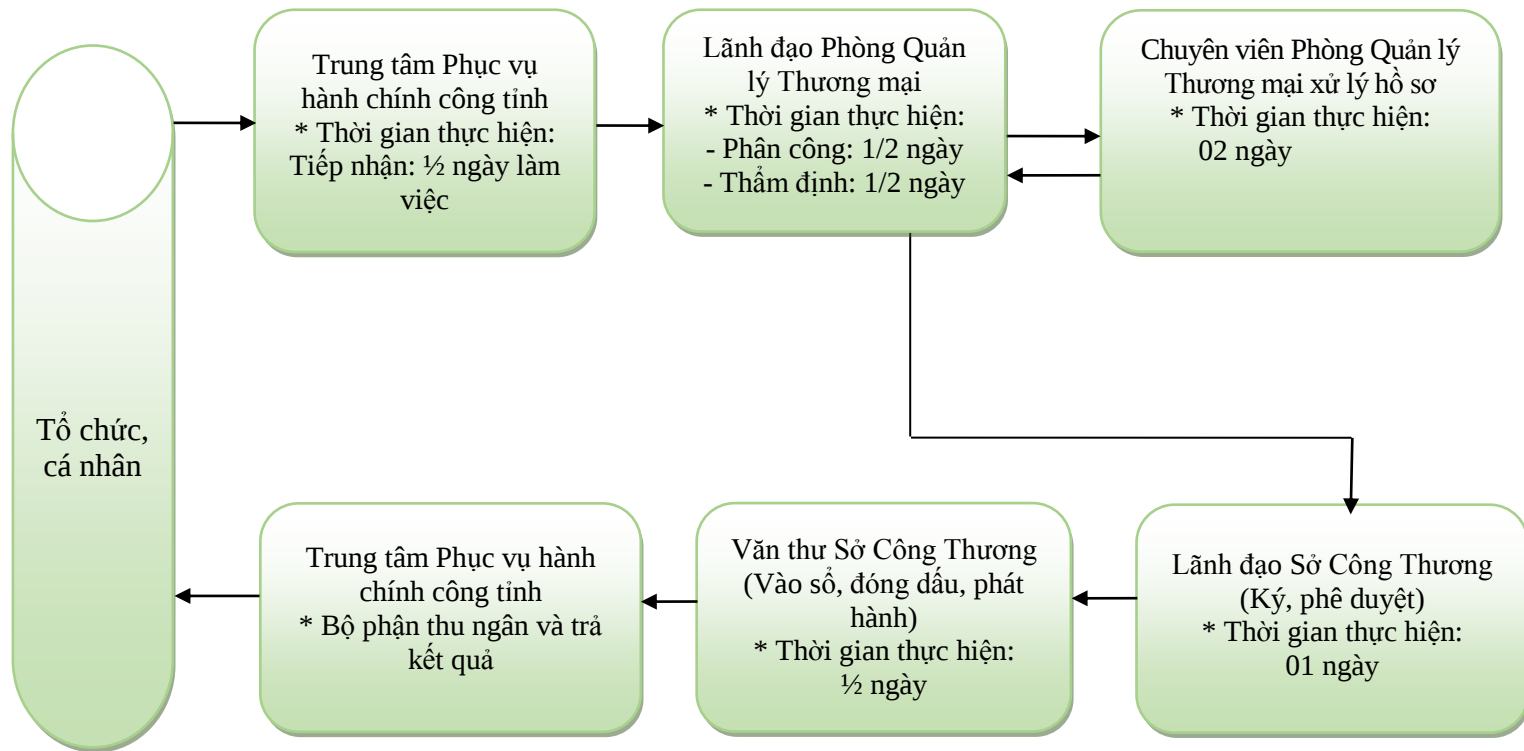
Thời hạn giải quyết:
05 ngày kể làm việc



38

Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

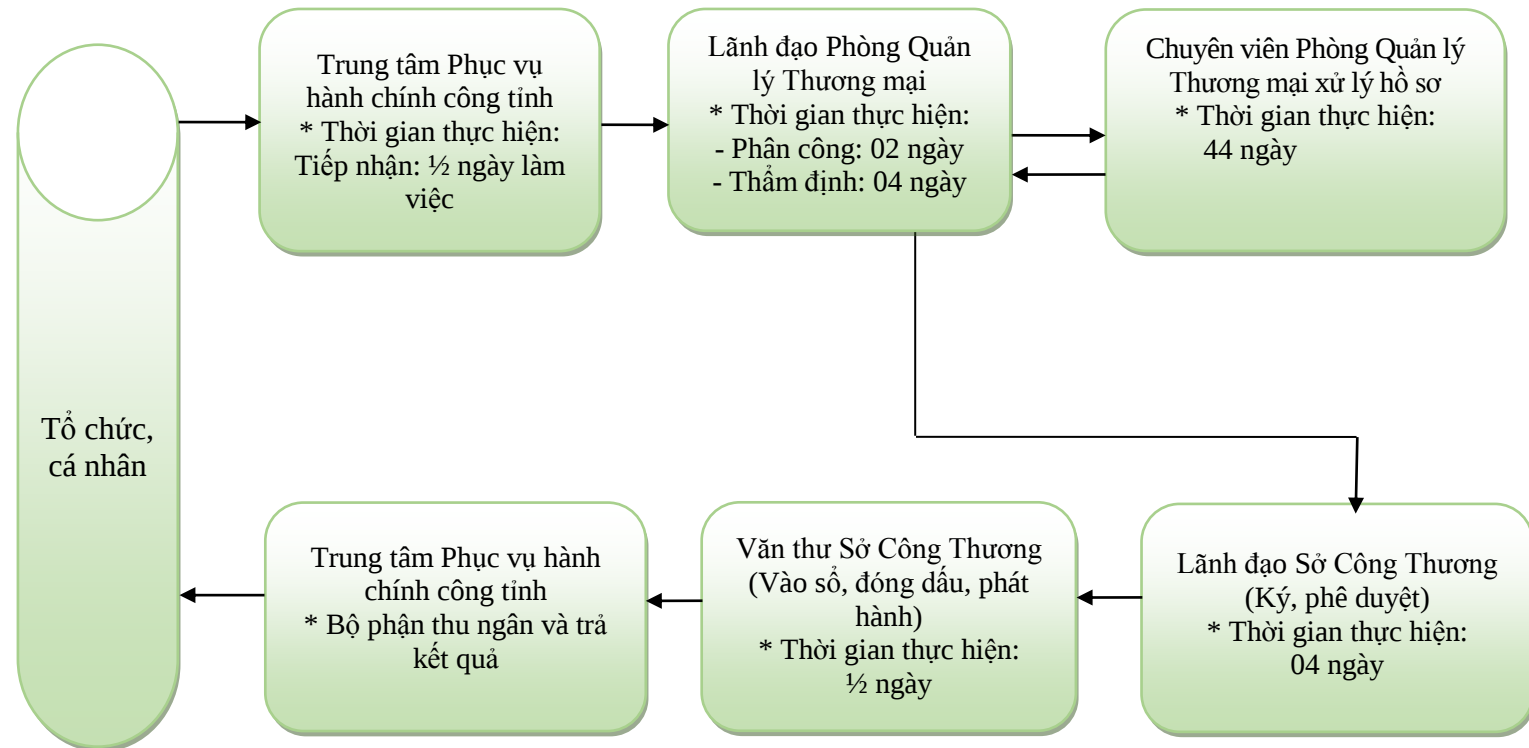
Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc



39

Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động

Thời hạn giải quyết: 55 ngày làm việc

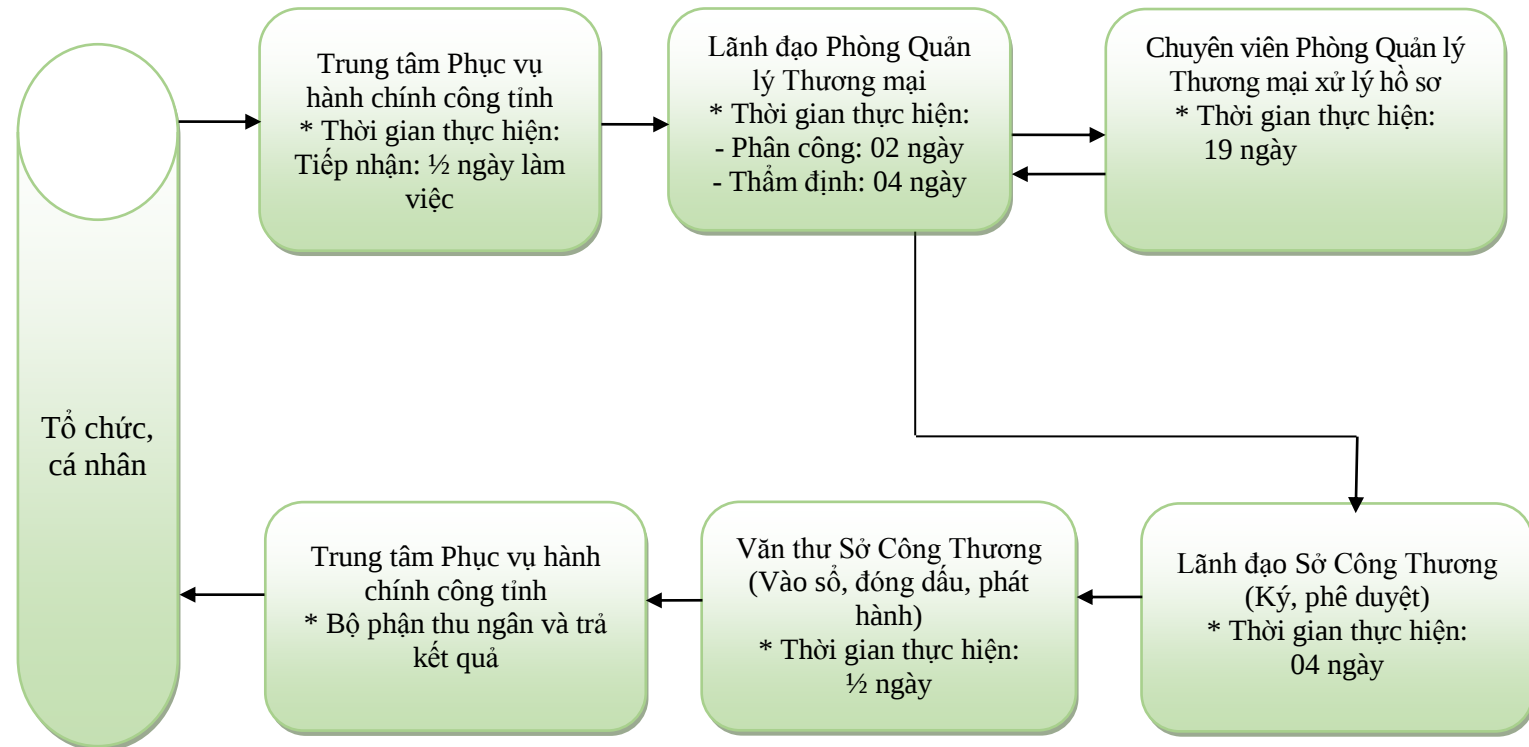


	Lĩnh vực xuất nhập khẩu
40	Thủ tục cấp phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế
Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: ½ ngày làm việc] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 02 ngày] C <--> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 02 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

41

Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

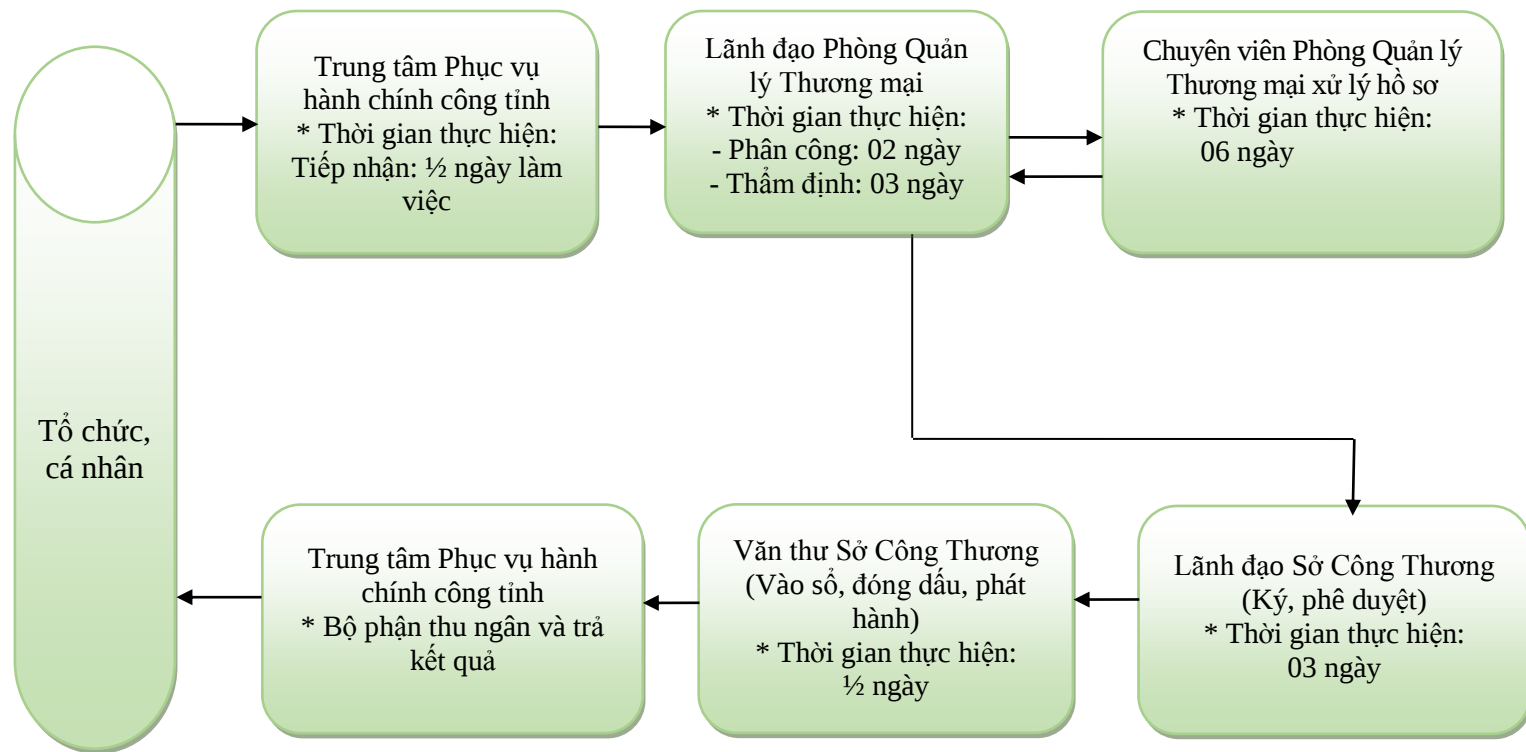
Thời hạn giải quyết:
30 ngày làm việc



42

Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

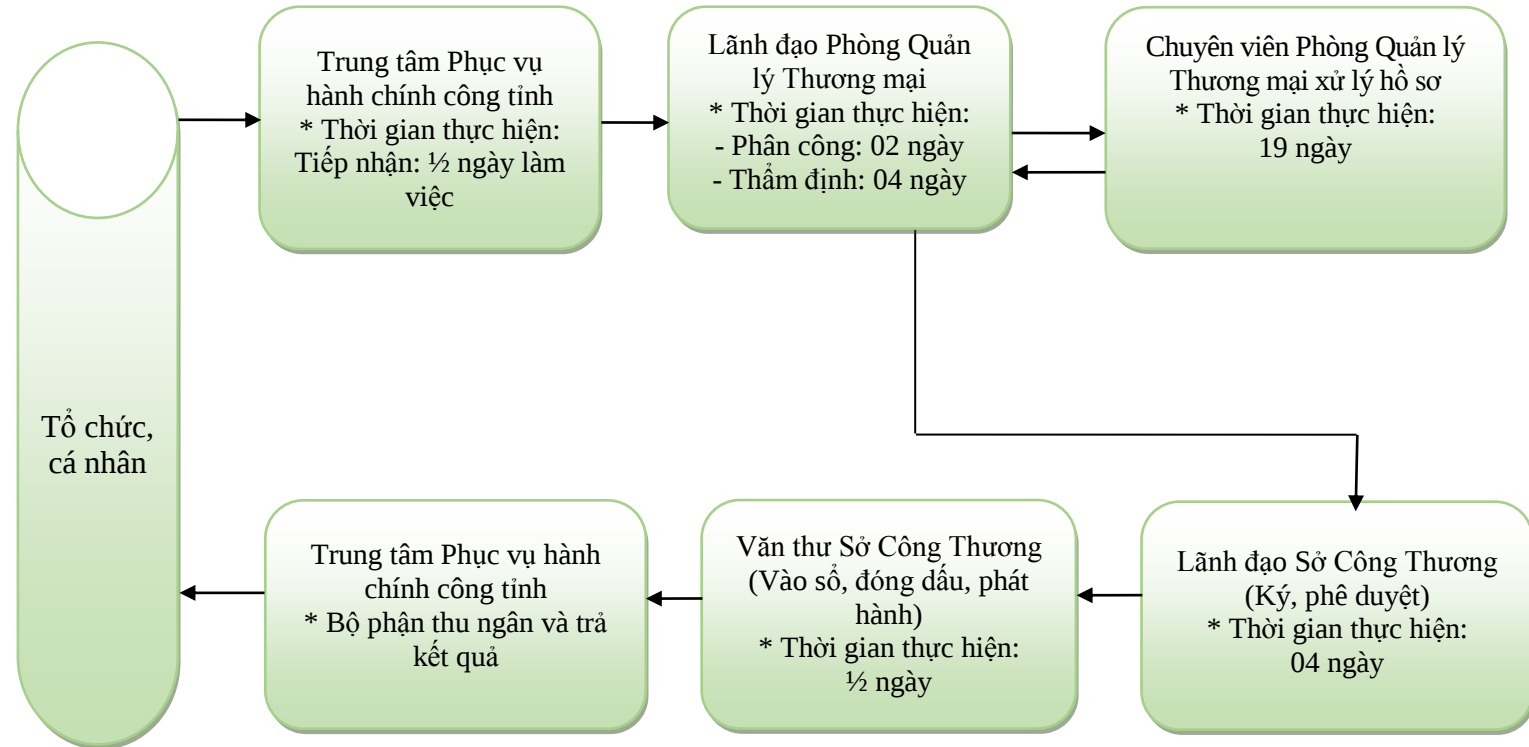
Thời hạn giải quyết:
15 ngày làm việc



43

Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

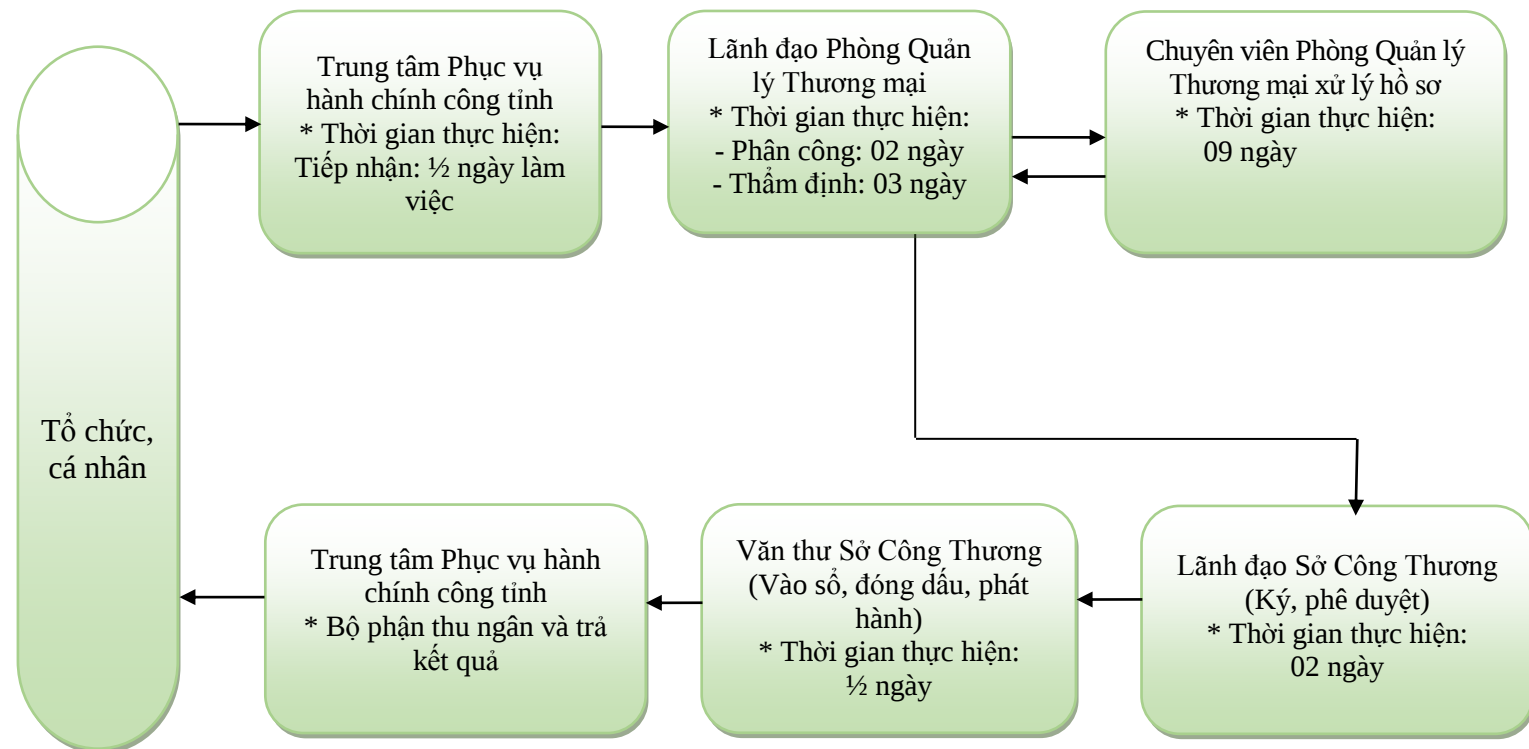
Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc



44

Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)

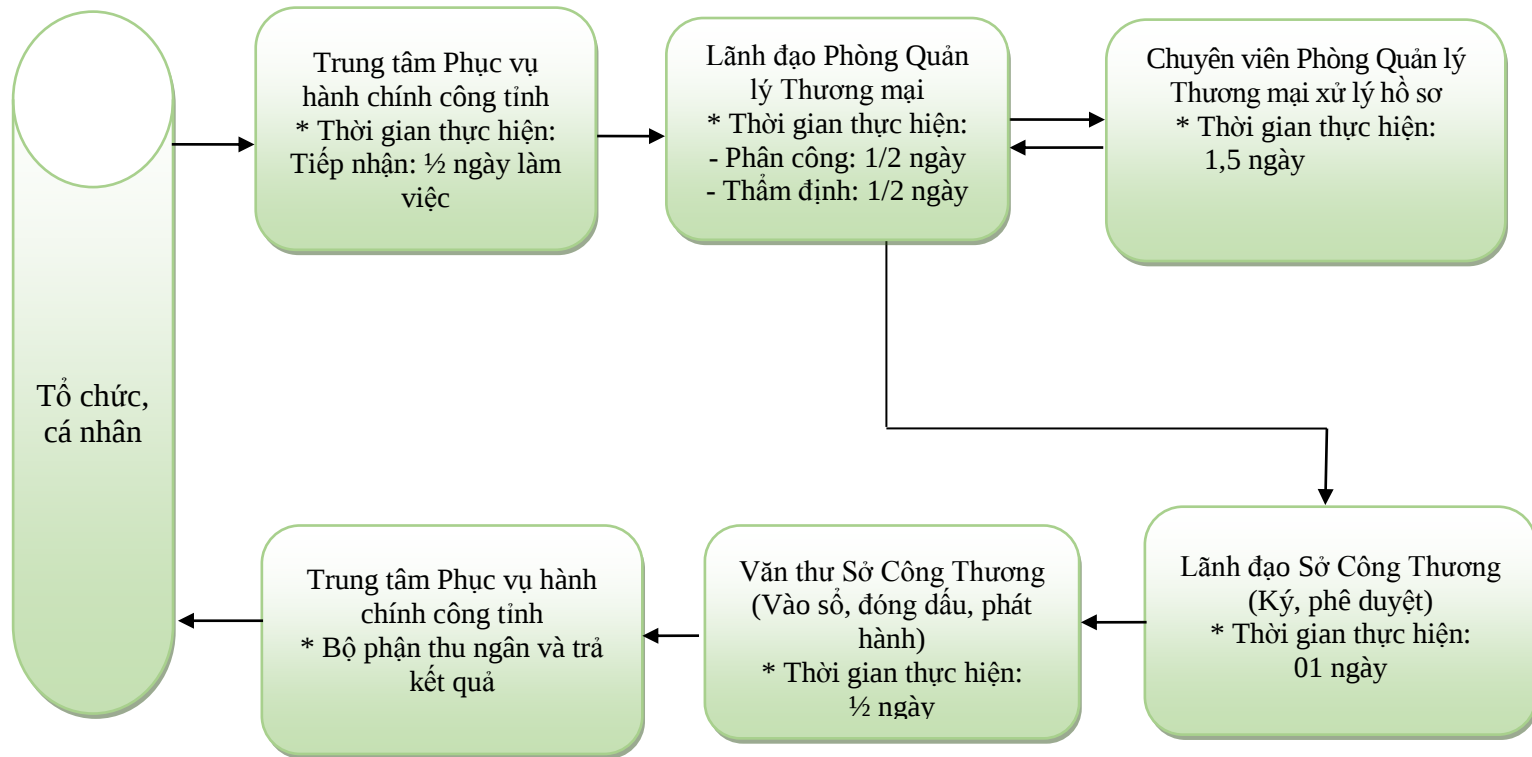
Thời hạn giải quyết:
17 ngày làm việc



45

Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất

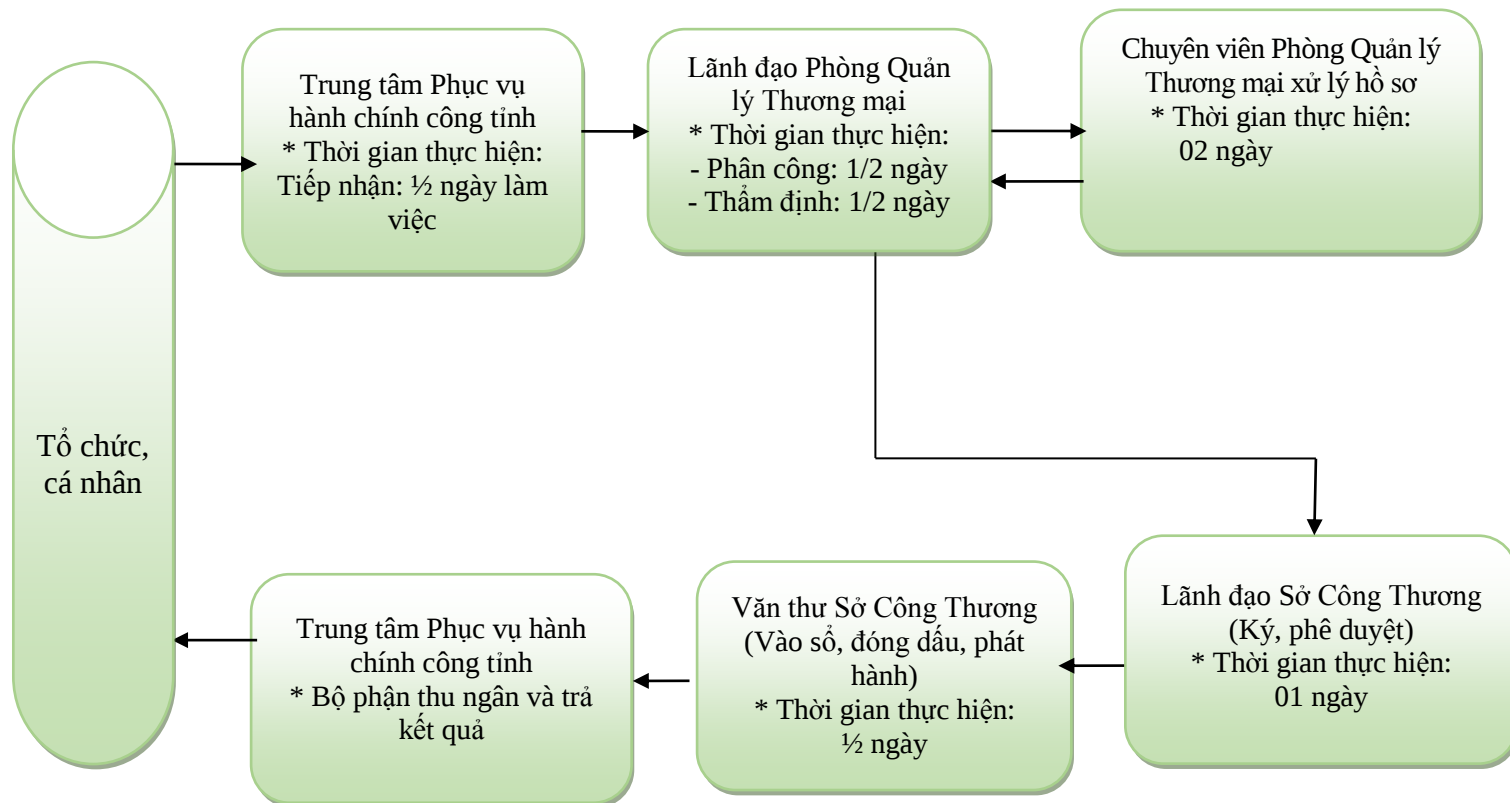
Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc



46

Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác

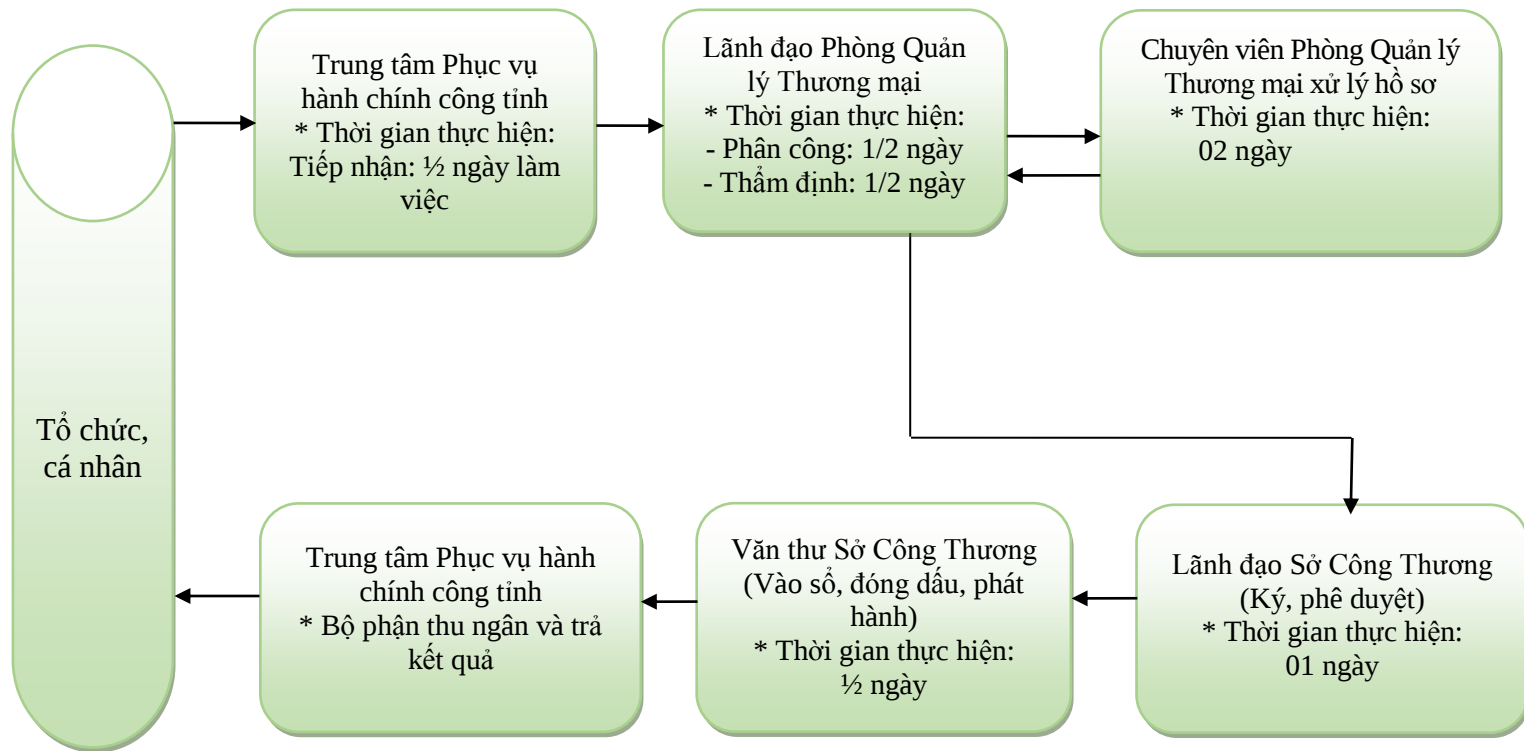
Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc



47

Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập

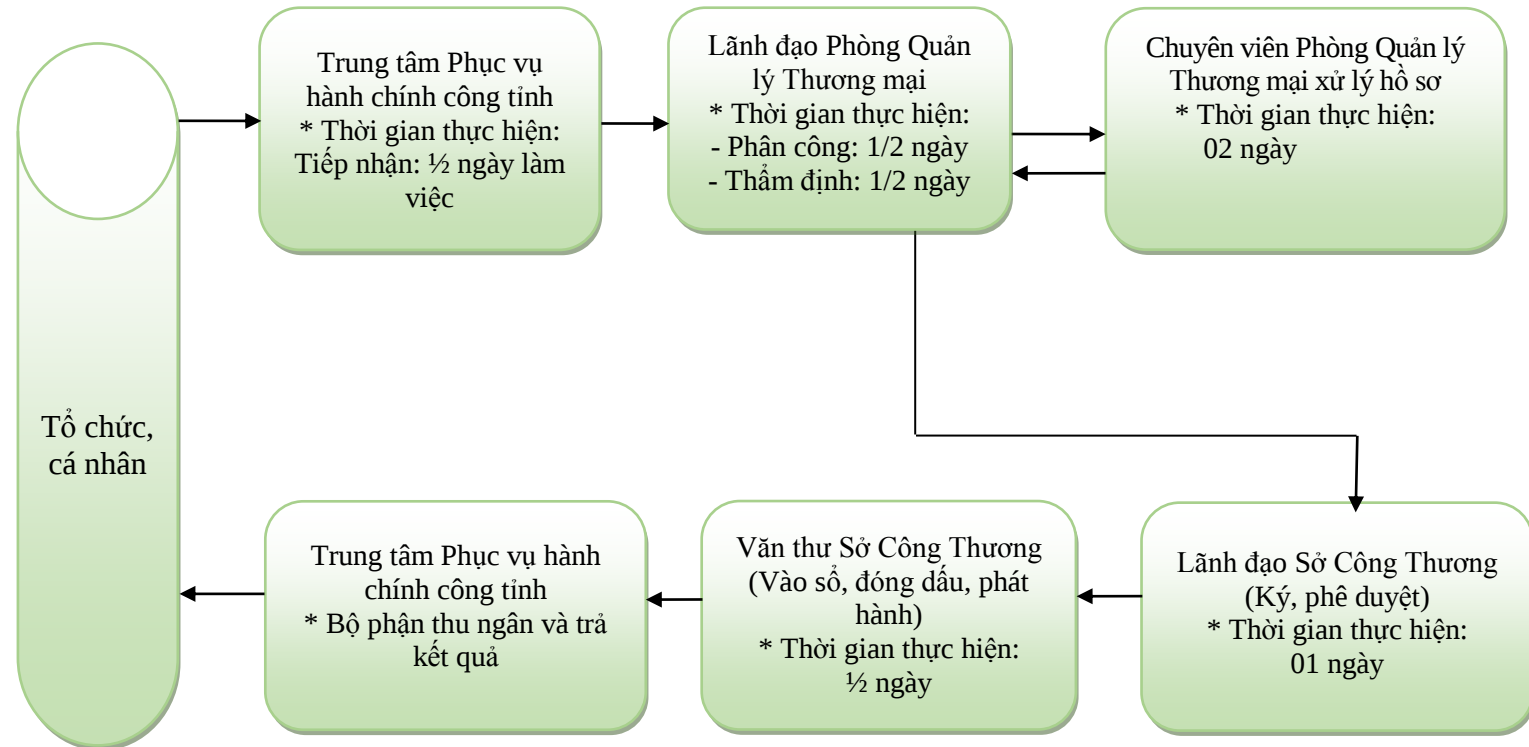
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc



48

Thủ tục Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu

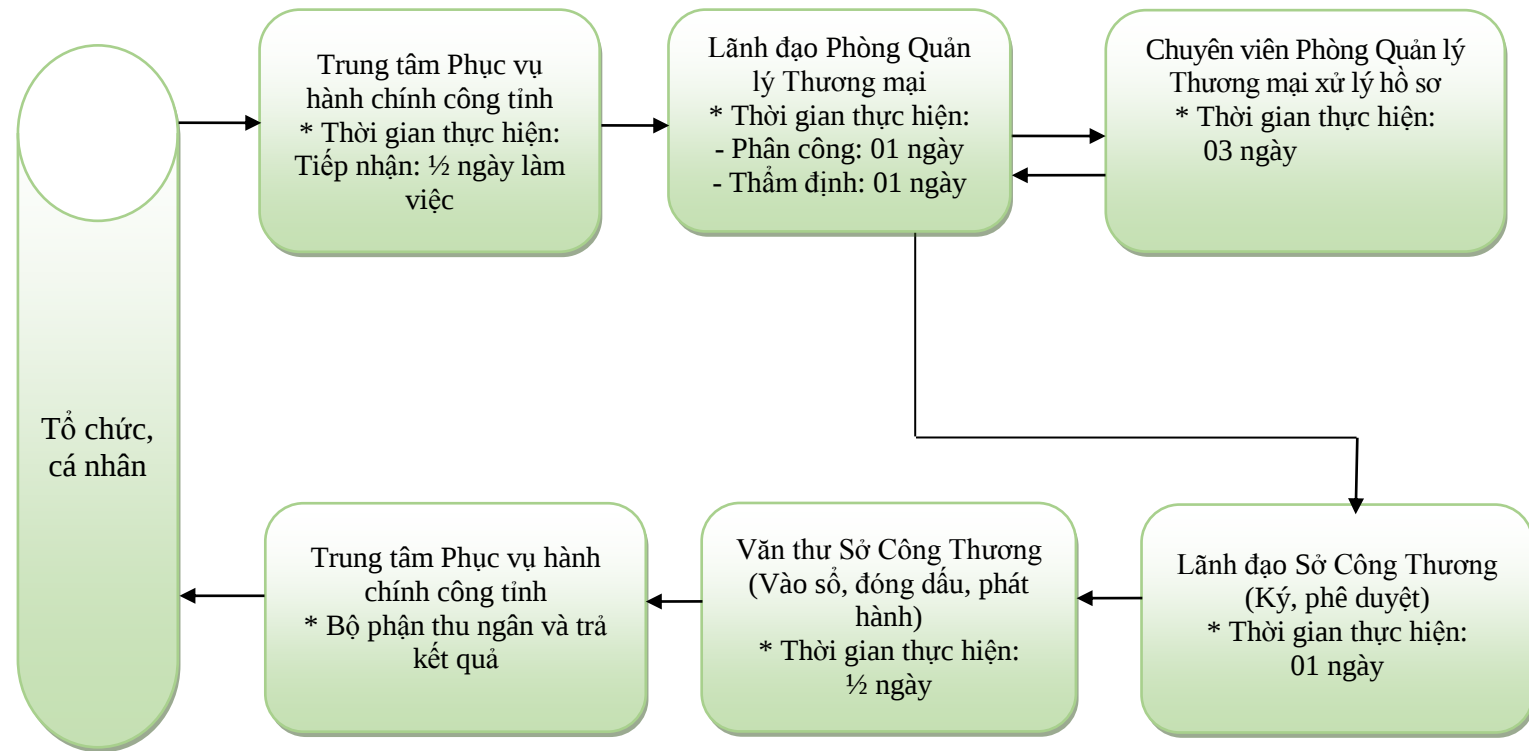
Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc



49

Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh

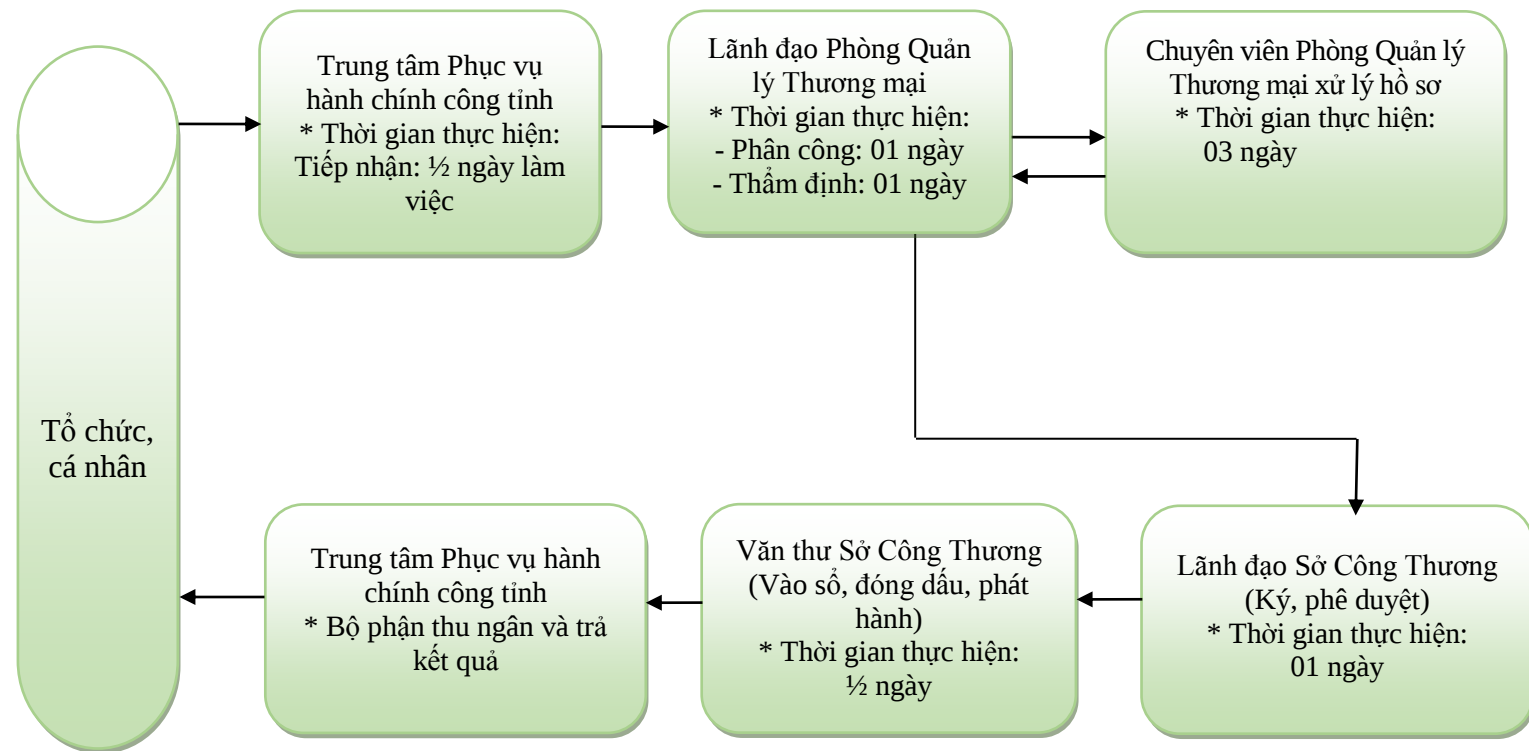
Thời hạn giải quyết:
07 ngày làm việc



50

Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt

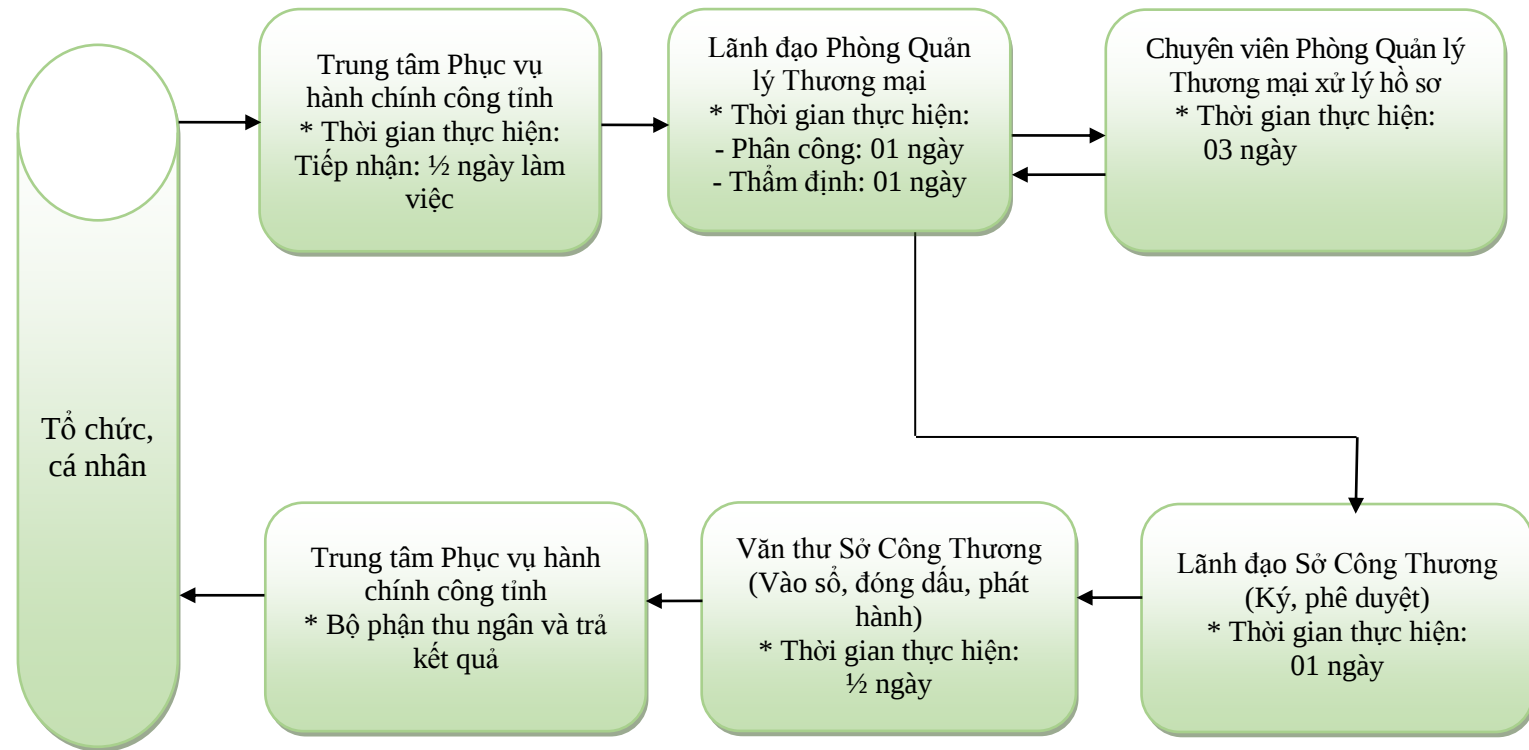
Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc



51

Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng

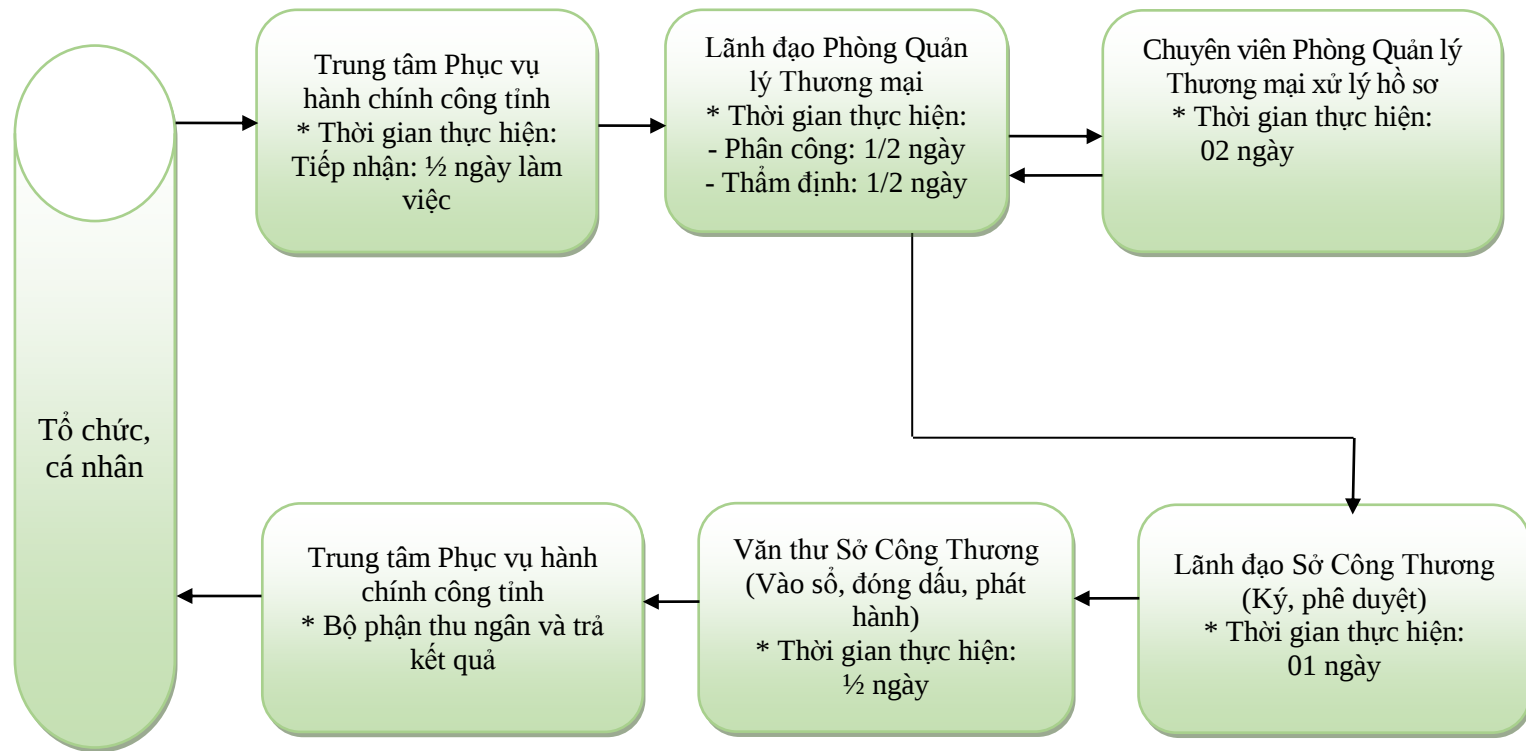
Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc



52

Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất

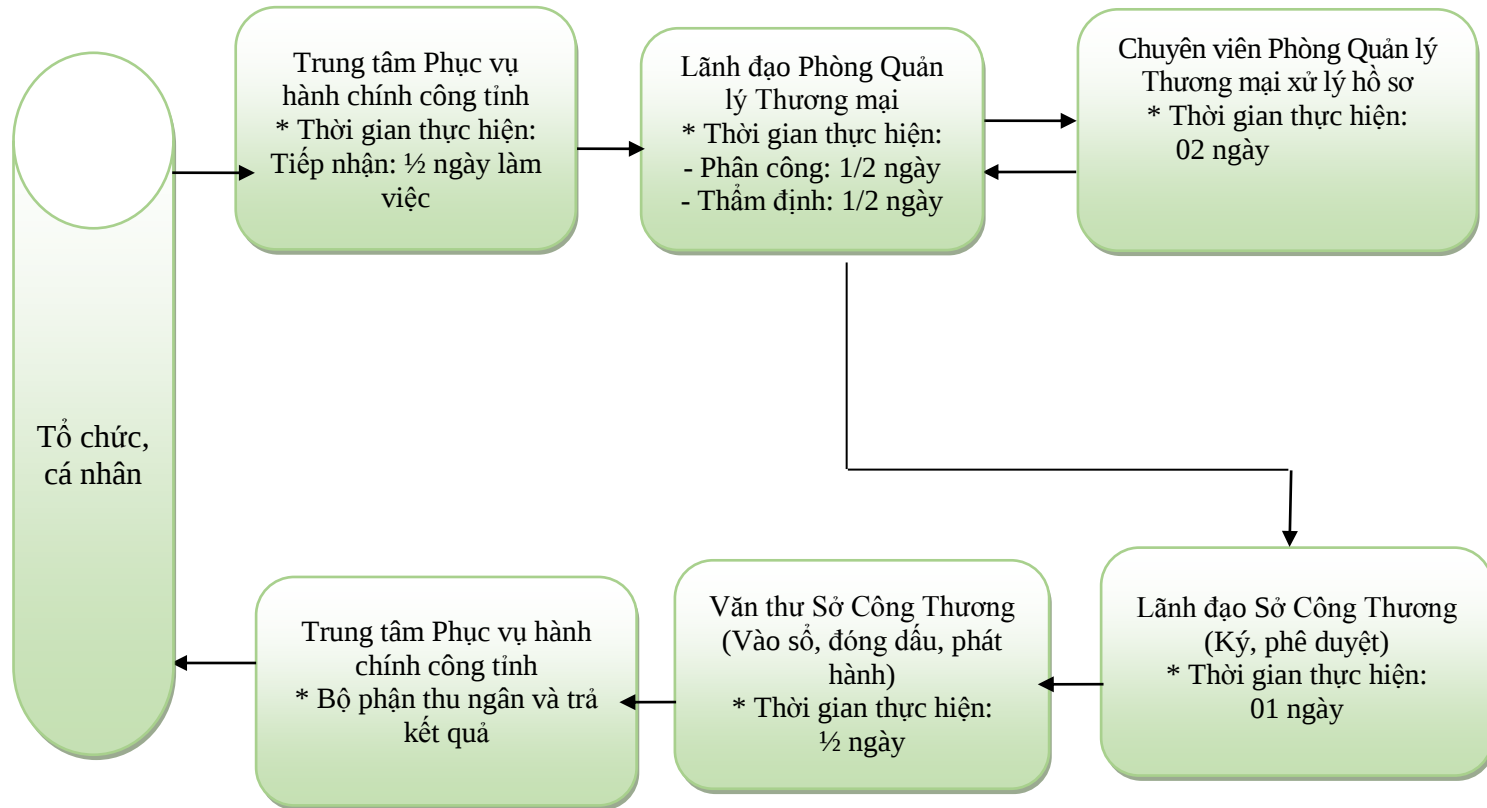
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

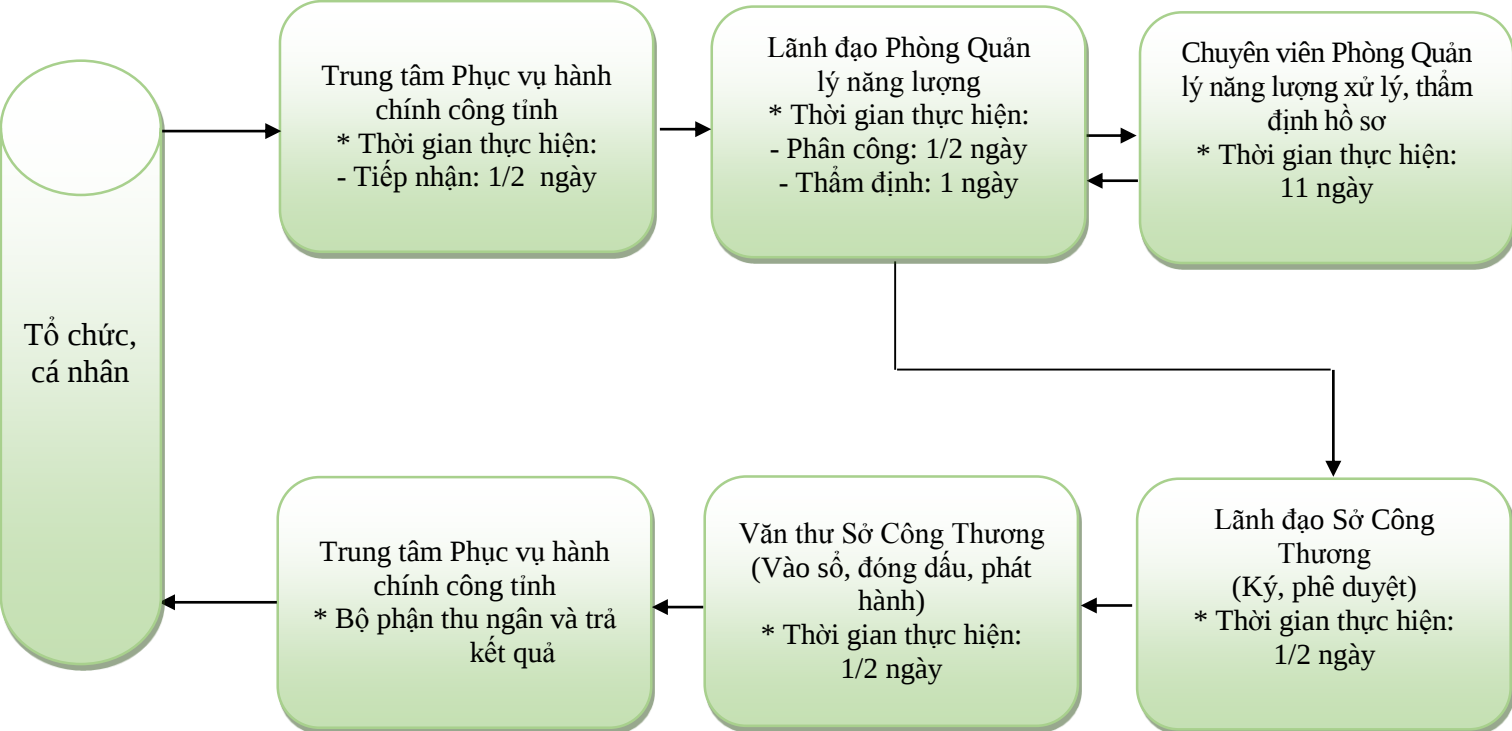


53

Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật

Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc



I	Lĩnh vực điện
54	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ Tổ chức, cá nhân  <pre> graph LR A((Tổ chức, cá nhân)) --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 11 ngày] D --> C C --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

55

Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

Trung tâm Phục vụ hành
chính công tỉnh
* Thời gian thực hiện:
- Tiếp nhận: 1/2 ngày

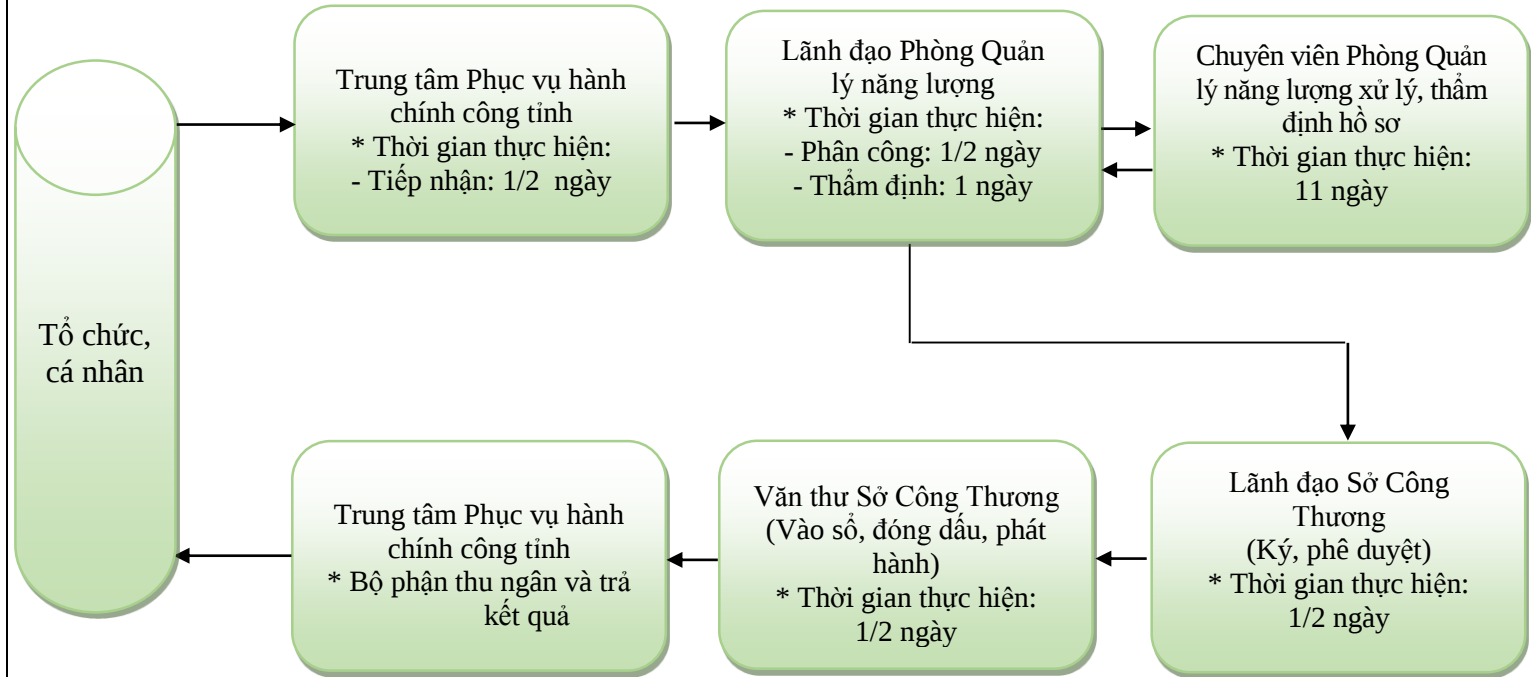
Lãnh đạo Phòng Quản
lý năng lượng
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1/2 ngày
- Thẩm định: 1 ngày

Chuyên viên Phòng Quản
lý năng lượng xử lý, thẩm
định hồ sơ
* Thời gian thực hiện:
11 ngày

Trung tâm Phục vụ hành
chính công tỉnh
* Bộ phận thu ngân và trả
kết quả

Văn thư Sở Công Thương
(Vào sổ, đóng dấu, phát
hành)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

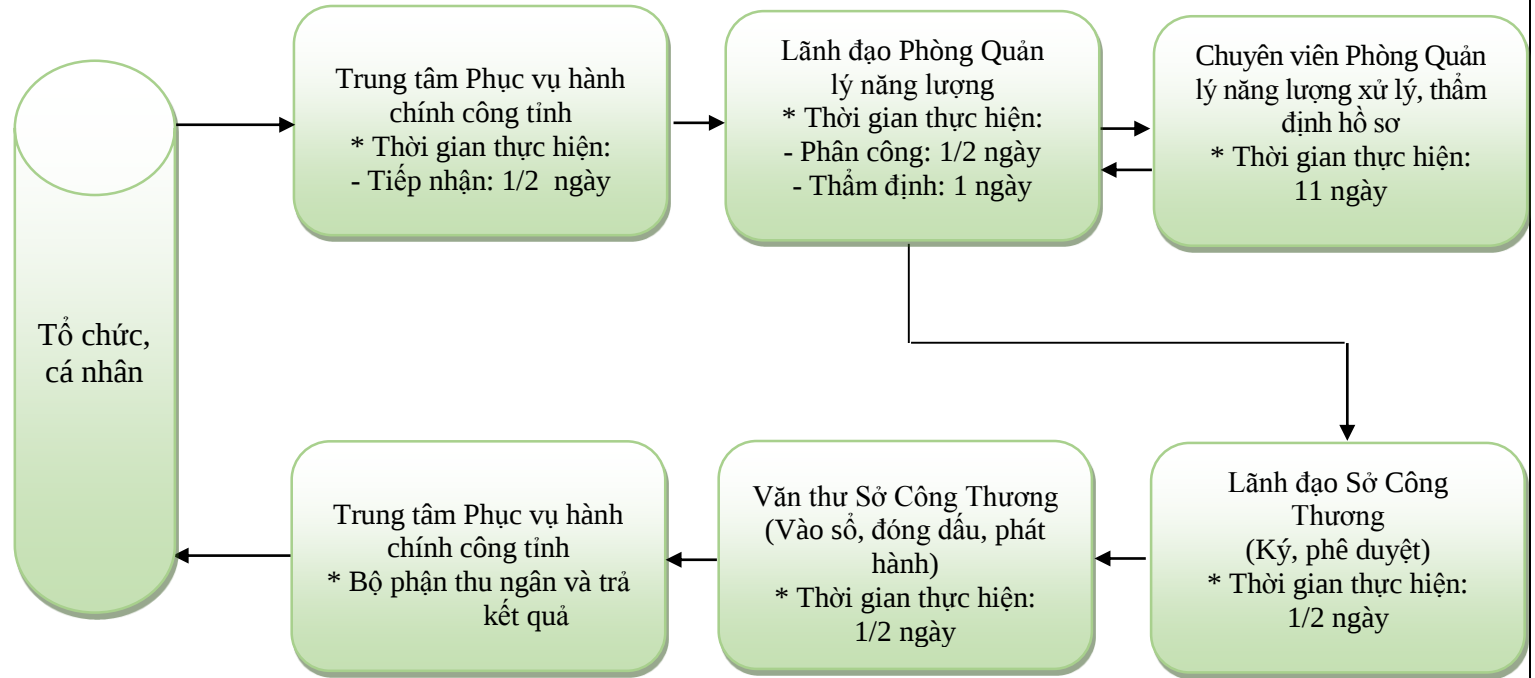
Lãnh đạo Sở Công
Thương
(Ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày



56

Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

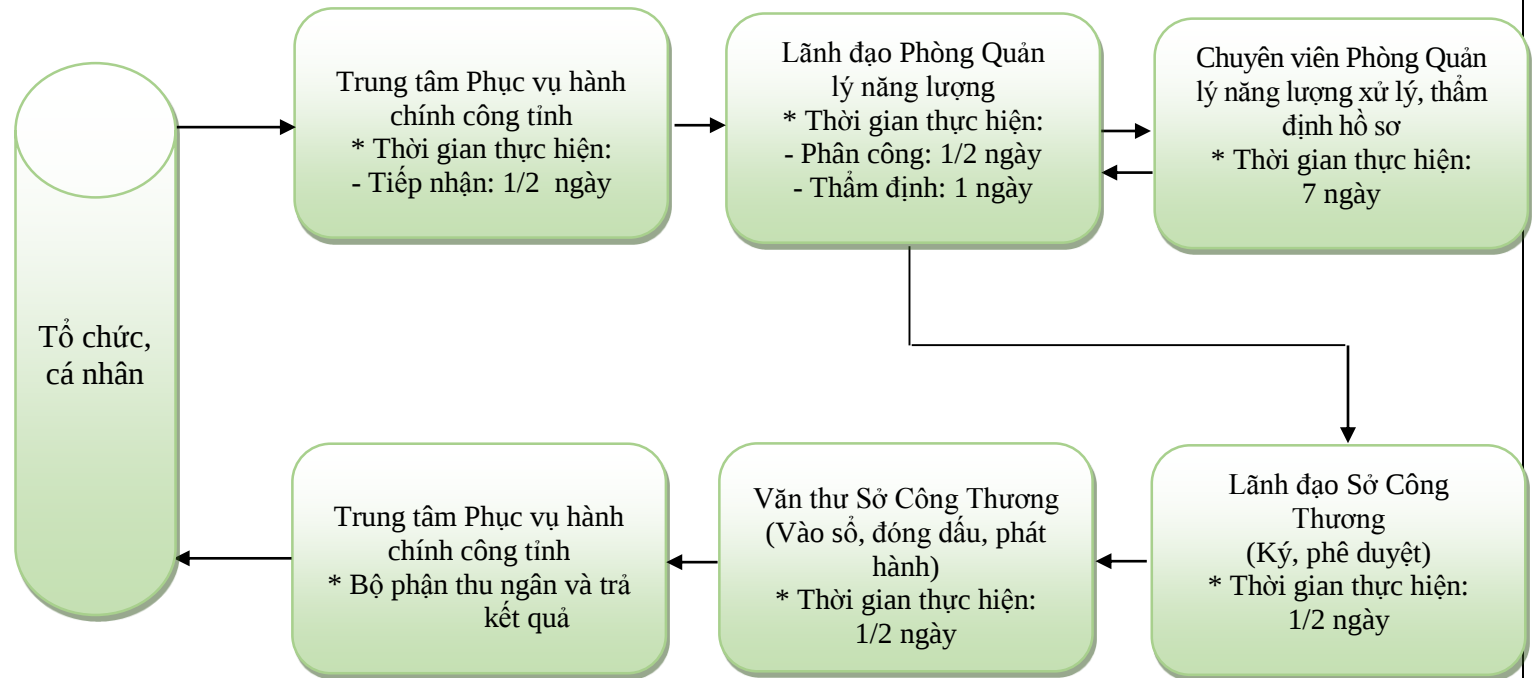


Lĩnh vực an toàn điện

57

Cấp Giấy chứng nhận
đăng ký hoạt động
kiểm định

- Thời hạn giải quyết:
10 ngày làm việc kể từ
ngày tiếp nhận hồ sơ
đầy đủ và
hợp lệ



58

Cấp bổ sung, sửa đổi
Giấy chứng nhận đăng
ký hoạt động kiểm định
- Thời hạn giải quyết:
10 ngày làm việc kể từ
ngày tiếp nhận hồ sơ
đầy đủ và hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

Trung tâm Phục vụ hành
chính công tỉnh
* Thời gian thực hiện:
- Tiếp nhận: 1/2 ngày

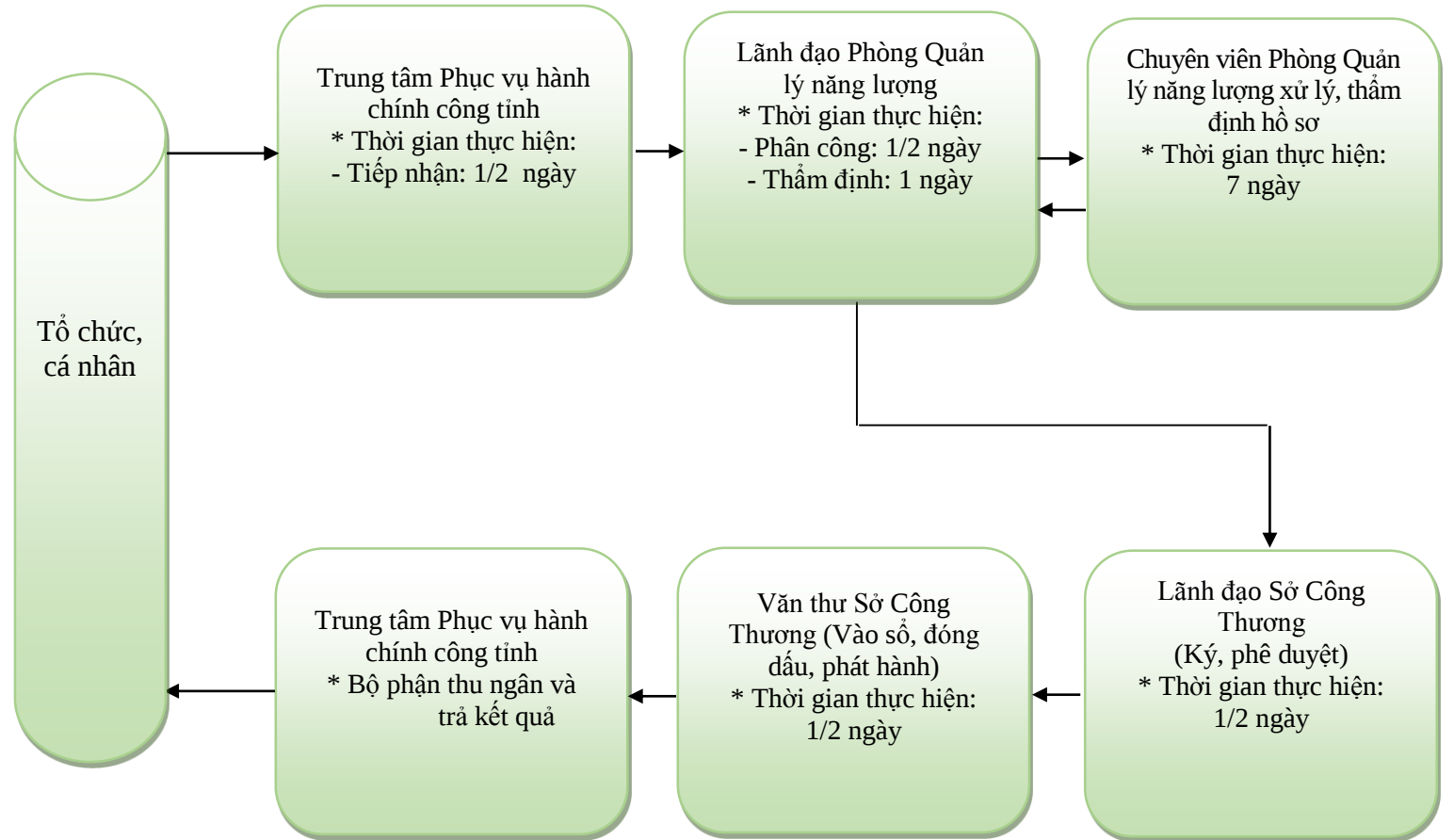
Lãnh đạo Phòng Quản
lý năng lượng
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1/2 ngày
- Thẩm định: 1 ngày

Chuyên viên Phòng Quản
lý năng lượng xử lý, thẩm
định hồ sơ
* Thời gian thực hiện:
7 ngày

Trung tâm Phục vụ hành
chính công tỉnh
* Bộ phận thu ngân và
trả kết quả

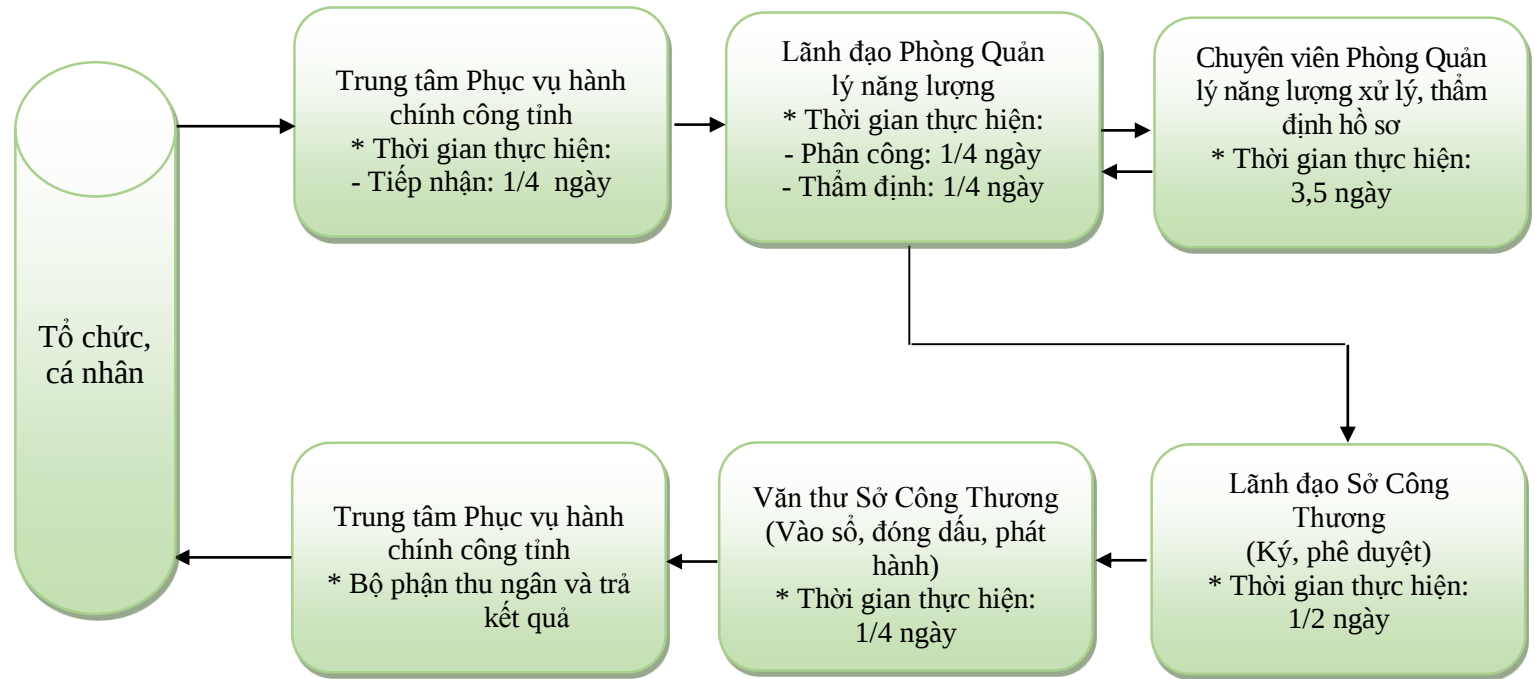
Văn thư Sở Công
Thương (Vào sổ, đóng
dấu, phát hành)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

Lãnh đạo Sở Công
Thương
(Ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày



59

Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định
- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

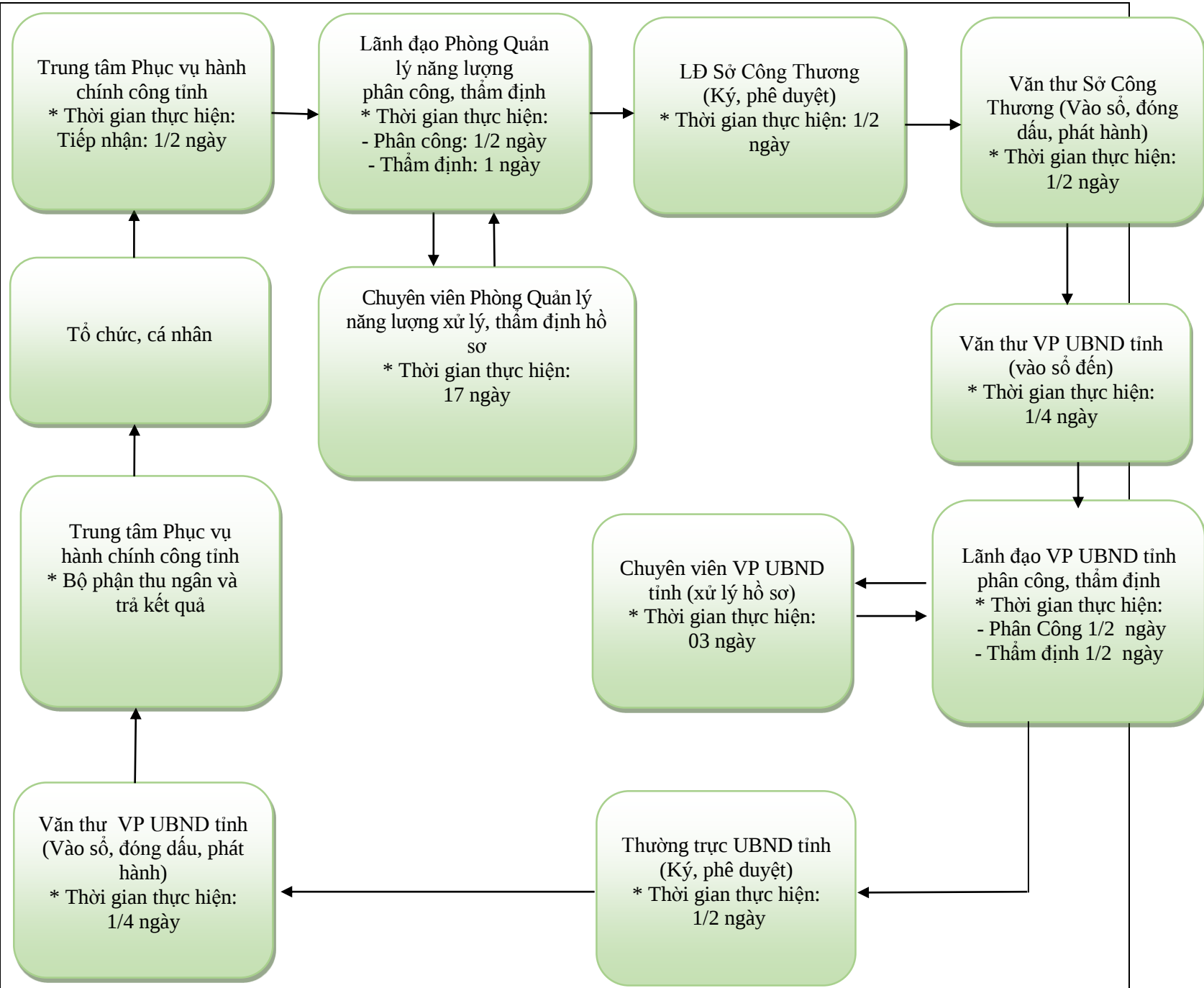


Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện

60

Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

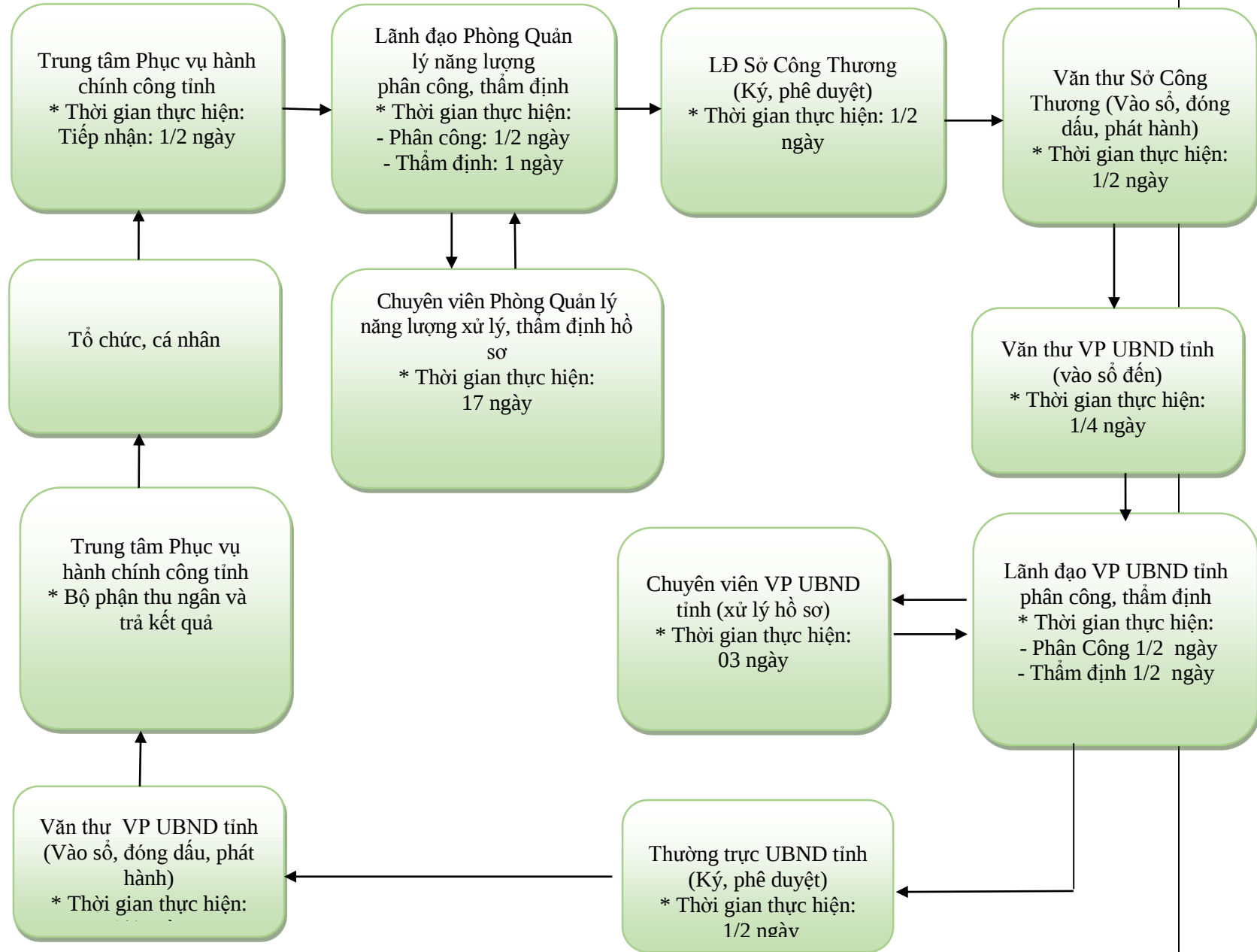
- Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (áp dụng đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ); 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định (áp dụng đối với cơ quan phê duyệt)



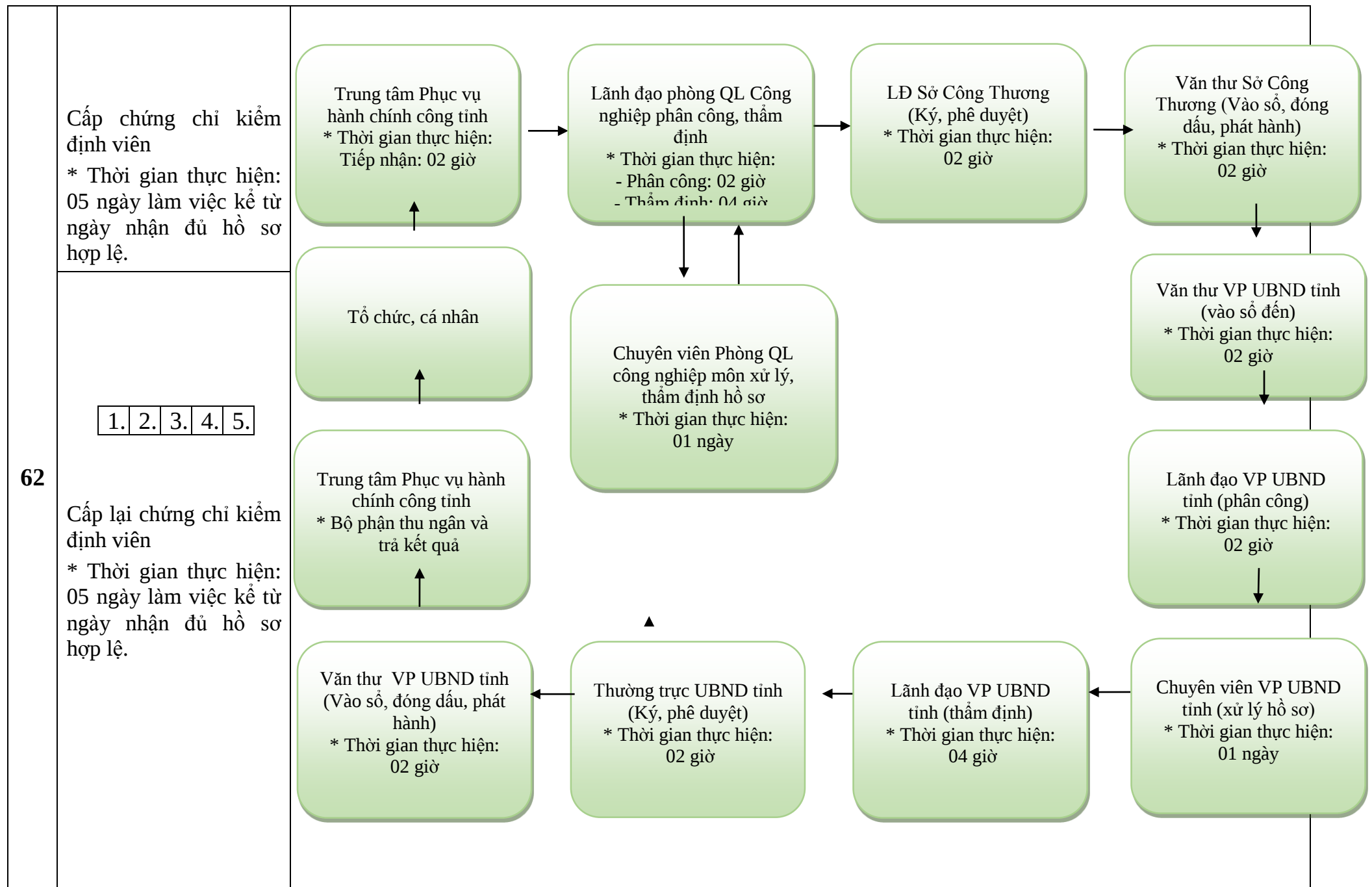
61

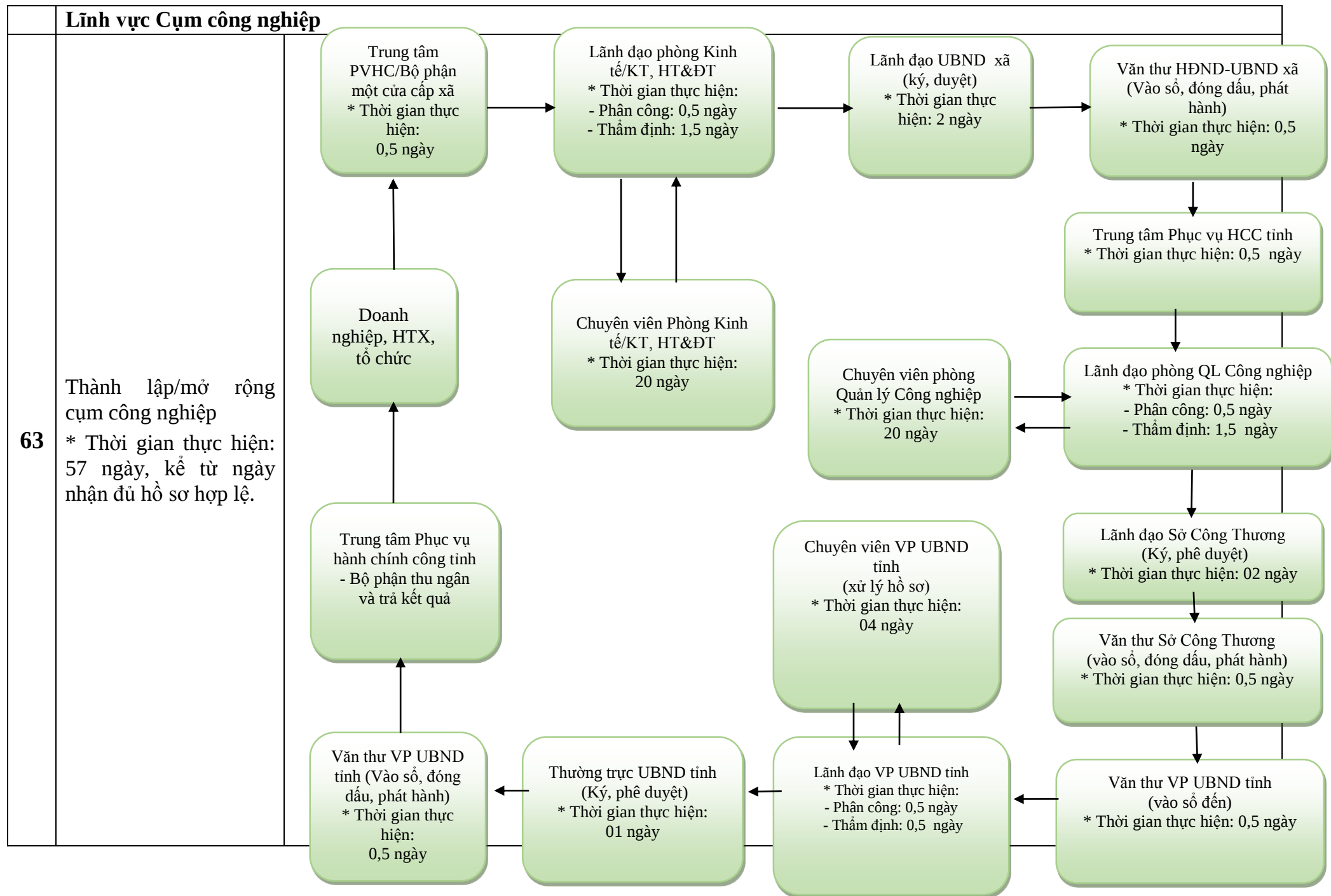
Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

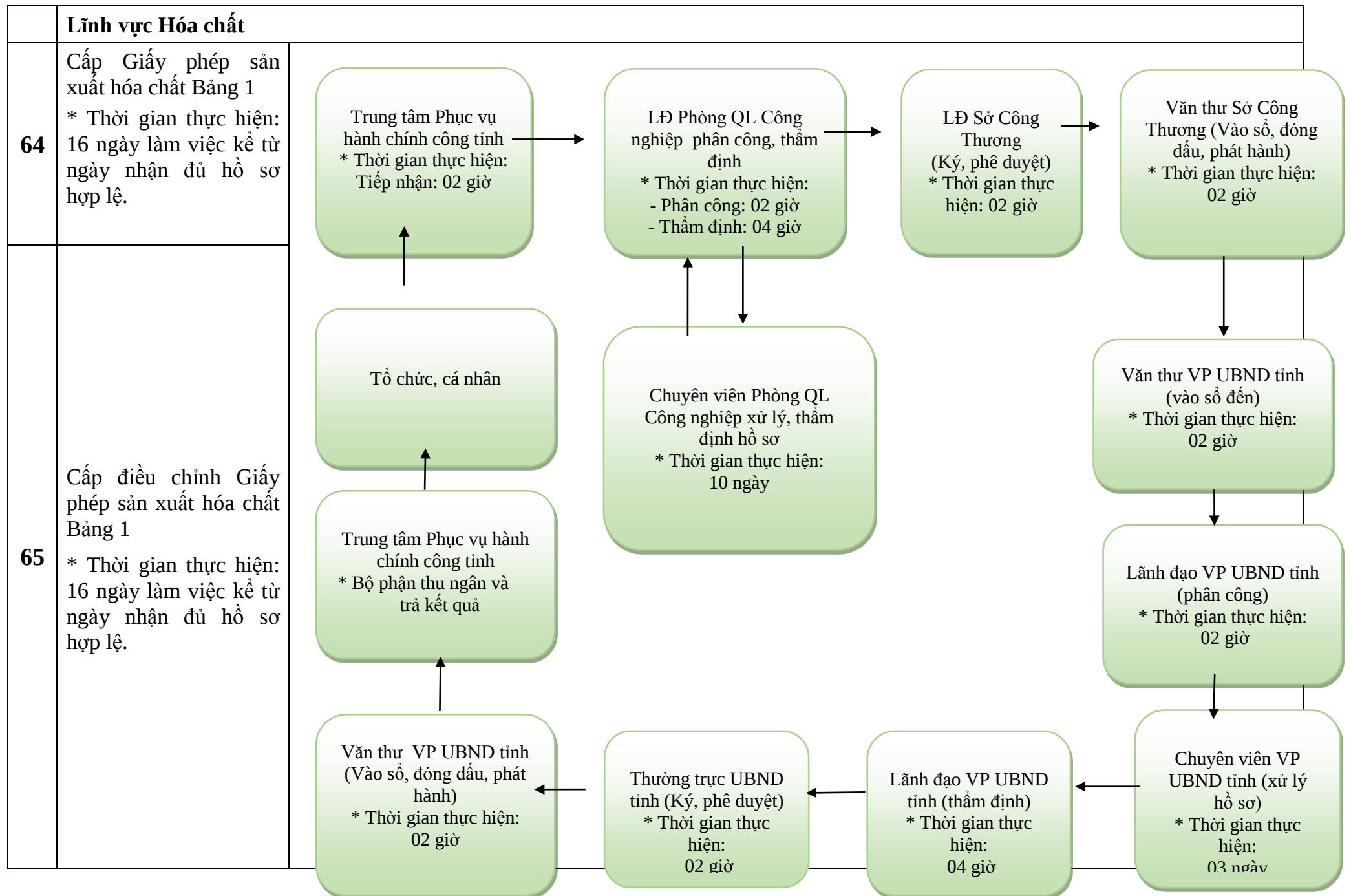
- Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (áp dụng đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ); 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định (áp dụng đối với cơ quan phê duyệt)



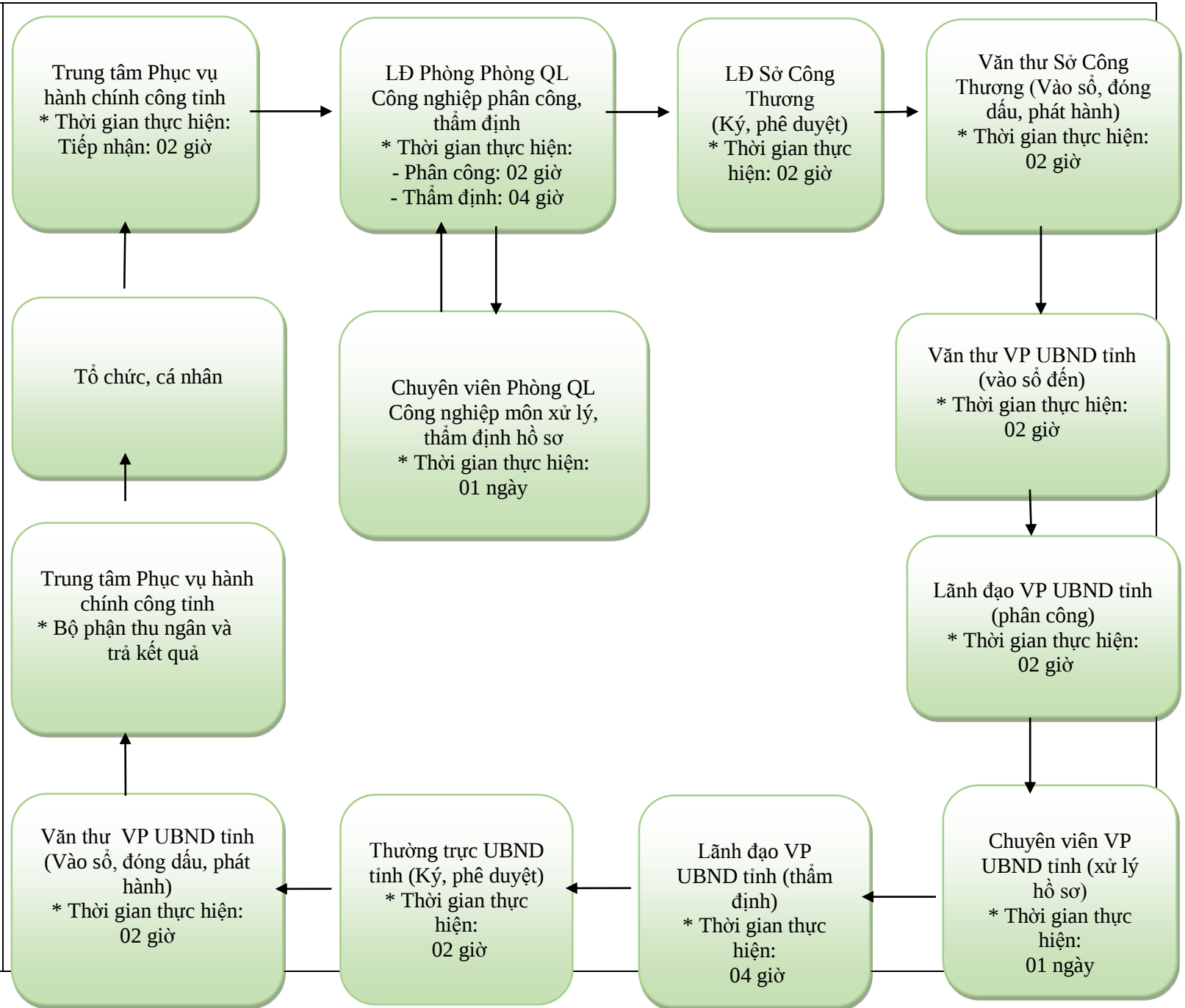
Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động

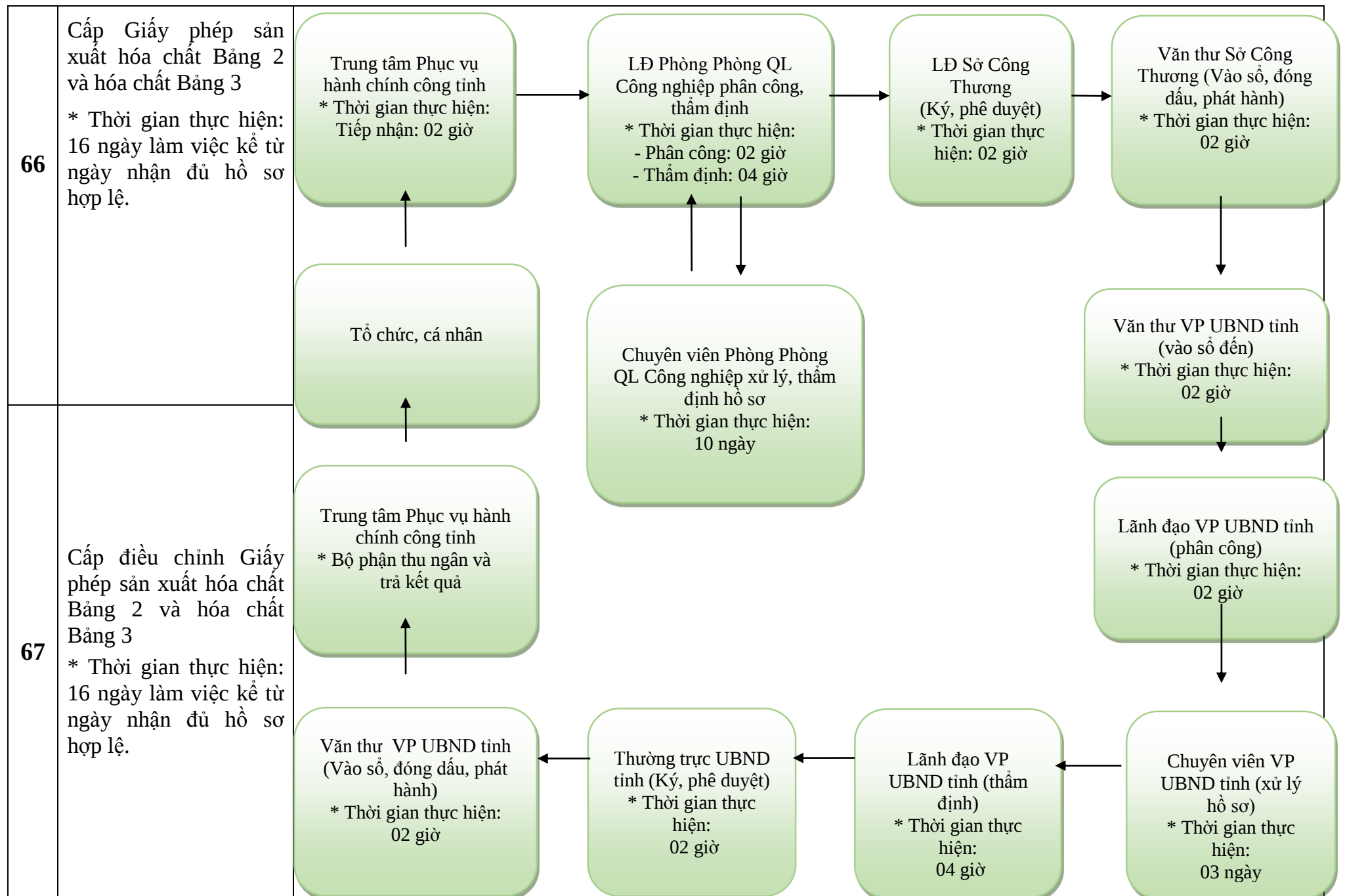


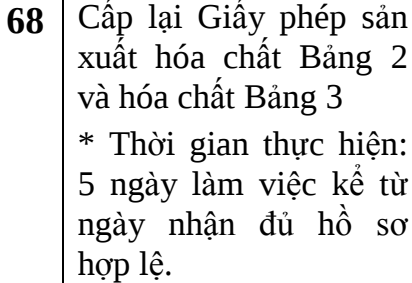


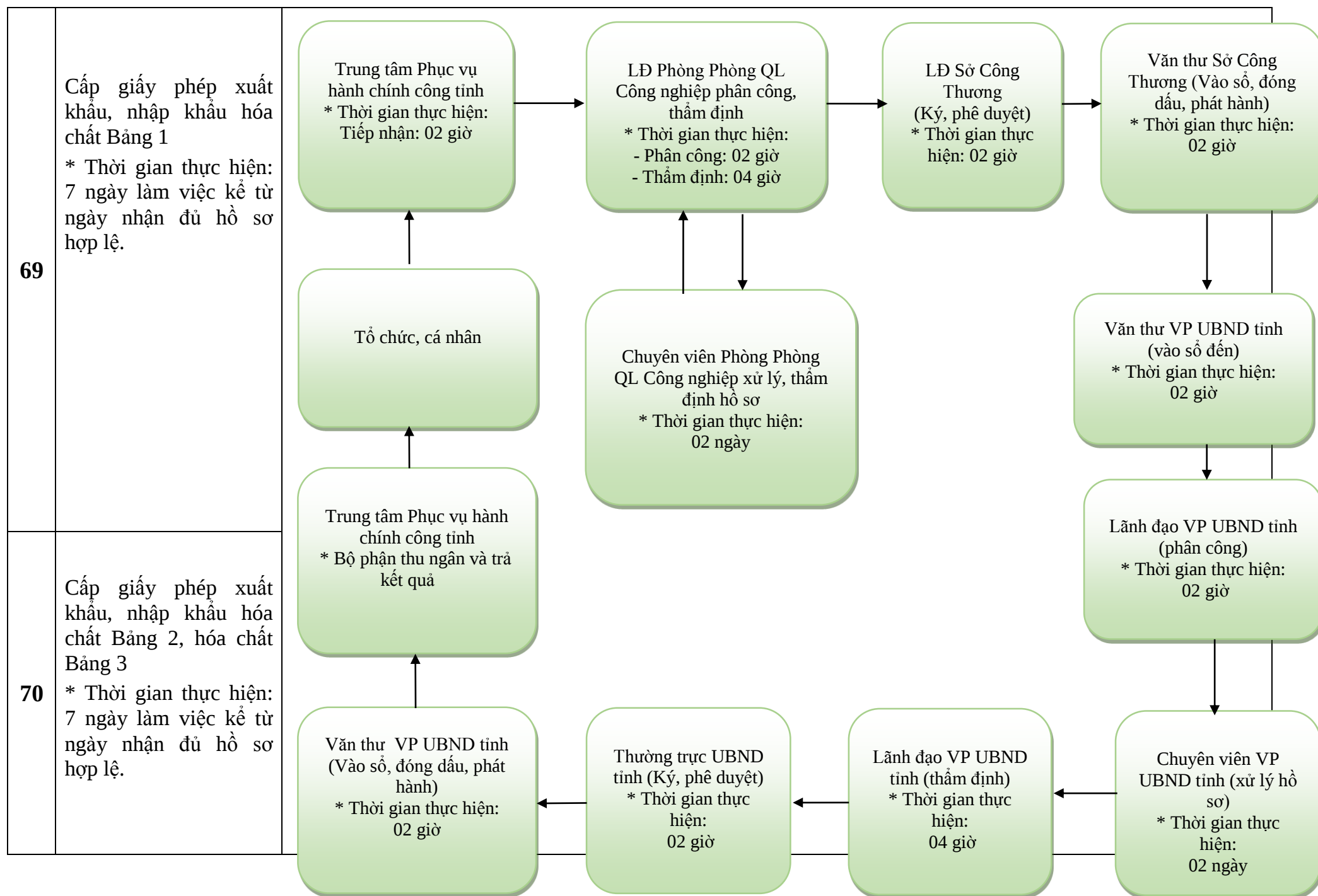


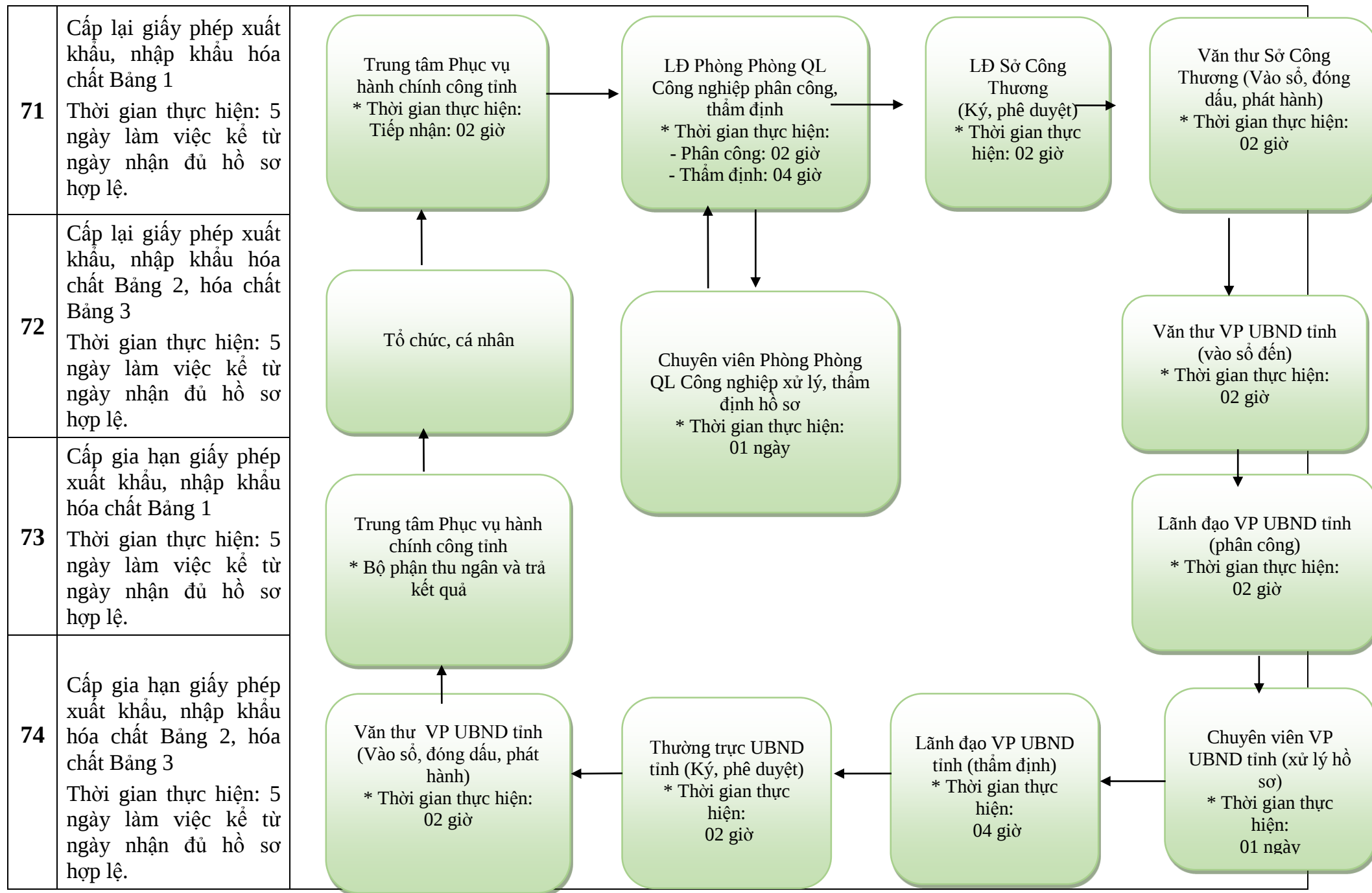
Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1
* Thời gian thực hiện: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

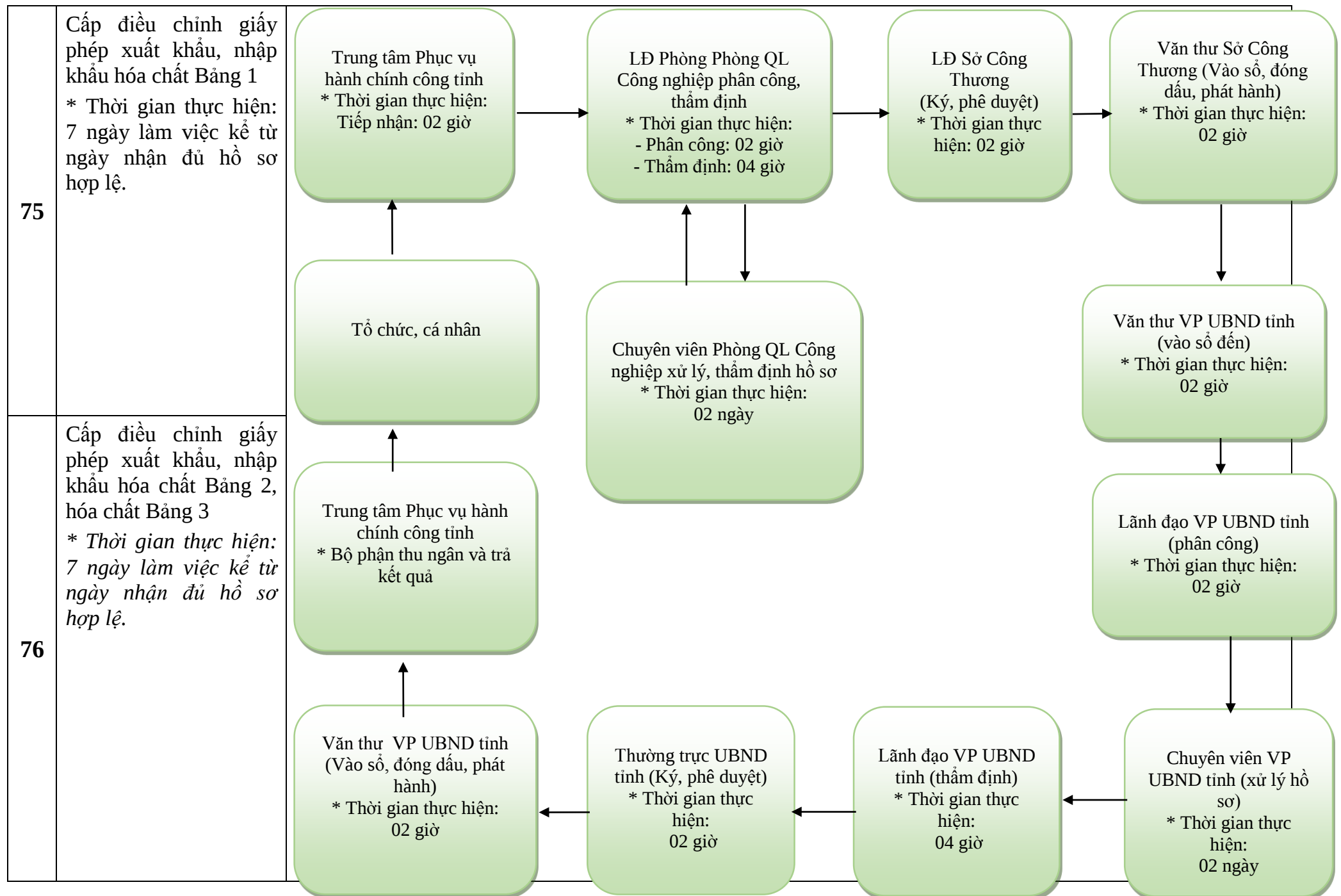


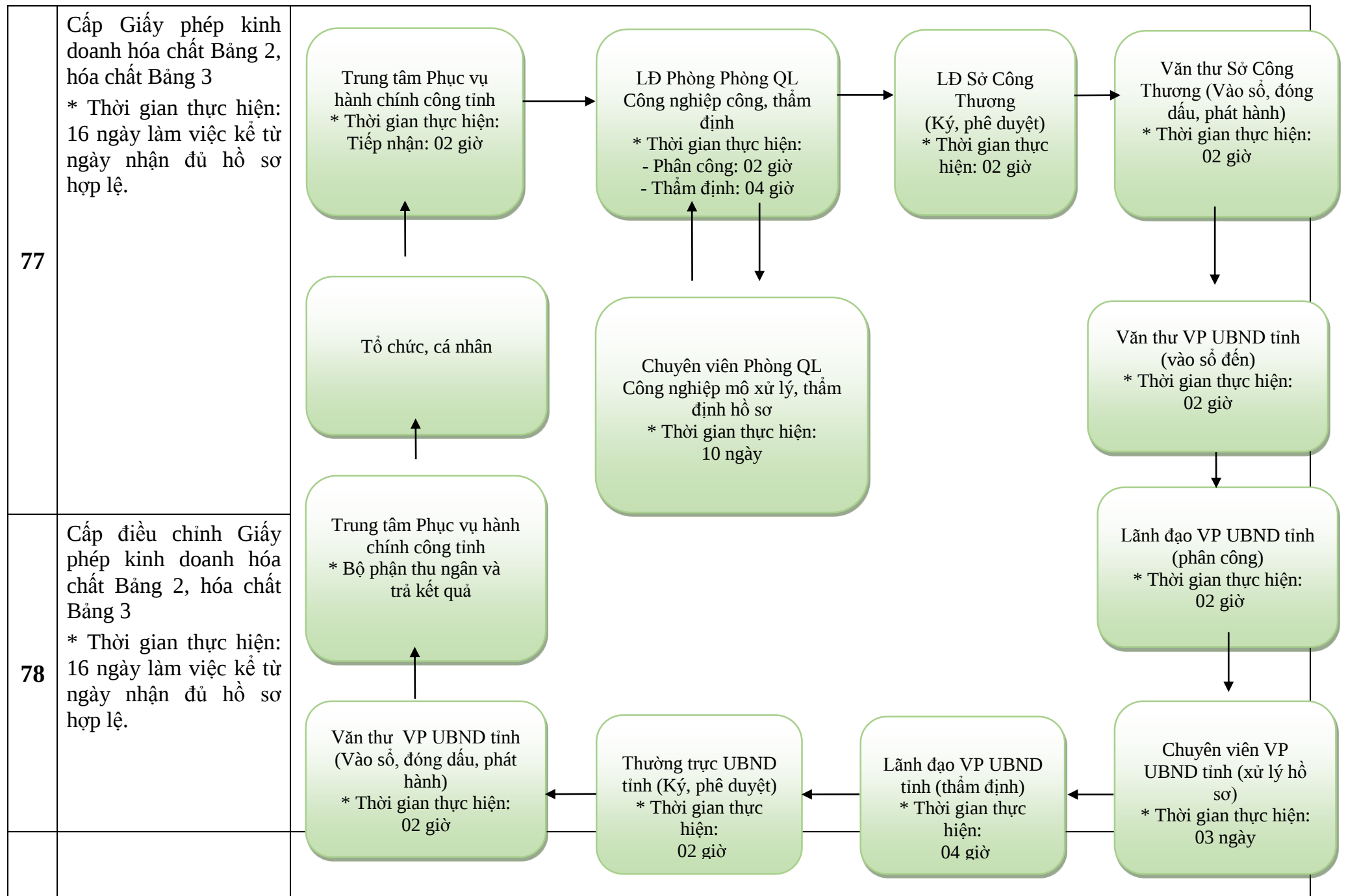








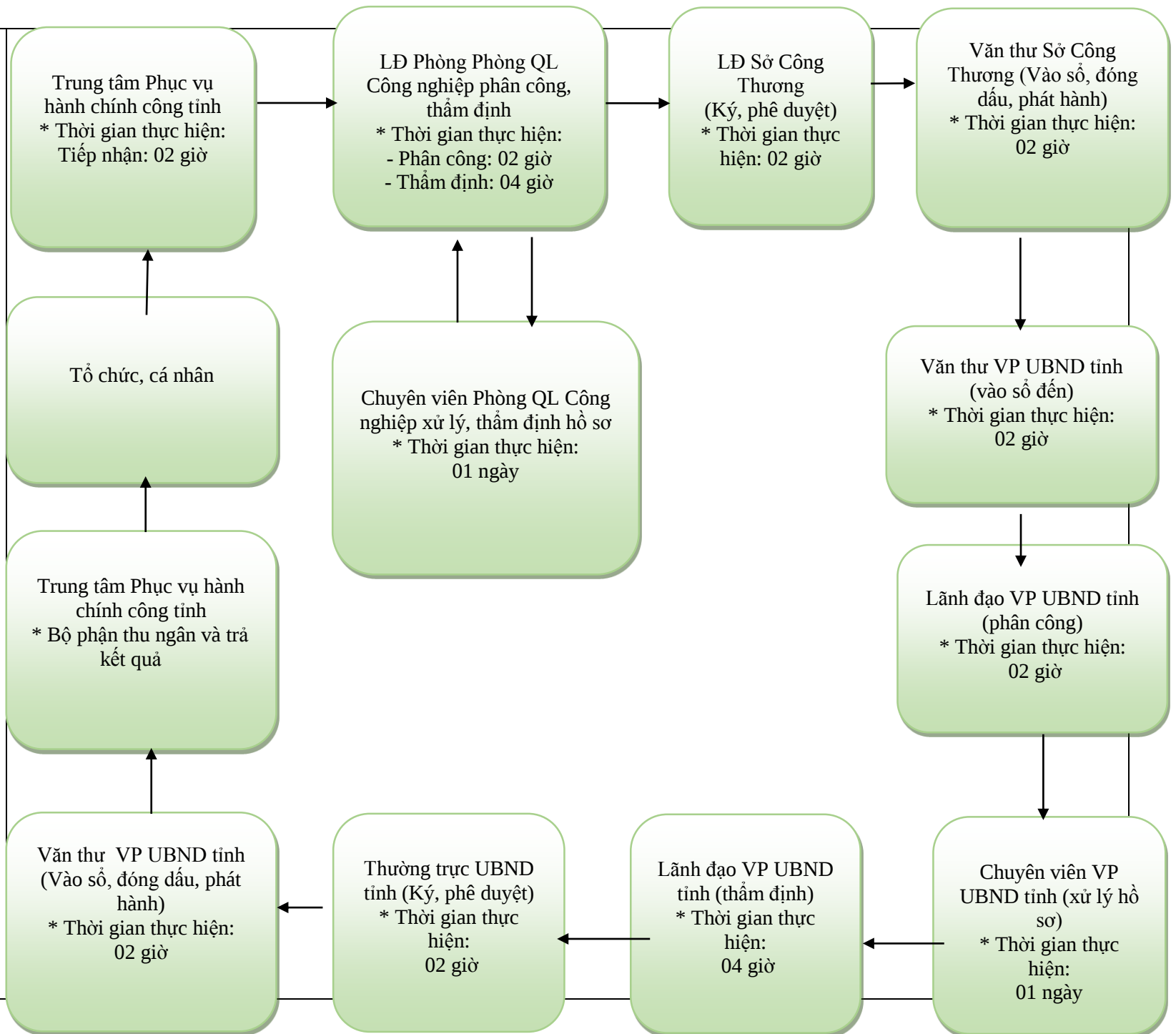


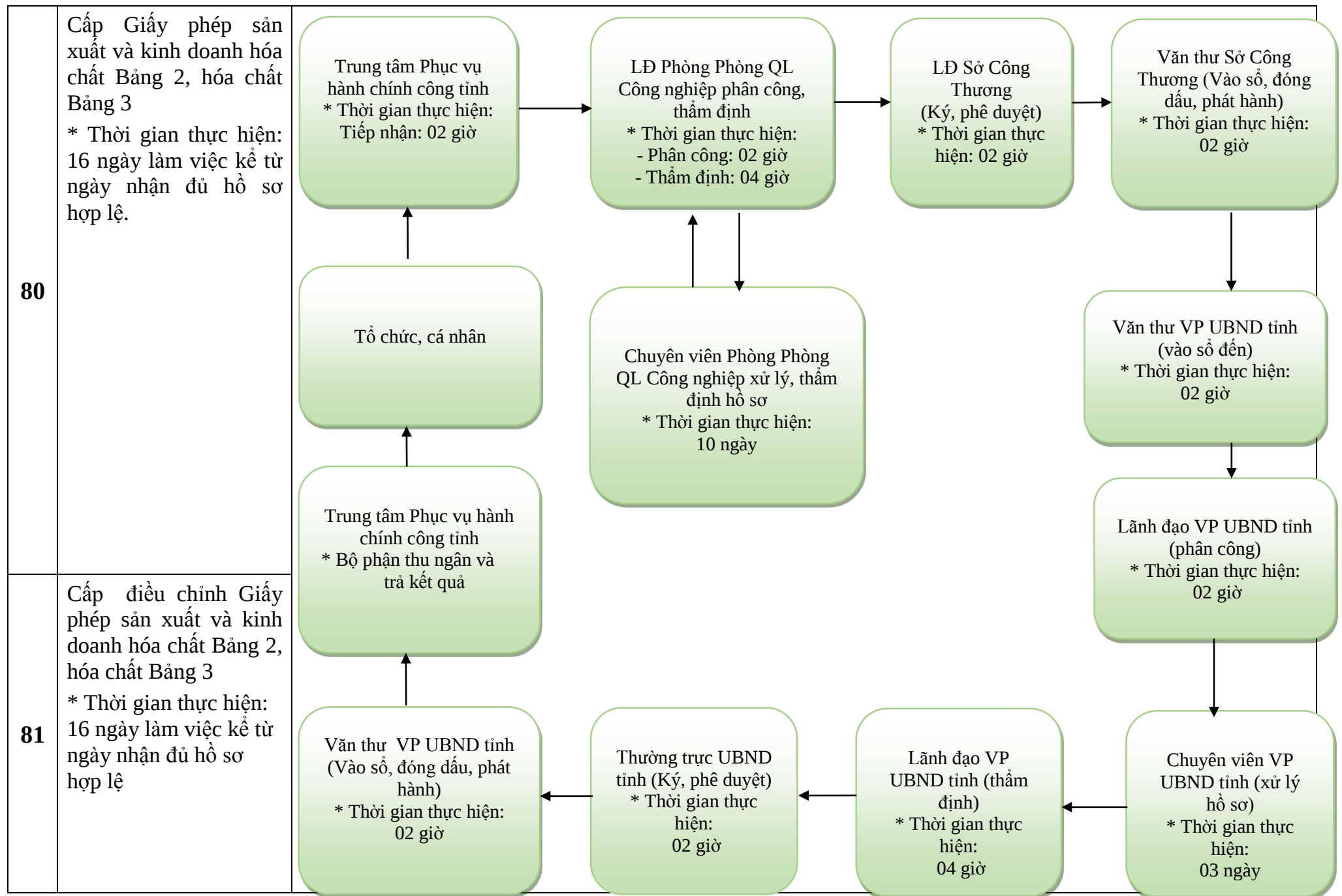


79

Cấp lại Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3

* Thời gian thực hiện: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

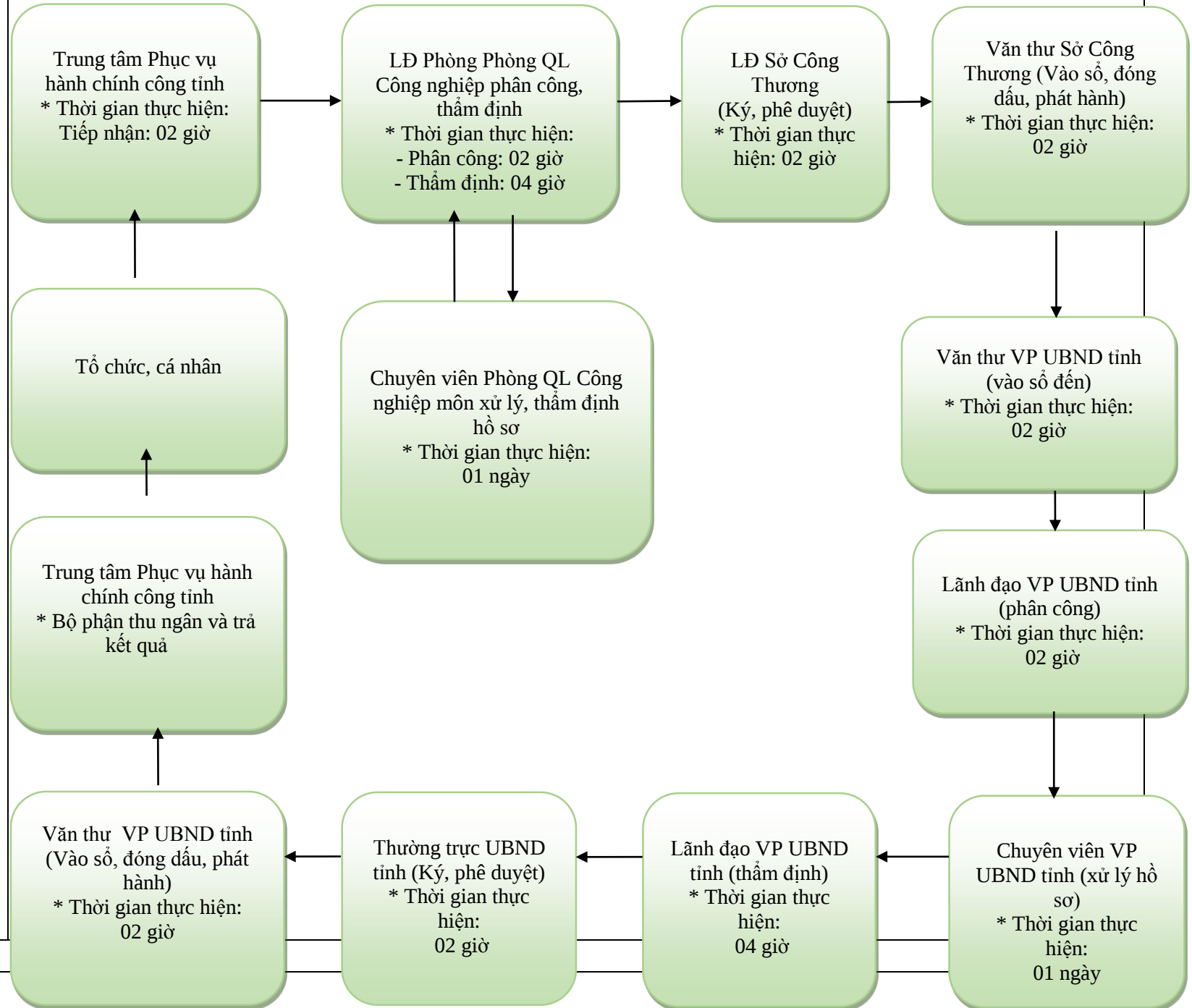


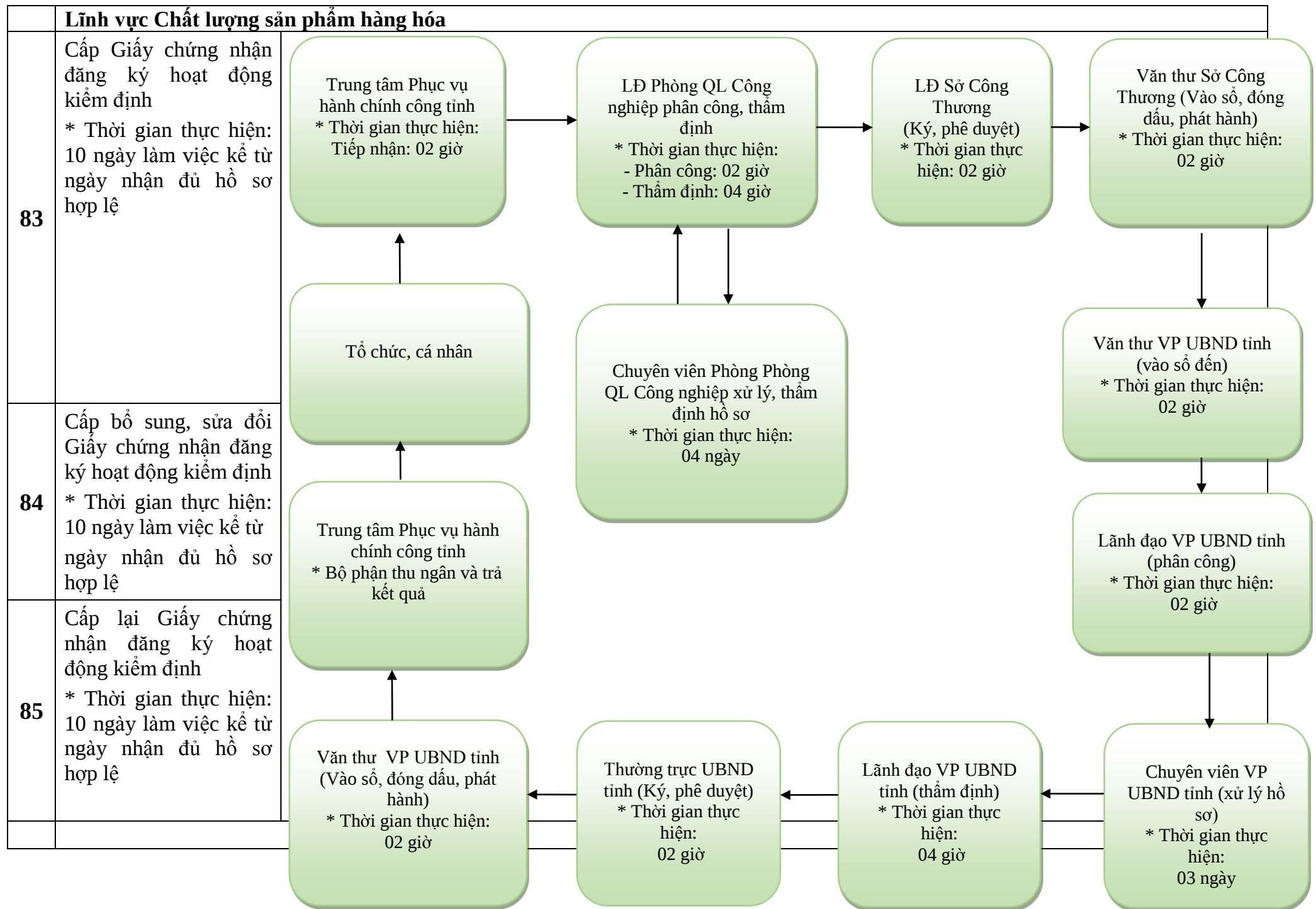


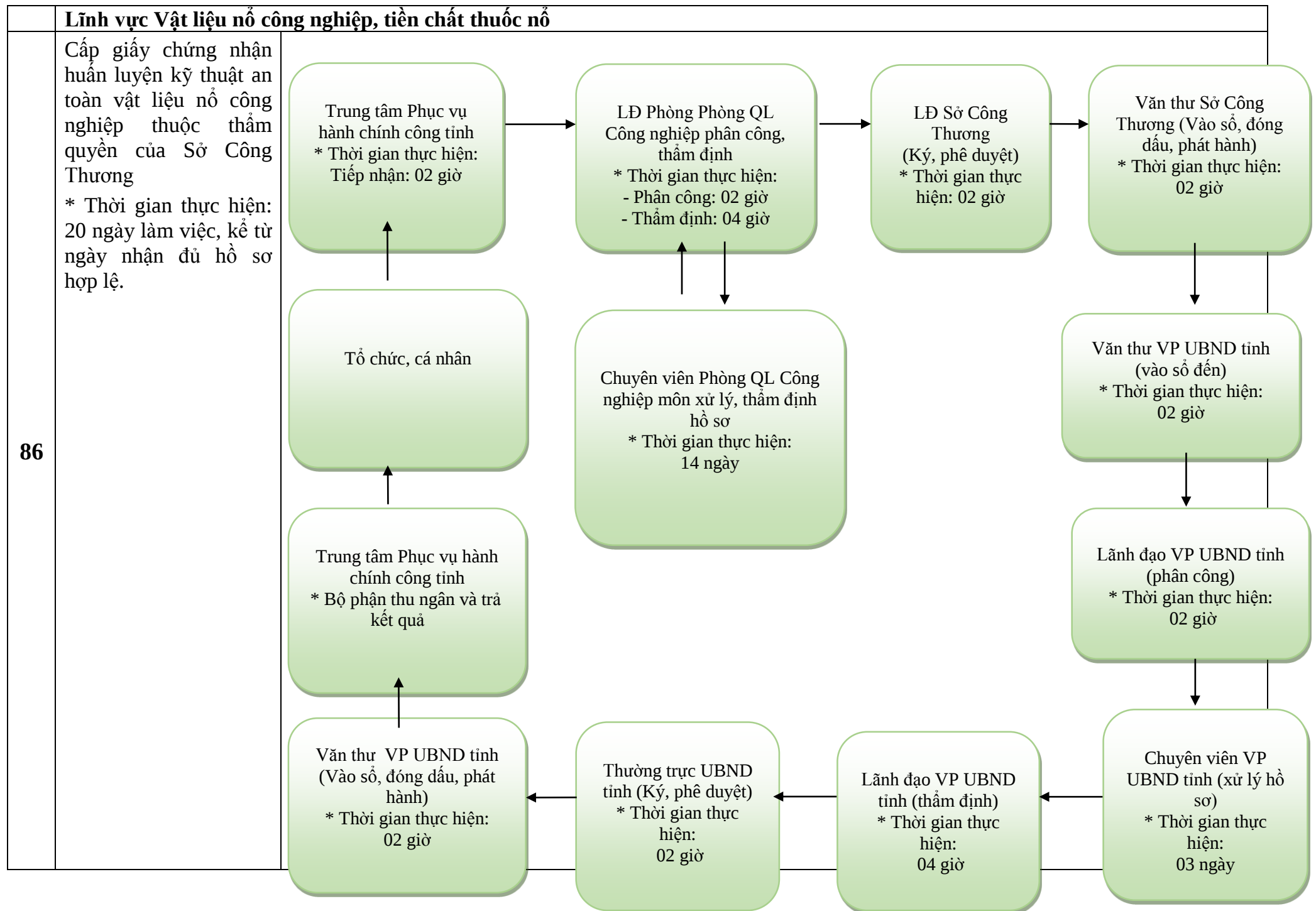
82

Cấp lại Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3

* Thời gian thực hiện: 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



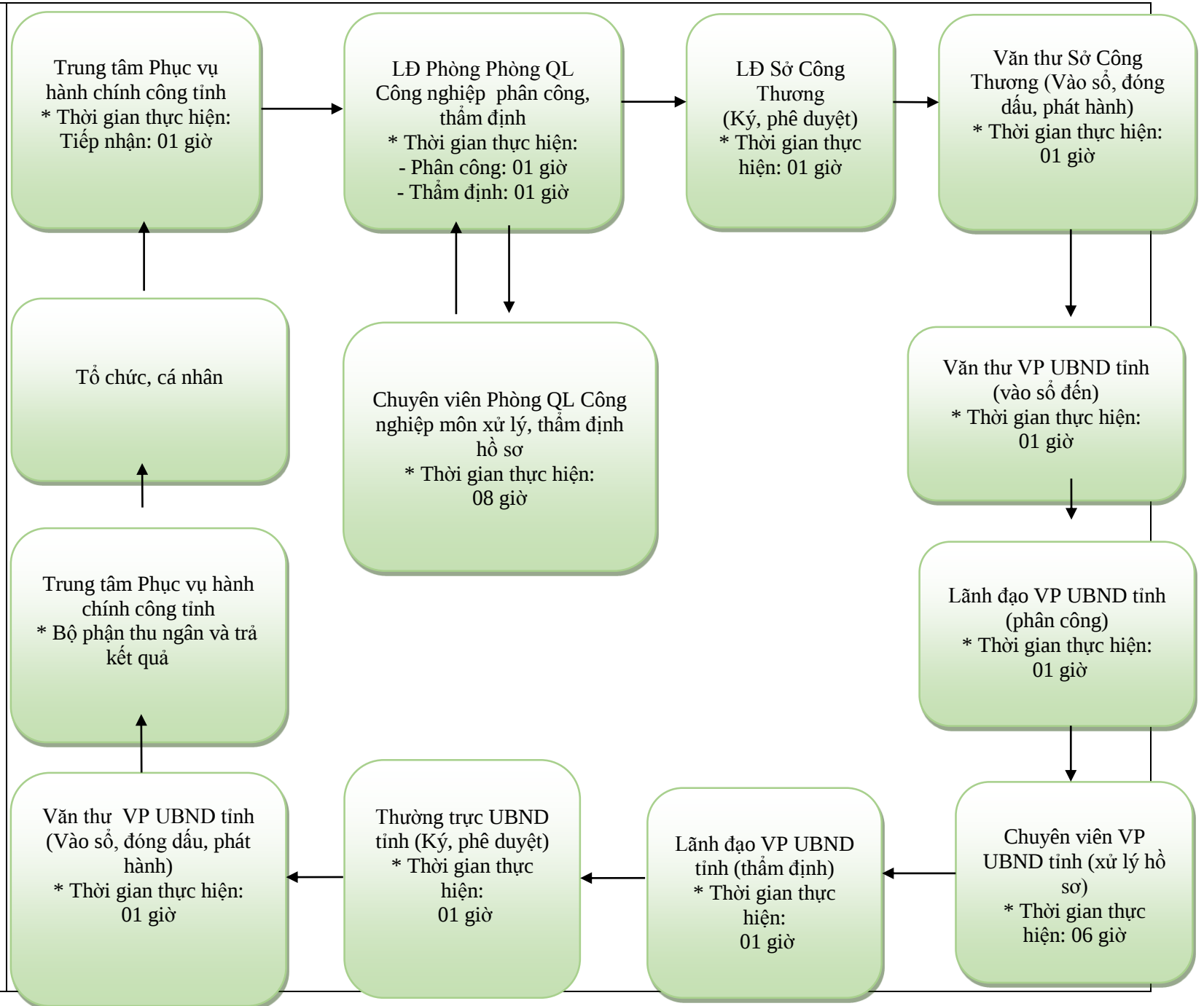


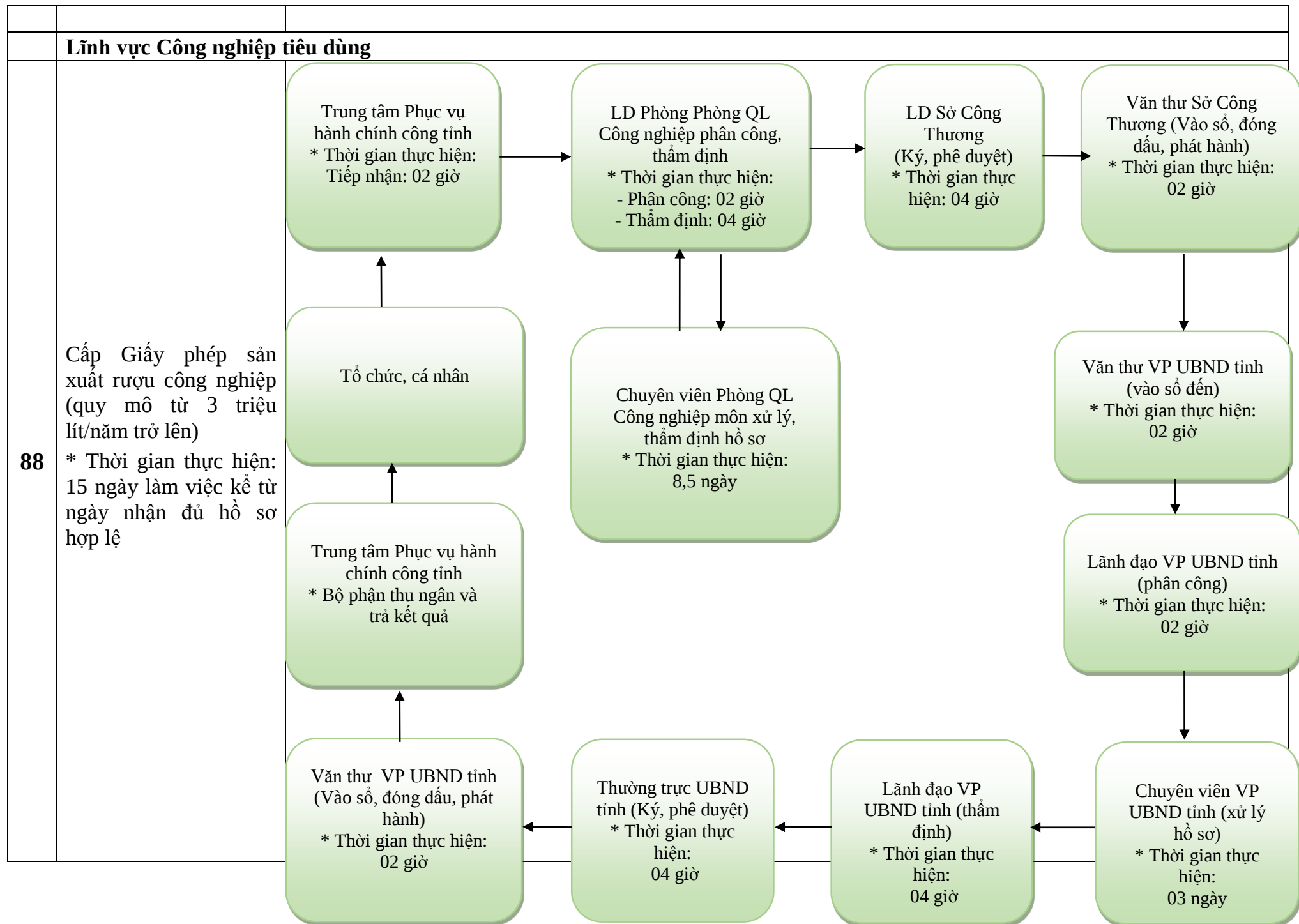


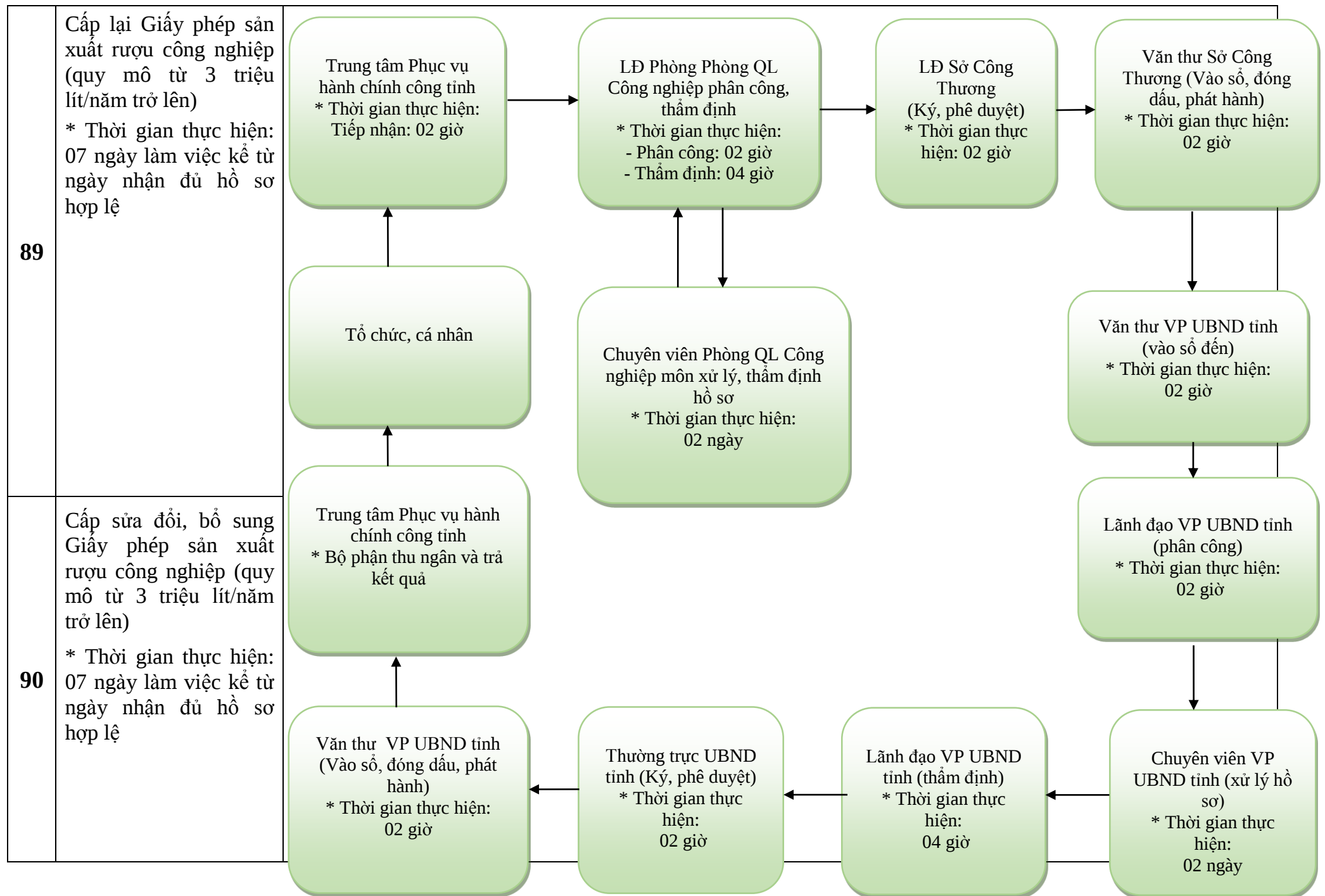
87

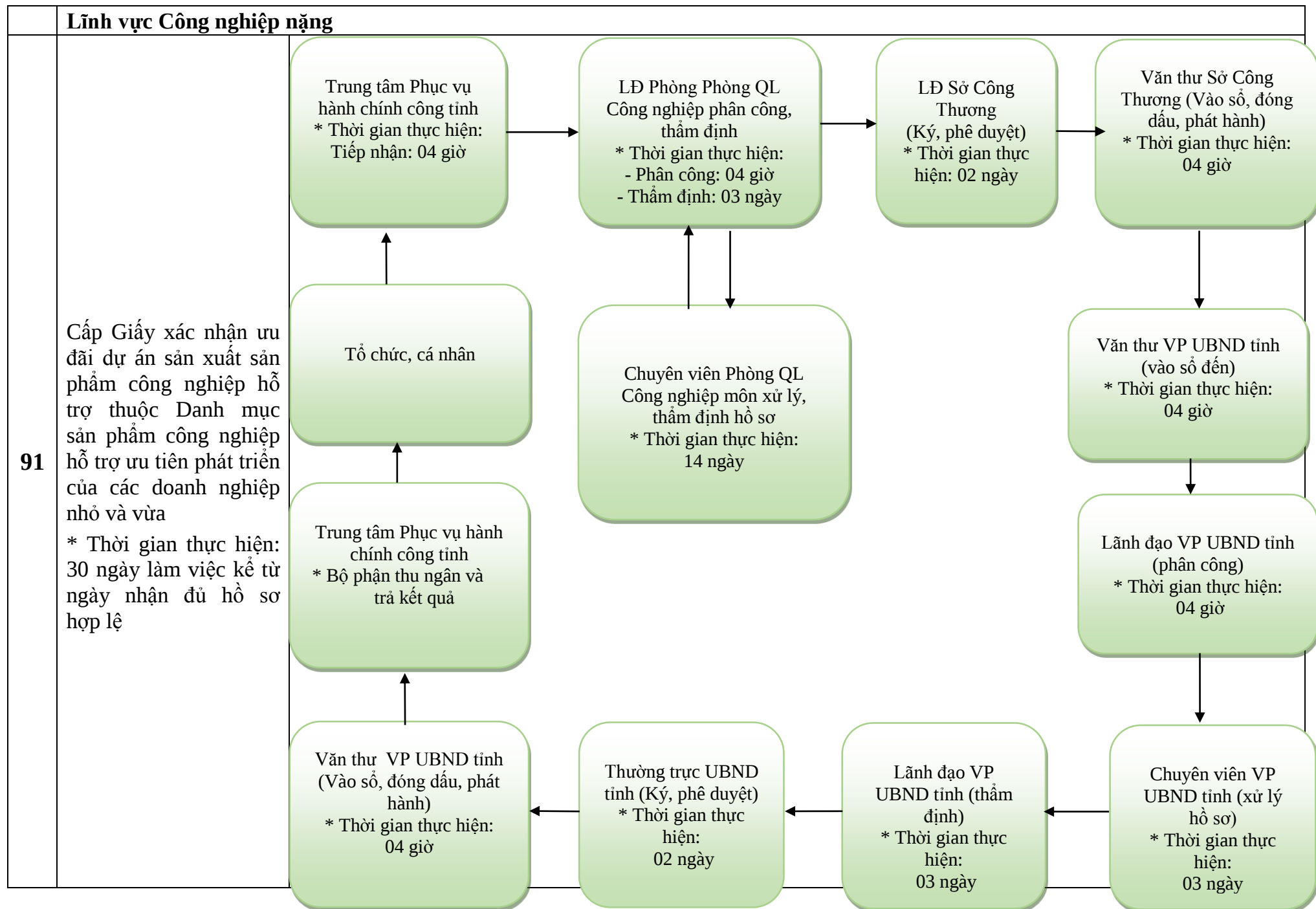
Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương

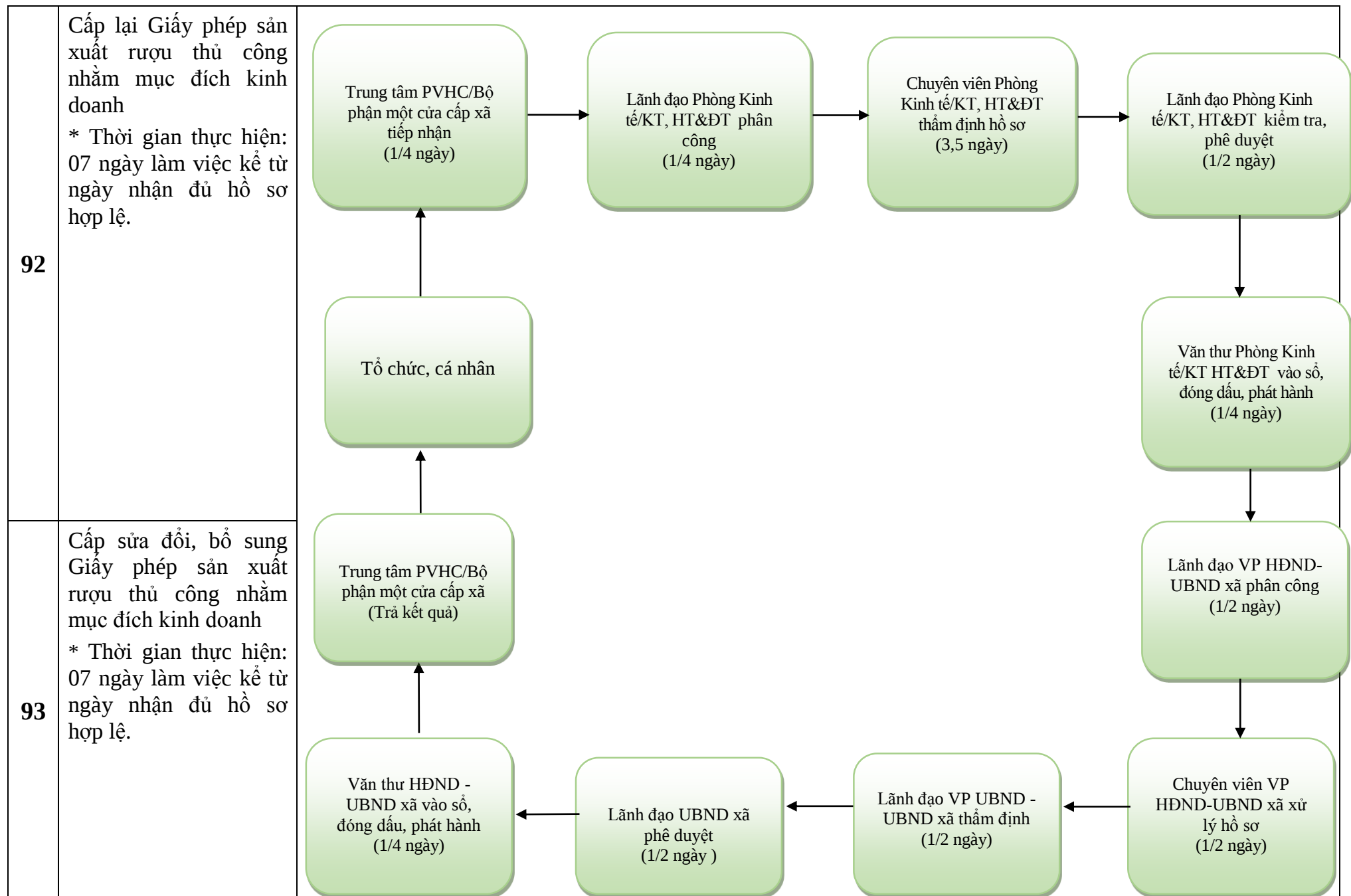
* Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.









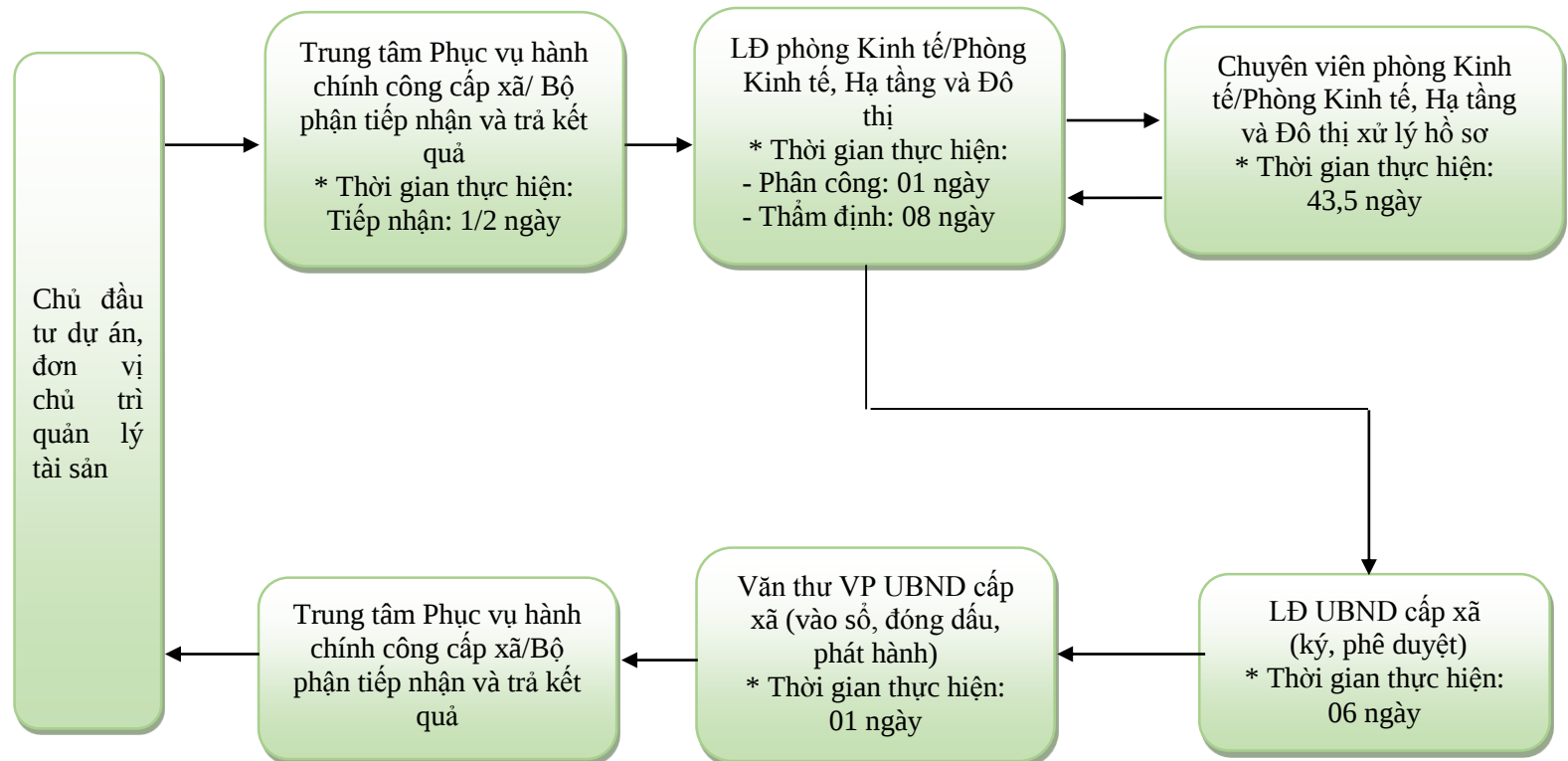


II	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP XÃ	
	Lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý	
1	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	
	- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định thực hiện việc thu hồi. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp. <pre> graph LR A[Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[LĐ phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 07 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 36,5 ngày] D --> C C --> E[LĐ UBND cấp xã (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 29 ngày] E --> F[Văn thư VP UBND cấp xã (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả] G --> A </pre>	

2

Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình UBND cấp xã xem xét, quyết định giao tài sản.

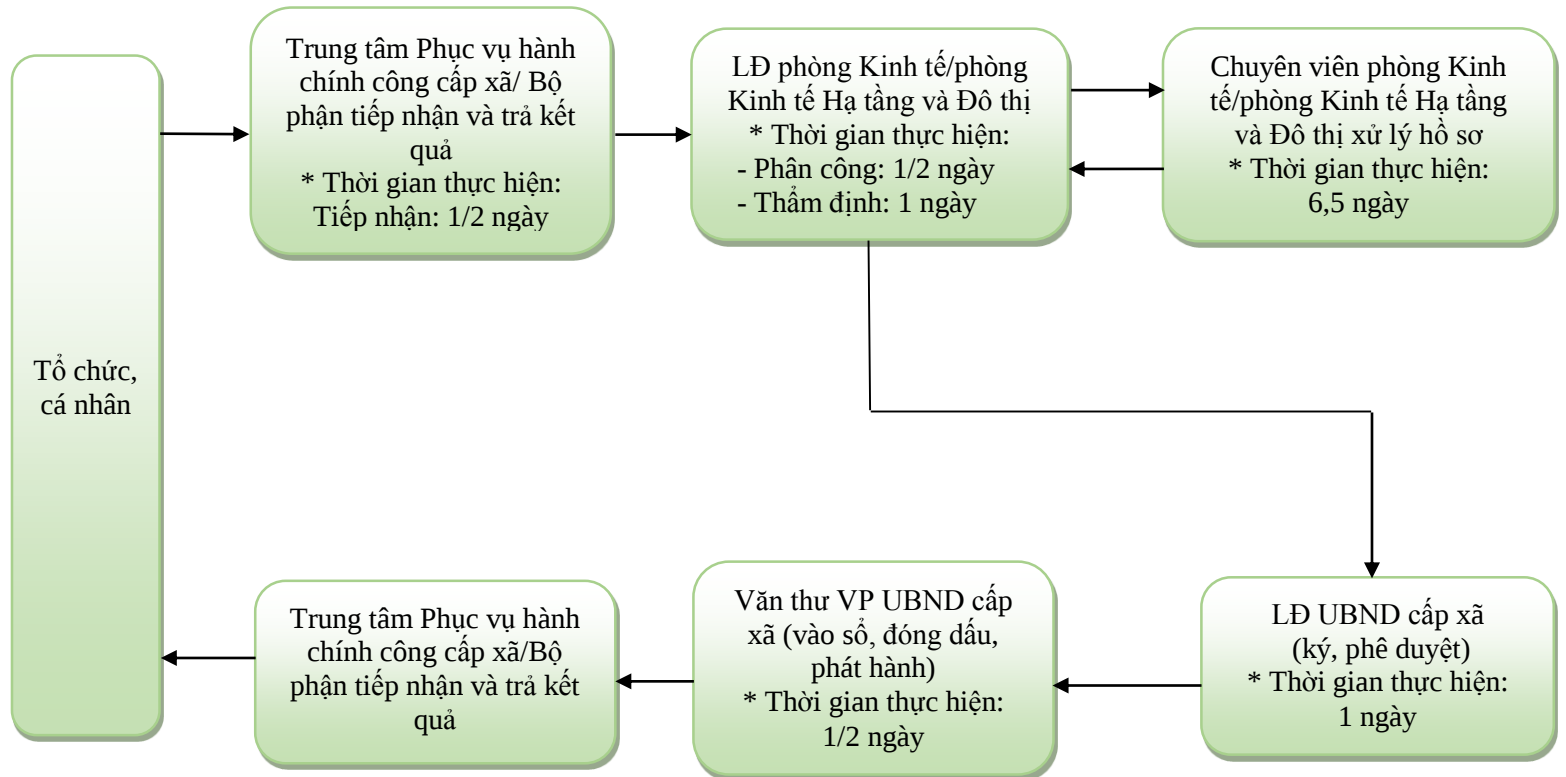


	LĨNH VỰC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG
3	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên
Thời hạn giải quyết: Không quy định	<pre> graph TD A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã tiếp nhận] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công] C --> D[Công chức phòng kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (xử lý hồ sơ)] D --> E[Lãnh đạo UBND cấp xã (phê duyệt)] E --> F[Văn thư UBND cấp xã (công khai đầy đủ nội dung thông báo của tổ chức, cá nhân kinh doanh bằng hình thức phù hợp)] F --> G[Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã (gửi đến tổ chức, cá nhân)] G --> A F --> H[Người tiêu dùng trên địa bàn] </pre>
	LĨNH VỰC KINH DOANH

4

Cấp giấy phép bán lẻ rượu

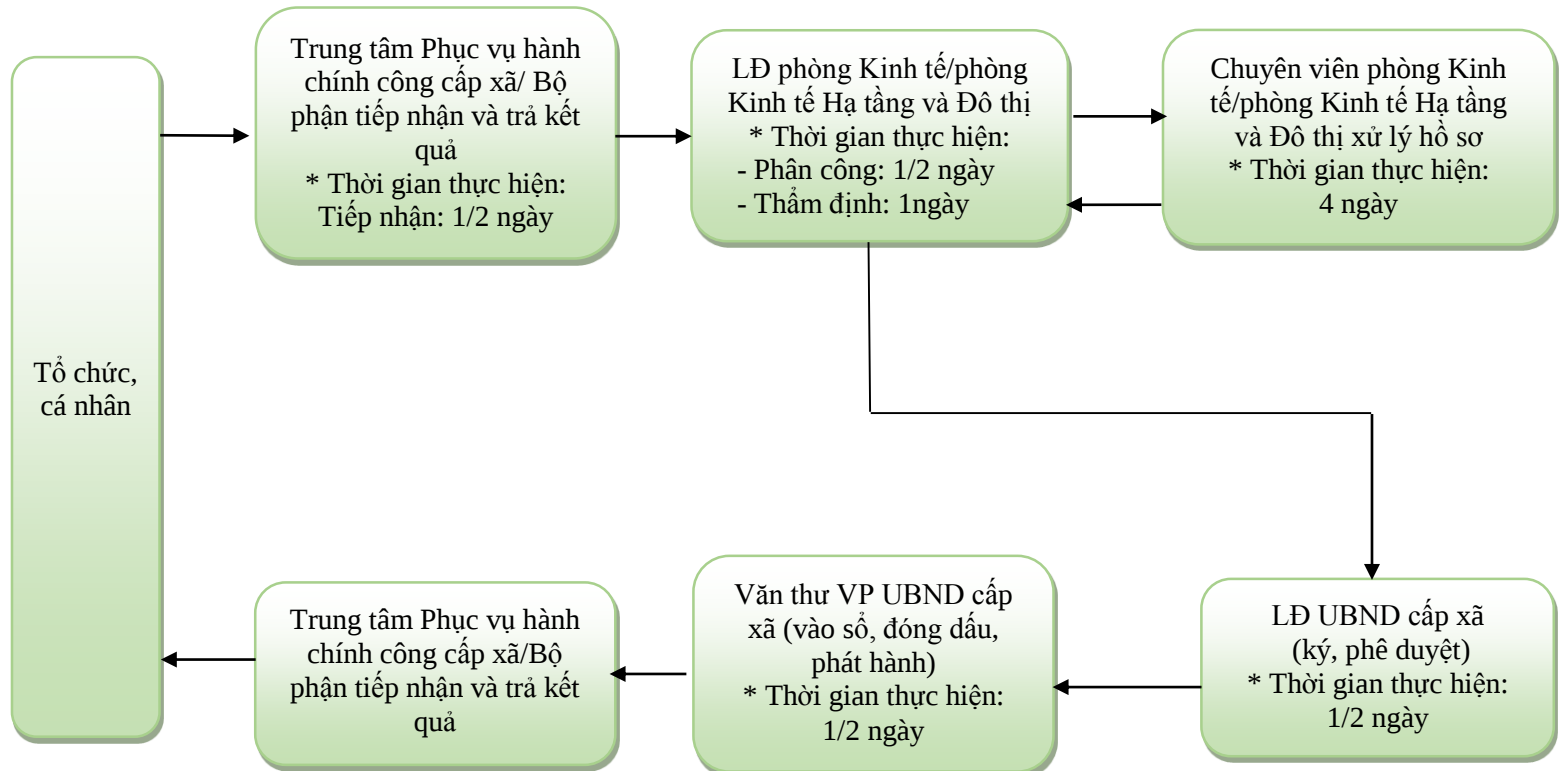
Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



5

Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu

Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



6

Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu

Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
* Thời gian thực hiện:
Tiếp nhận: 1/2 ngày

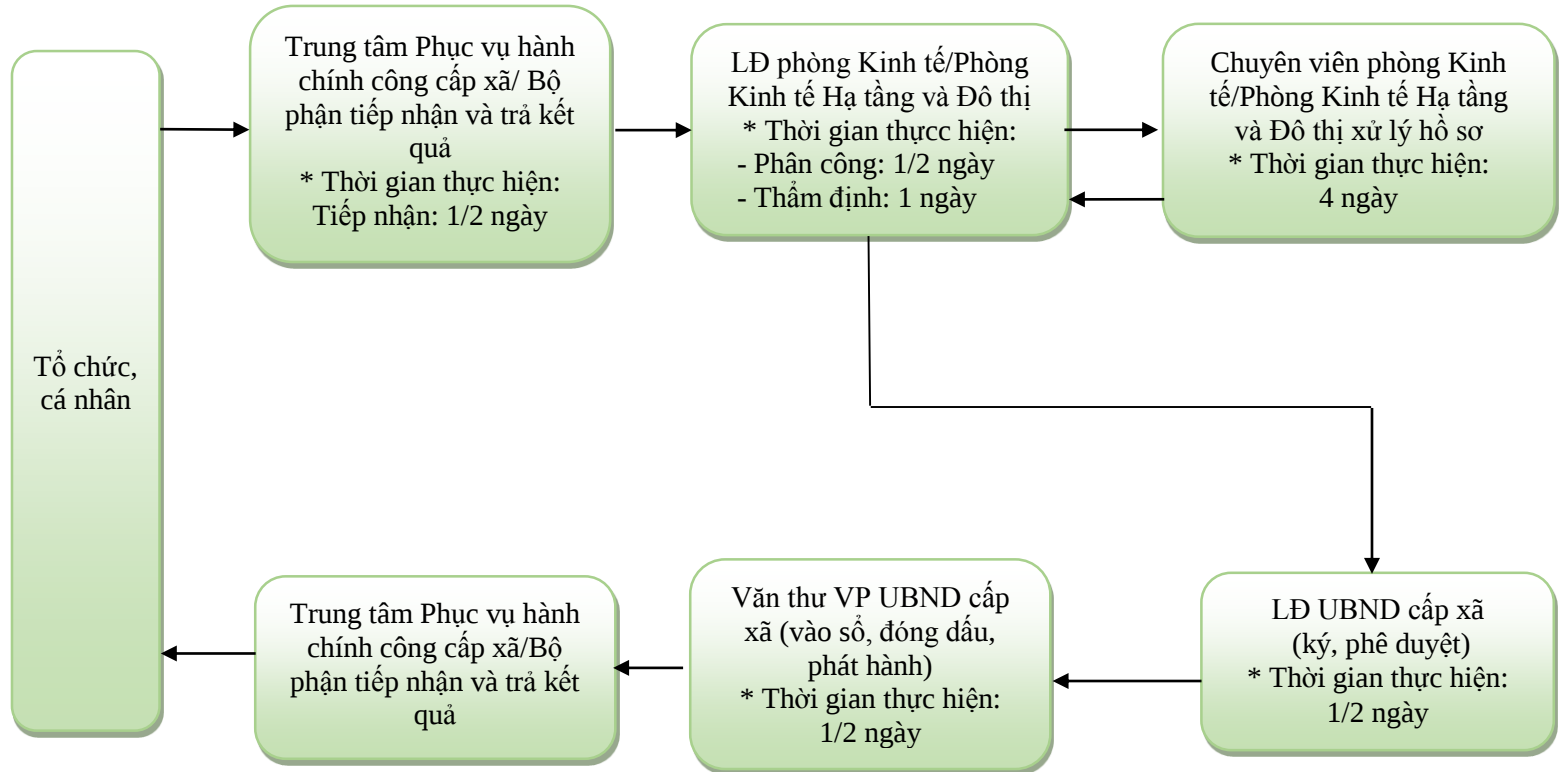
LĐ phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1/2 ngày
- Thẩm định: 1 ngày

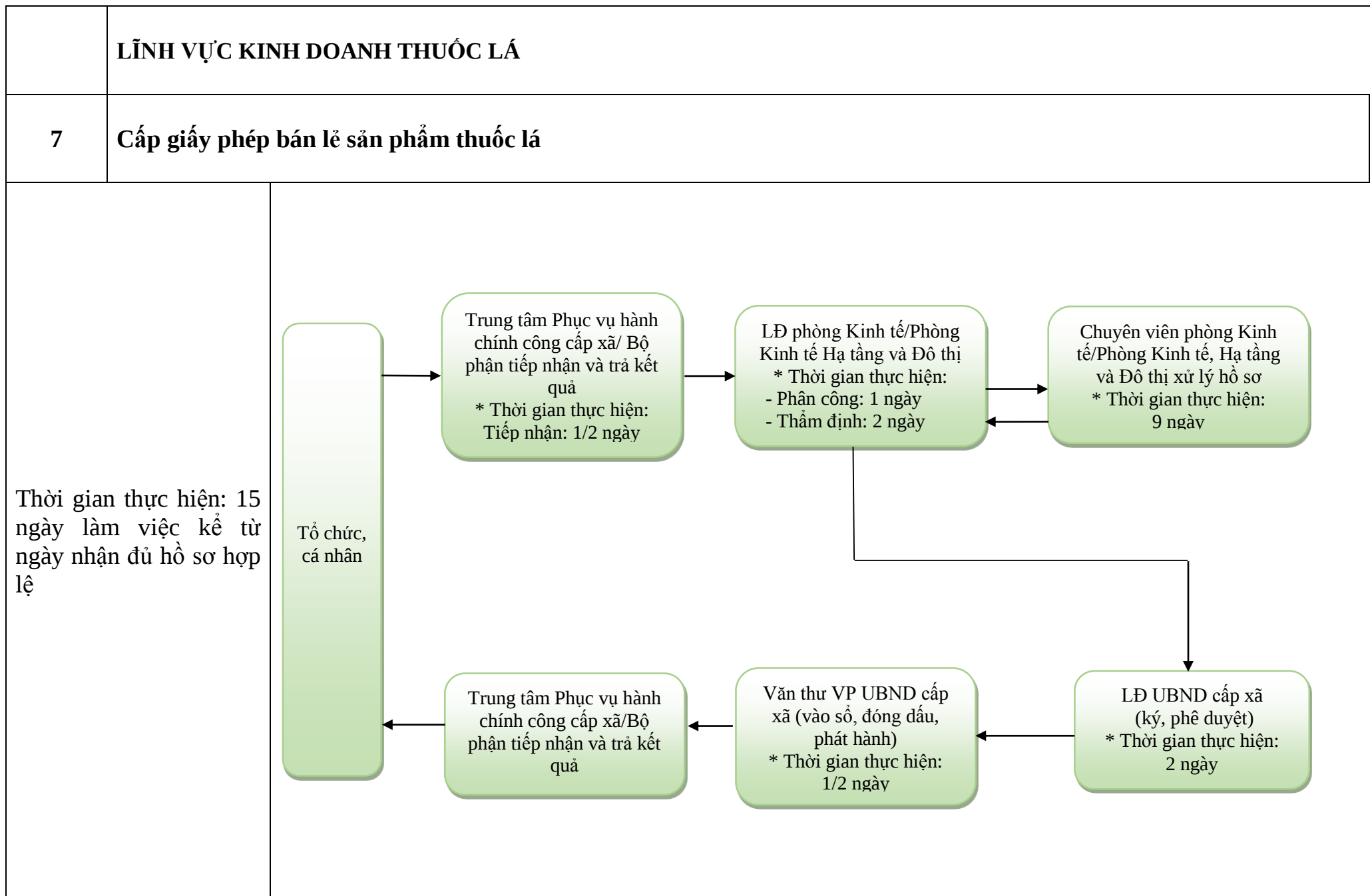
Chuyên viên phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ
* Thời gian thực hiện:
4 ngày

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

Văn thư VP UBND cấp xã (vào sổ, đóng dấu, phát hành)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

LĐ UBND cấp xã (ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày





8

Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
* Thời gian thực hiện:
Tiếp nhận: 1/2 ngày

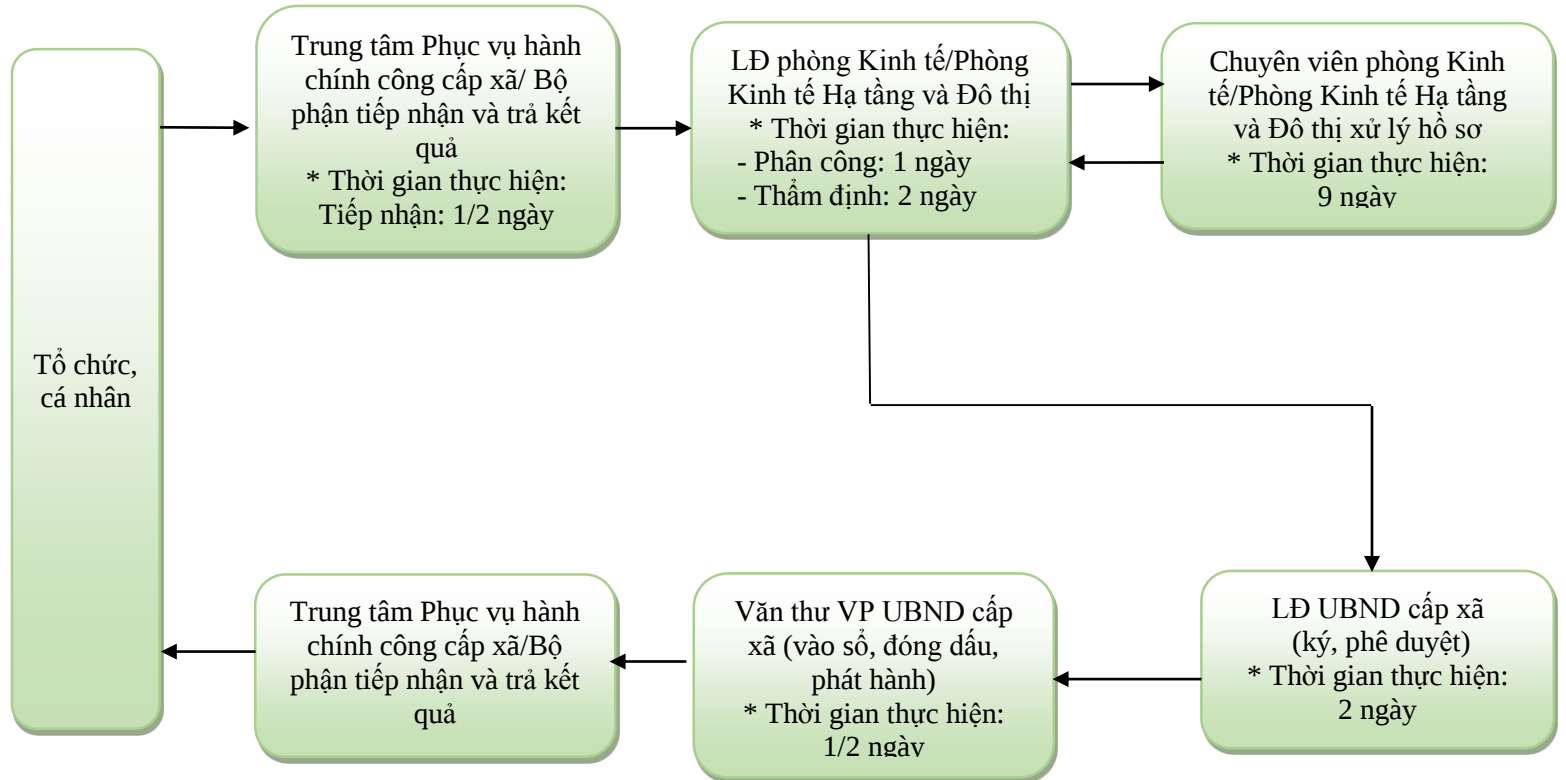
LĐ phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1 ngày
- Thẩm định: 2 ngày

Chuyên viên phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ
* Thời gian thực hiện:
9 ngày

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

Văn thư VP UBND cấp xã (vào sổ, đóng dấu, phát hành)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

LĐ UBND cấp xã (ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
2 ngày



9

Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
* Thời gian thực hiện:
Tiếp nhận: 1/2 ngày

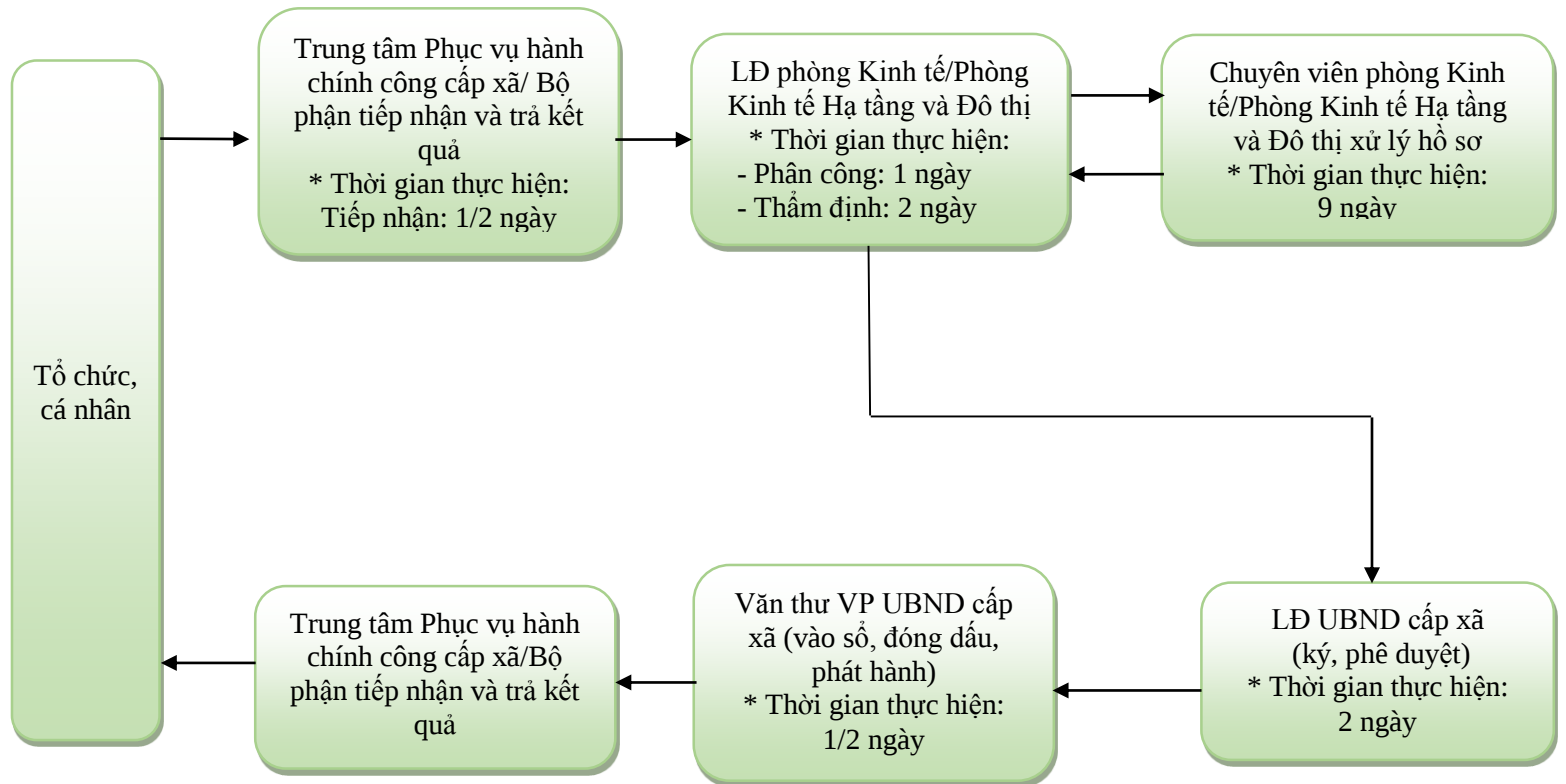
LĐ phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1 ngày
- Thẩm định: 2 ngày

Chuyên viên phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ
* Thời gian thực hiện:
9 ngày

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

Văn thư VP UBND cấp xã (vào sổ, đóng dấu, phát hành)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

LĐ UBND cấp xã (ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
2 ngày



	Lĩnh vực kinh doanh khí	
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
	Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[LĐ phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1 ngày - Thẩm định: 2 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 9 ngày] C --> E[LĐ UBND cấp xã (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 2 ngày] E --> F[Văn thư VP UBND cấp xã (vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả] G --> A </pre> The flowchart illustrates the process for issuing a license for LPG retail stores. It begins with an applicant (Tổ chức, cá nhân) submitting a request to the local administrative service center (Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả). The center then forwards the request to the Local Economic/Local Economic, Infrastructure and Urban Planning Department (LĐ phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị). This department consults with specialists (Chuyên viên phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ) and then submits the request to the Local People's Committee (LĐ UBND cấp xã) for signing and approval. The committee then issues the license (Văn thư VP UBND cấp xã) and returns it to the administrative service center, which finally provides the license to the applicant.

11

Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
* Thời gian thực hiện:
Tiếp nhận: 1/2 ngày

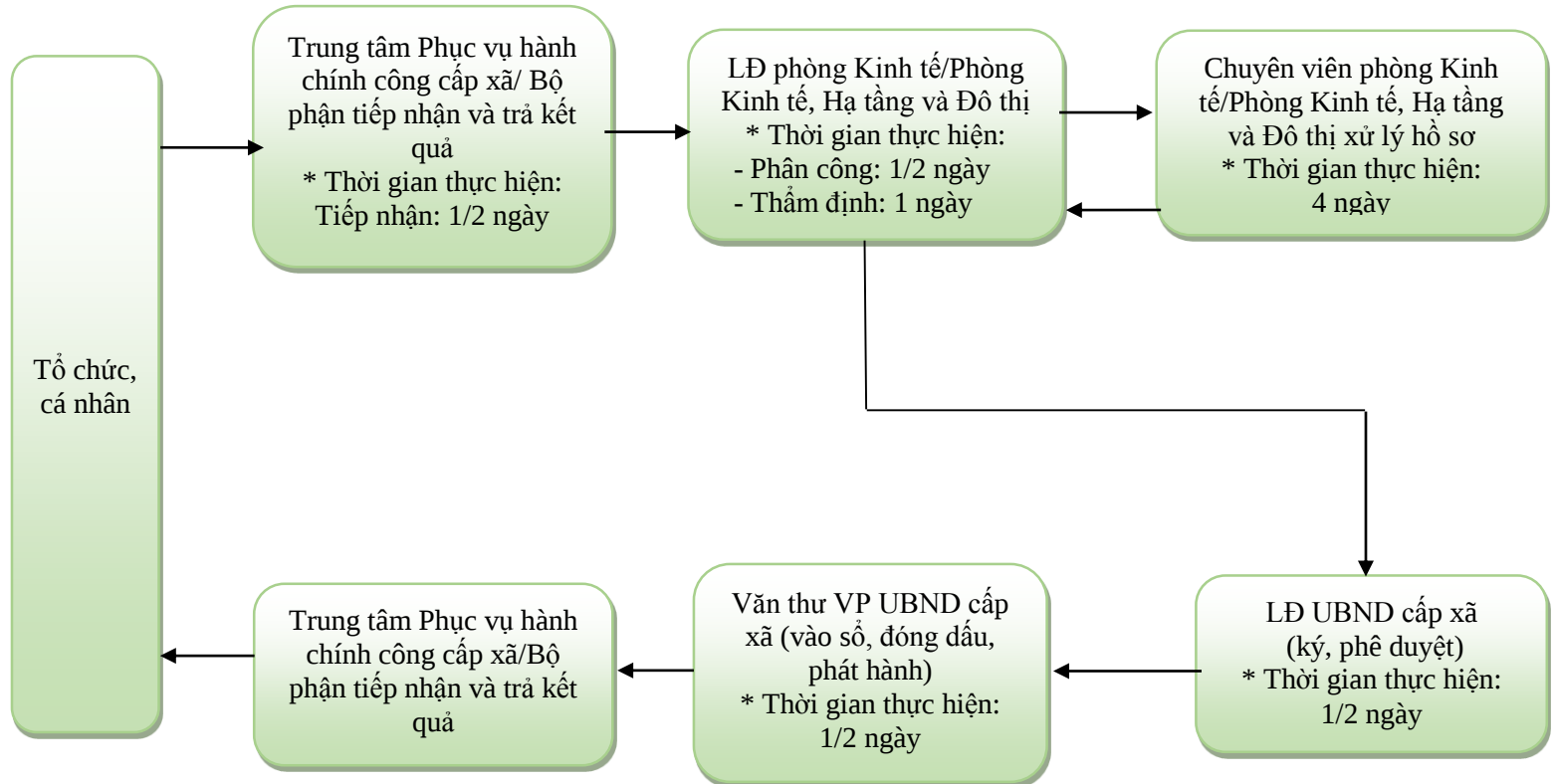
LĐ phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1/2 ngày
- Thẩm định: 1 ngày

Chuyên viên phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ
* Thời gian thực hiện:
4 ngày

Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

Văn thư VP UBND cấp xã (vào sổ, đóng dấu, phát hành)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

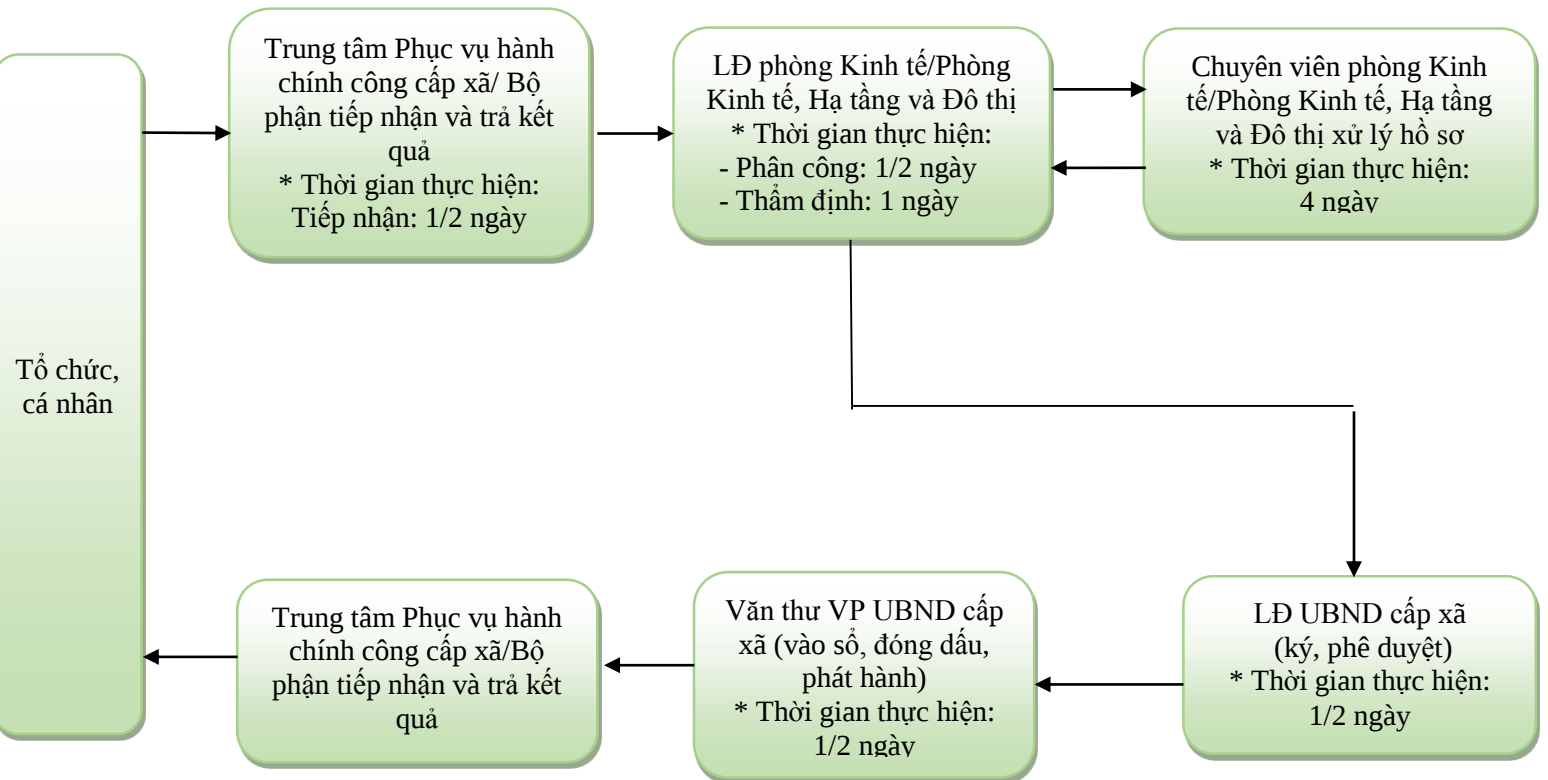
LĐ UBND cấp xã (ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
1/2 ngày

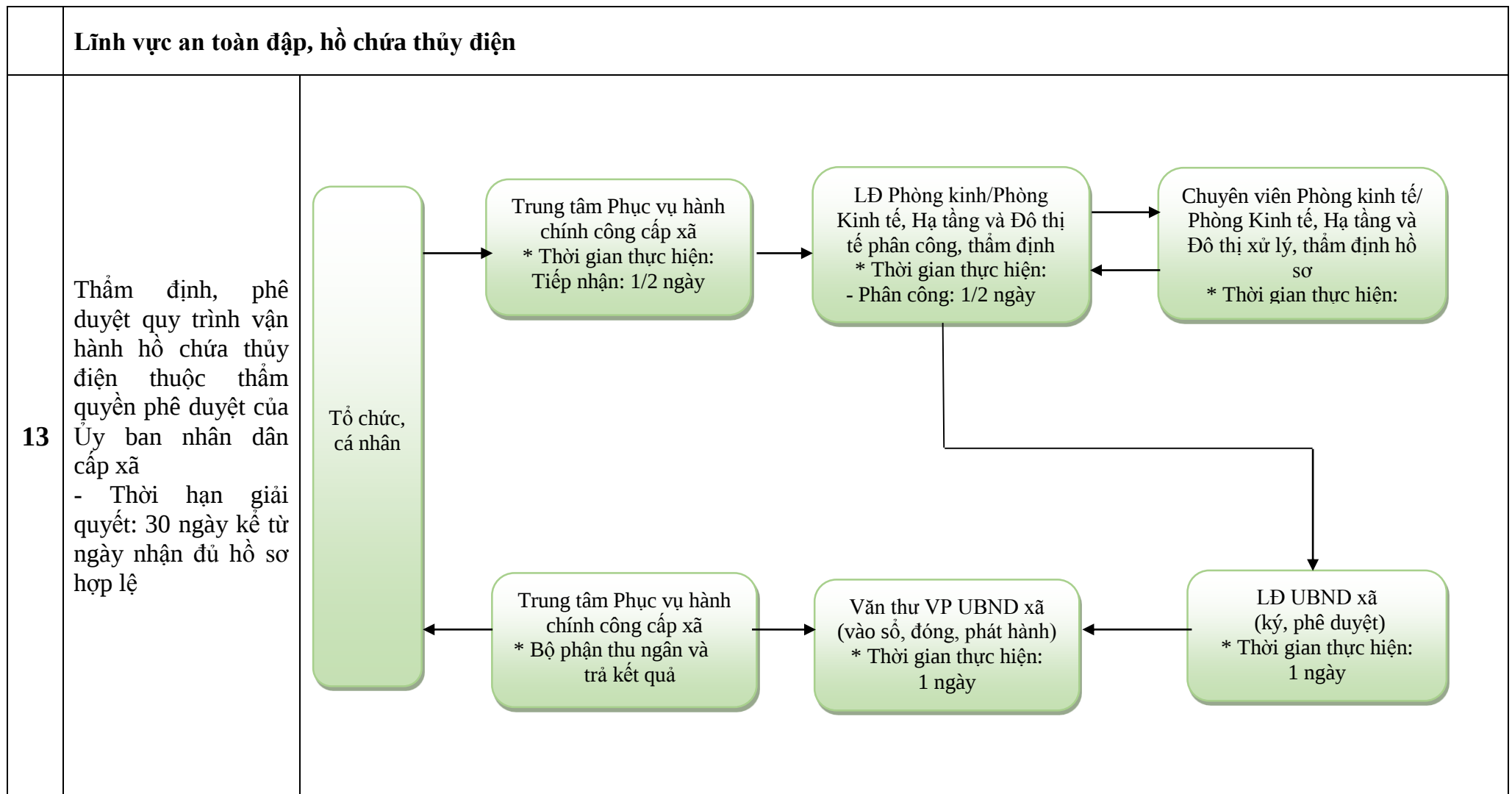


12

Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

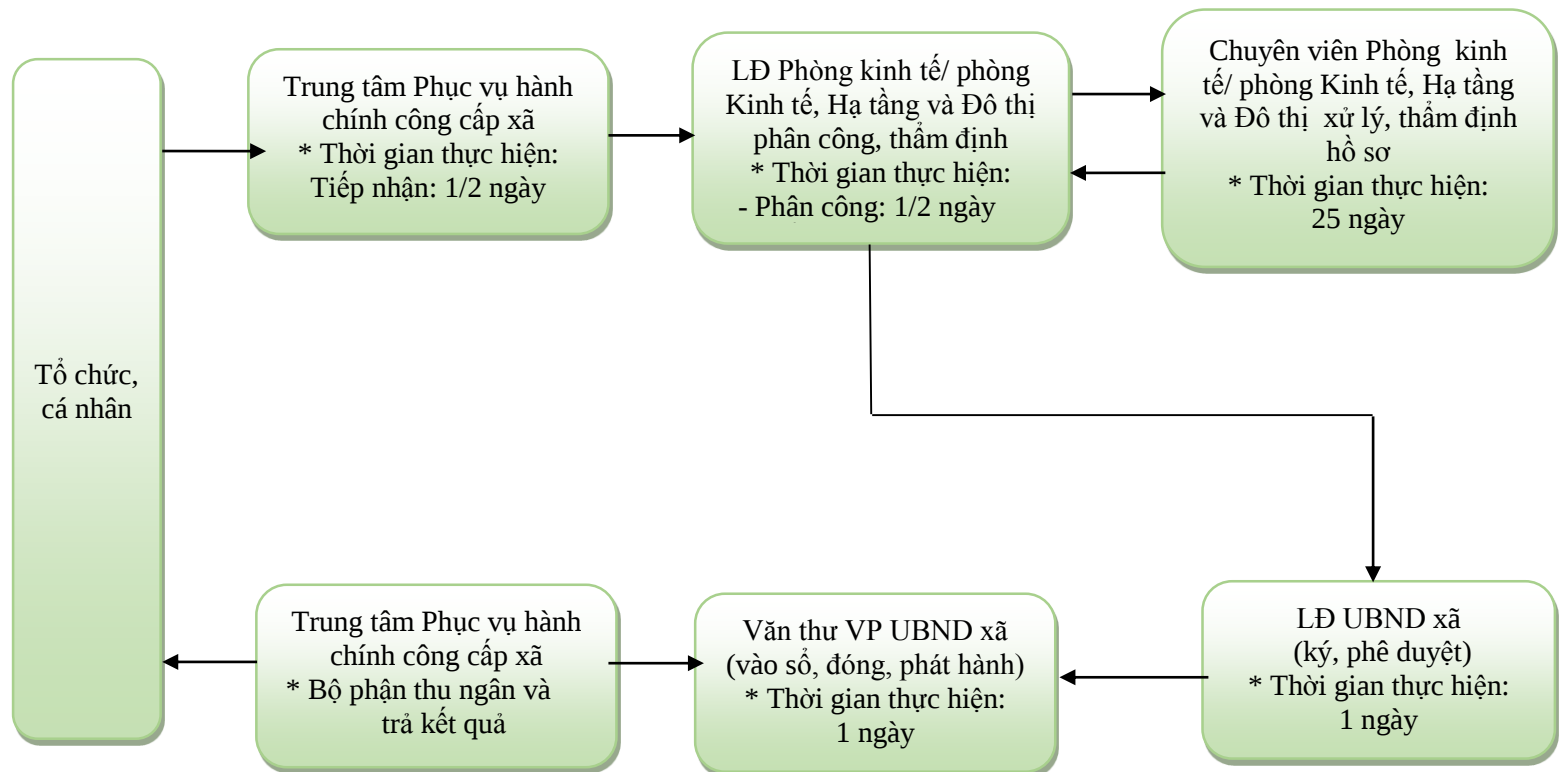
Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ





14

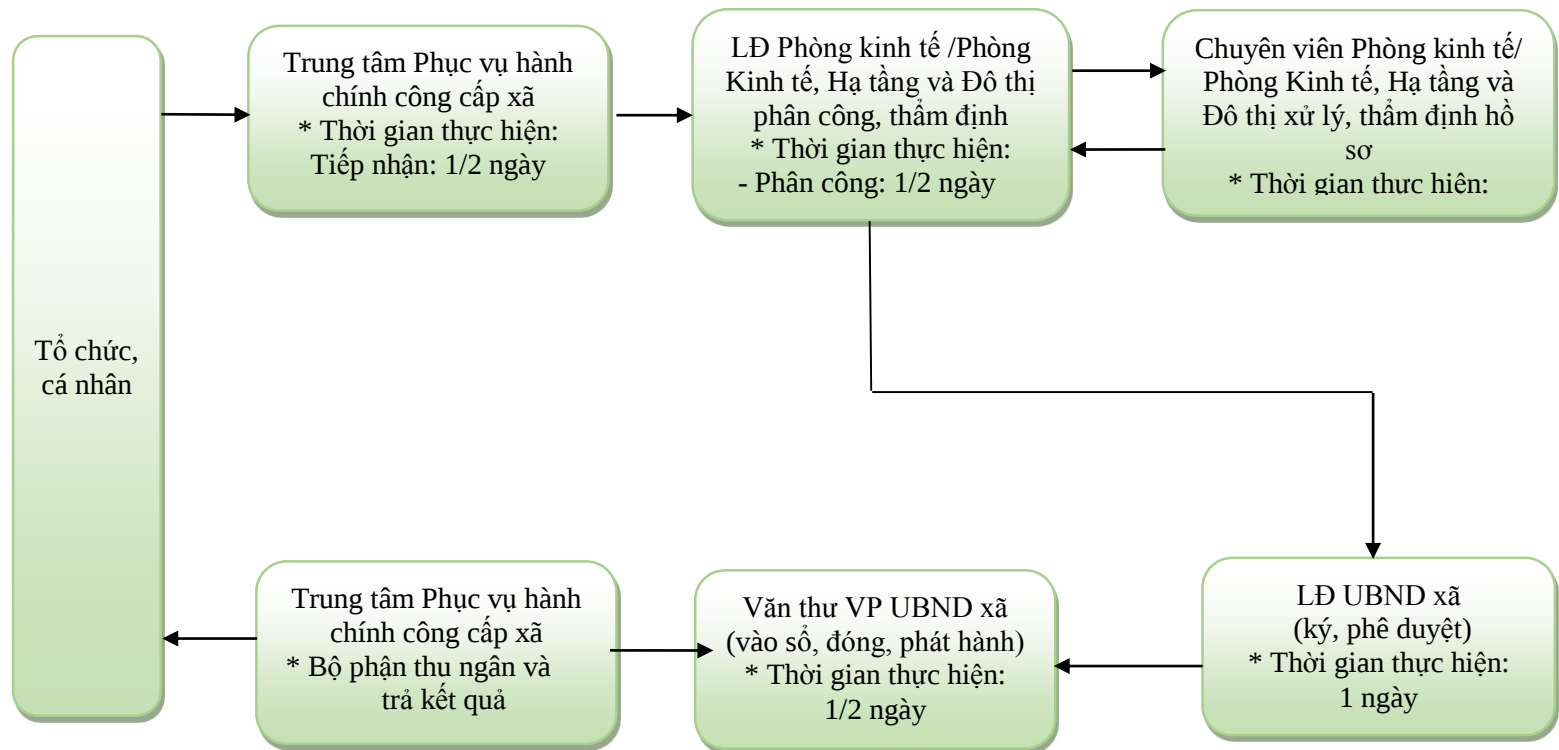
Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã
- Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



15

Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

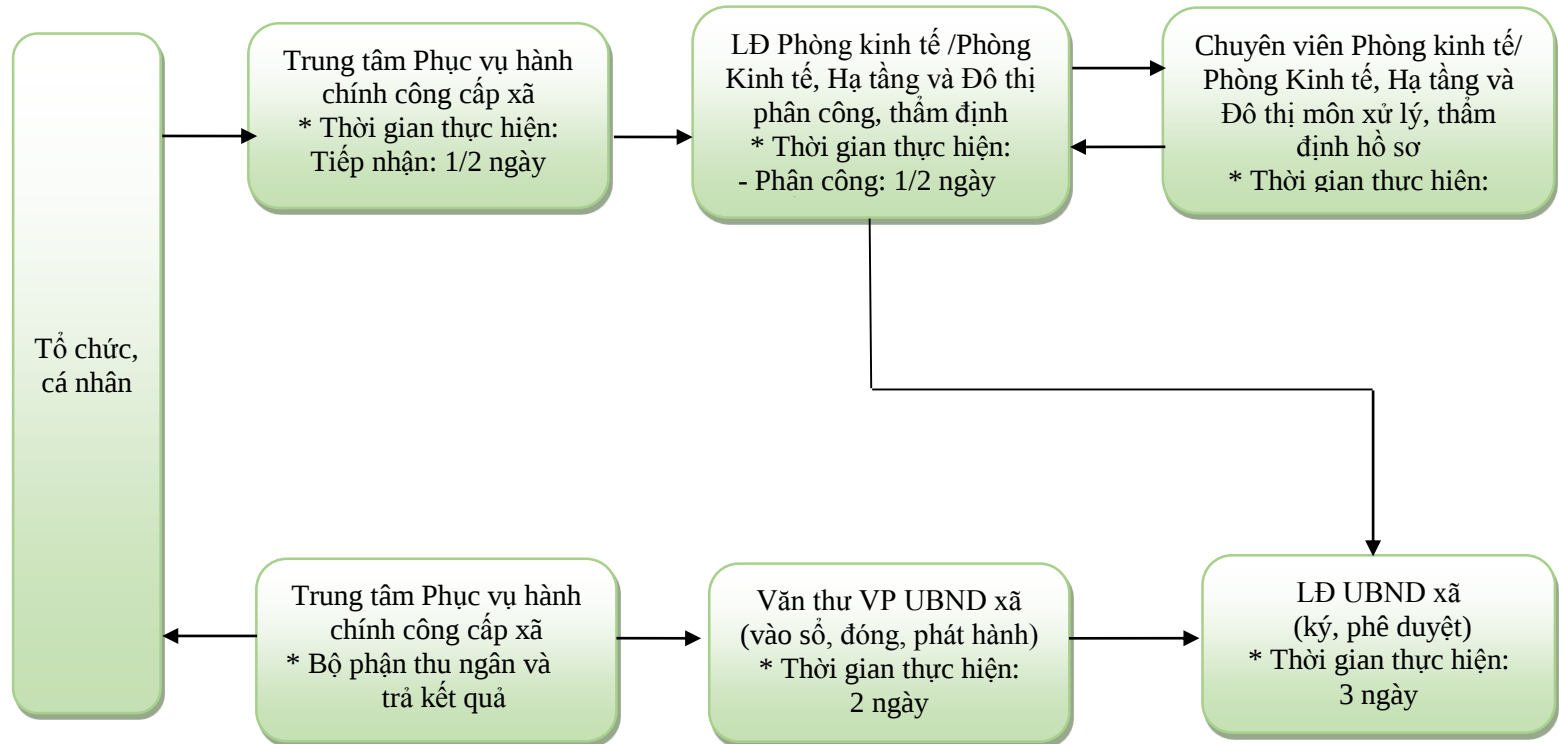
- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



16

Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

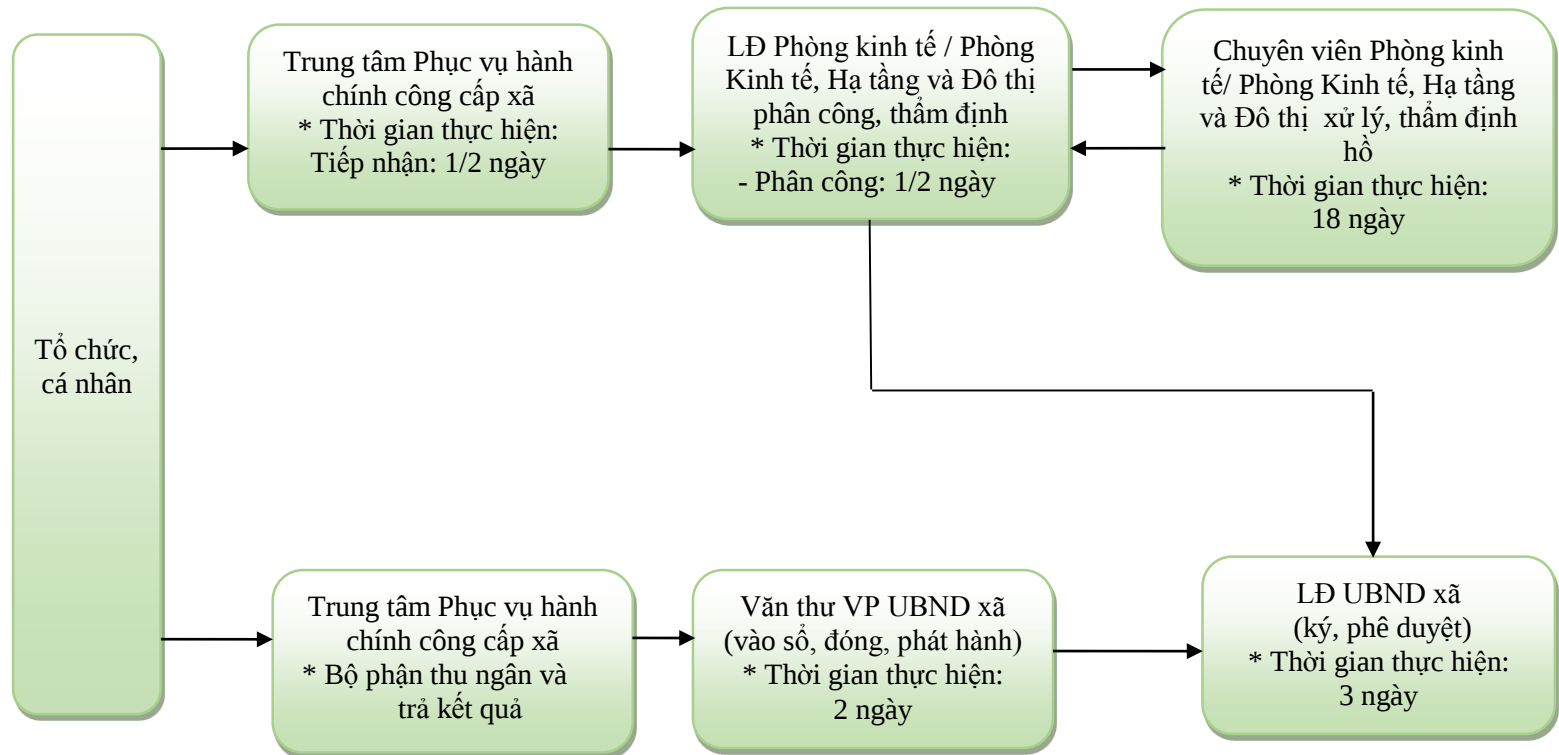
- Thời hạn giải quyết: 25 ngày, trong đó: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (áp dụng đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ); 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định (áp dụng đối với cơ quan phê duyệt)



17

Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

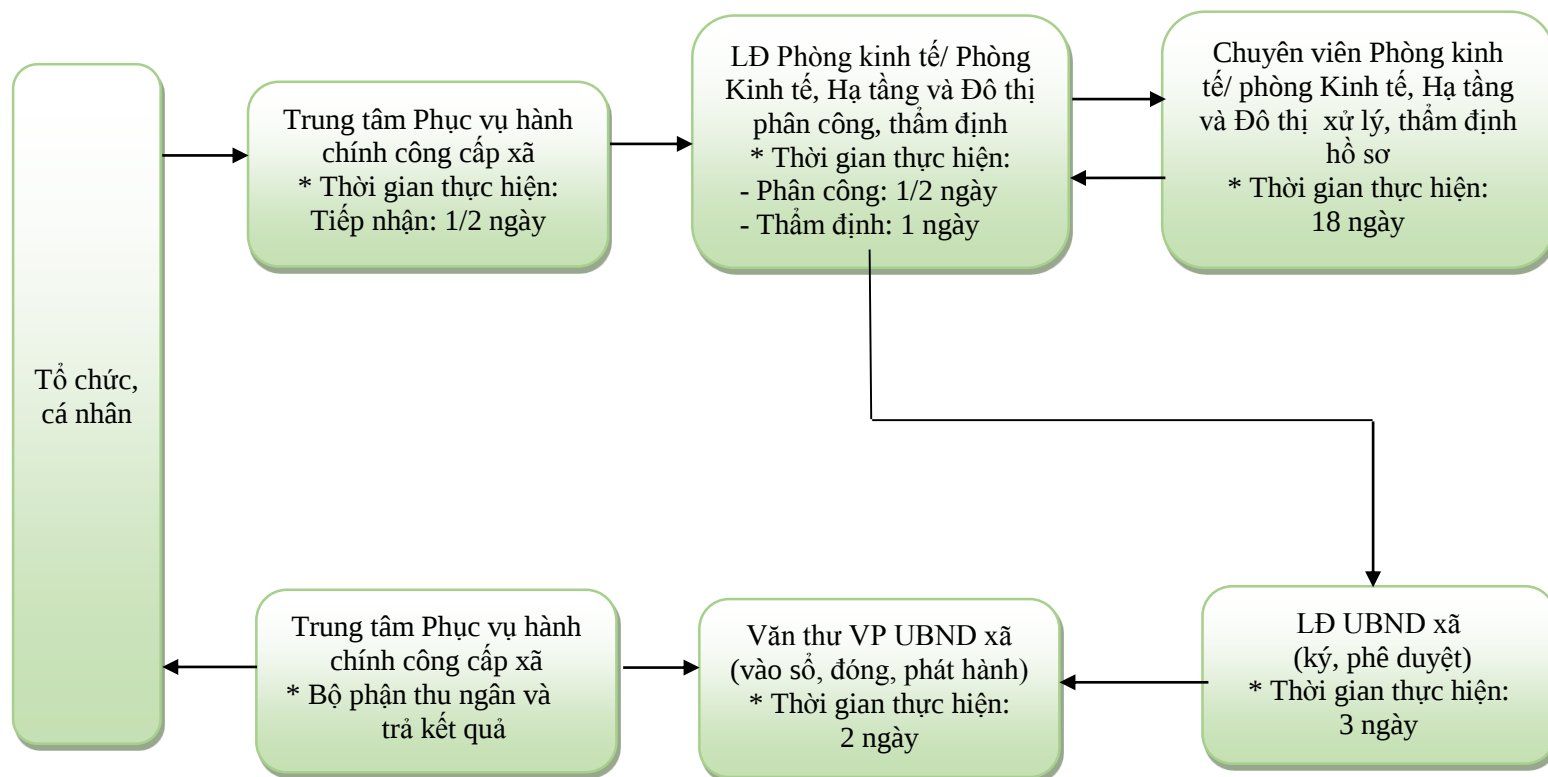
- Thời hạn giải quyết: 25 ngày, trong đó: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (áp dụng đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ); 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định (áp dụng đối với cơ quan phê duyệt)



18

Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

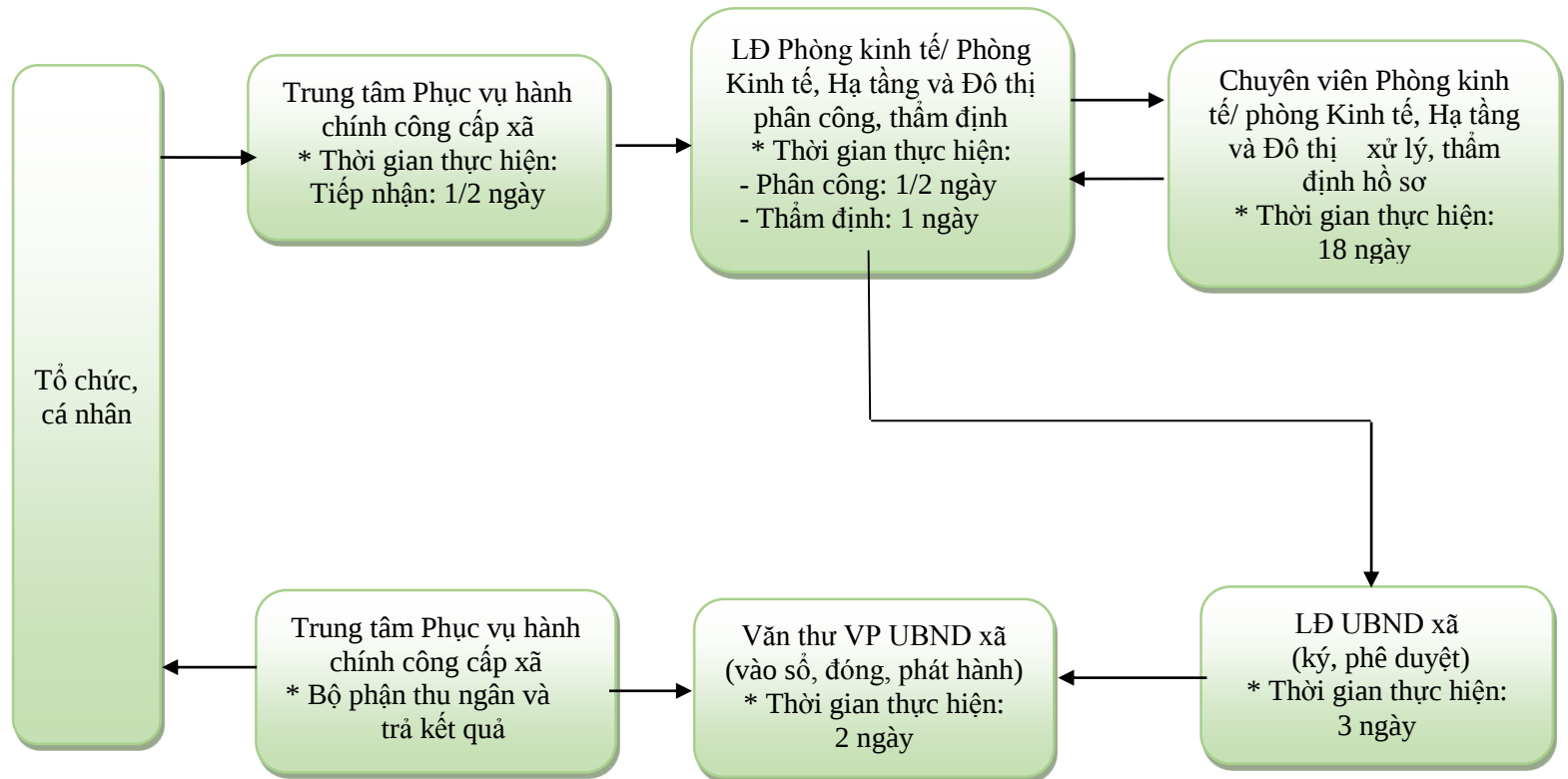
- Thời hạn giải quyết: 25 ngày, trong đó: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (áp dụng đối với cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ); 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định (áp dụng đối với cơ quan phê duyệt)



19

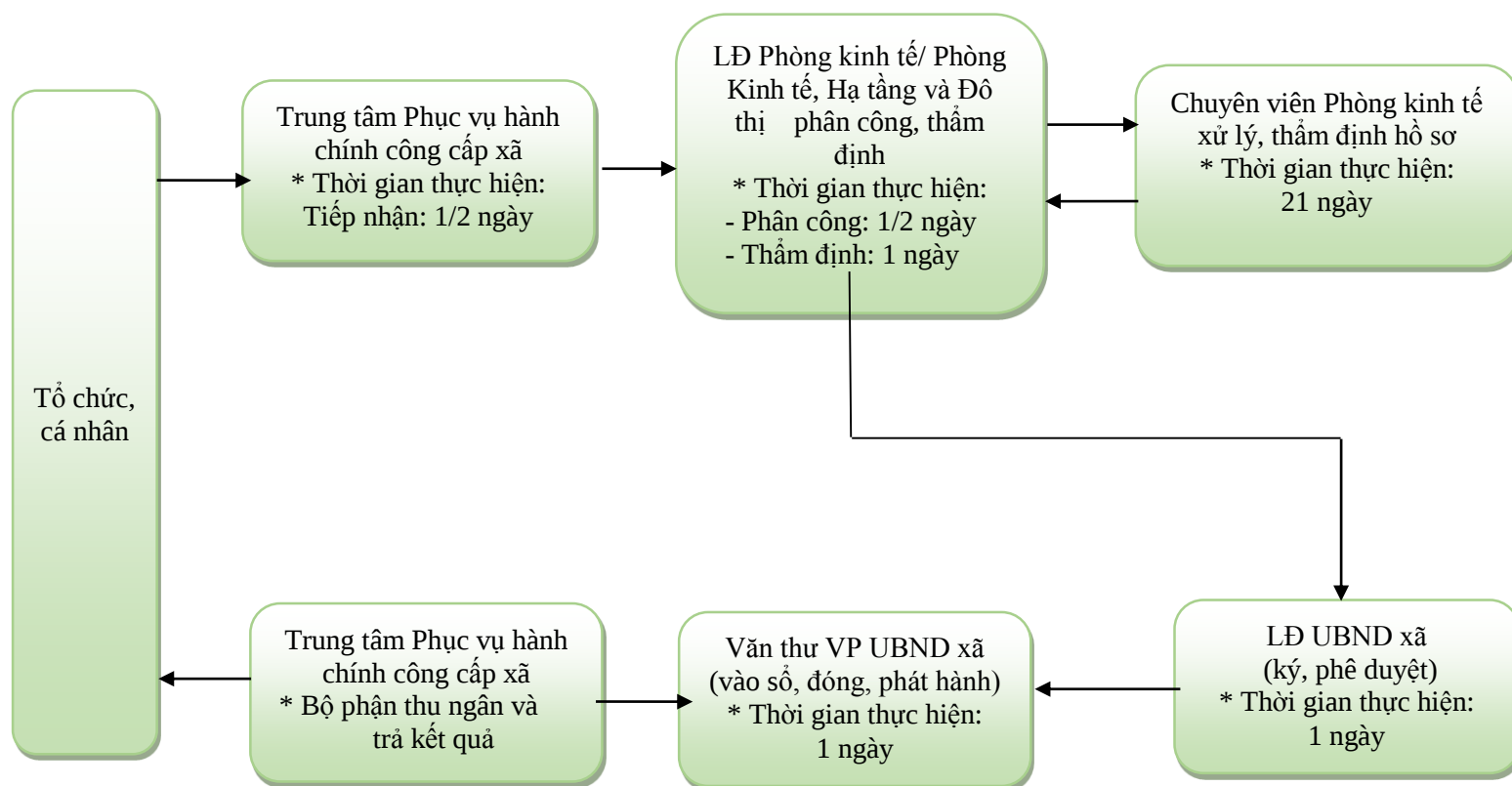
Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày, trong đó: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (áp dụng đối với cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ); 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định (áp dụng đối với cơ quan phê duyệt)



20

Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã
Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước

21

Cấp Giấy phép sản xuất
rượu thủ công nhằm mục
đích kinh doanh
* Thời gian thực hiện: 10
ngày làm việc kể từ ngày
nhận đủ hồ sơ hợp lệ

